

UBND TỈNH THANH HÓA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THANH HÓA

Phạm Văn Sơn

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ CÔNG

Thanh Hóa, 2023

UBND TỈNH THANH HÓA

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

THANH HÓA

Phạm Văn Sơn

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Chuyên ngành: Quản lý công

Mã số: 8340403

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ CÔNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Hà Đình Hùng

Thanh Hóa, 2023

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “*Quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*” là công trình nghiên cứu của bản thân tôi dưới sự hướng dẫn khoa học của TS. Hà Đình Hùng.

Mọi tham khảo được dùng trong luận văn đều được trích dẫn, có nguồn gốc rõ ràng. Các nội dung nghiên cứu và kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

Tác giả luận văn

Phạm Văn Sơn

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
MỤC LỤC	ii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG	vi
DANH MỤC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ	vii
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	7
5. Phương pháp nghiên cứu	7
6. Những đóng góp của luận văn	8
7. Bố cục luận văn.....	9
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO.....	10
1.1. Cơ sở lý luận của quản lý nhà nước về tôn giáo	10
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của quản lý nhà nước về tôn giáo...	10
1.1.2. Nội dung công tác quản lý nhà nước về tôn giáo	20
1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về tôn giáo.....	28
1.2. Kinh nghiệm quản lý nhà nước về tôn giáo ở một số địa phương trong nước và bài học rút ra cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa.....	33
1.2.1. Kinh nghiệm của huyện Trà Bồng- tỉnh Quảng Ngãi.....	33
1.2.2. Kinh nghiệm của Quận Hải Châu - thành phố Đà Nẵng	34
1.2.3. Bài học kinh nghiệm cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa.....	36
Tiểu kết Chương 1.....	38

Chương 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TỪ THỰC TIỄN TỈNH THANH HÓA.....	39
2.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu.....	39
2.1.1. Điều kiện tự nhiên và đặc điểm Kinh tế - Xã hội của tỉnh Thanh Hóa.	39
2.1.2. Khái quát về các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	40
2.2. Thực trạng hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	45
2.2.1. Cơ cấu tổ chức của các tôn giáo	45
2.2.2. Thực trạng tín đồ các tôn giáo	46
2.2.3. Tình hình hoạt động của hàng ngũ chức sắc, chức việc tôn giáo và cơ sở thờ tự.....	47
2.2.4. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	48
2.3. Thực trạng hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	53
2.3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng về tôn giáo	53
2.3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tôn giáo.	58
2.3.3. Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở.....	63
2.3.4. Công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.....	67
2.3.5. Công tác đấu tranh chống lợi dụng tôn giáo	70
2.3.6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.....	72
2.4. Đánh giá QLNN về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	75
2.4.1. Những kết quả đạt được.....	75
2.4.2. Hạn chế, tồn tại	78
2.4.3. Nguyên nhân của những hạn chế.....	80
Tiểu kết Chương 2.....	82

Chương 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA.....	83
3.1. Quan điểm về công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới	83
3.1.1. Dự báo tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới.....	83
3.1.2. Quan điểm quản lý nhà nước về công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	84
3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới.....	86
3.2.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tôn giáo nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của chức sắc, tín đồ.....	86
3.2.2. Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo.....	89
3.2.3. Nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng tại các vùng đồng bào có đạo trọng điểm.....	90
3.2.4. Kiện toàn bộ máy làm công tác tôn giáo các cấp từ cấp thành phố đến cấp xã, phường	94
3.2.5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tôn giáo	98
Tiêu kết Chương 3.....	100
KẾT LUẬN	101
TÀI LIỆU THAM KHẢO	103
MỤC LỤC PHỤ LỤC.....	108
PHỤ LỤC	109

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nguyên nghĩa
CNH-HĐH	Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá
CNXH	Chủ nghĩa Xã hội
CSVN	Cộng sản Việt Nam
GHPG	Giáo hội Phật giáo
HĐND	Hội đồng nhân dân
HTCT	Hệ thống Chính trị
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc
QLNN	Quản lý nhà nước
UBĐK	Ủy ban Đoàn kết
UBND	Ủy ban nhân dân
UBTV	Ủy ban Thường vụ
UBTVQH	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
XHCN	Xã hội Chủ nghĩa

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1. Bảng thống kê tín đồ các tôn giáo lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tính đến năm 2022	46
Bảng 2.2. Bảng thống kê số lượng cơ sở, điểm nhóm và chức sắc, chức việc của các tổ chức tôn giáo	48

DANH MỤC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ

Sơ đồ 2.1.	Cơ cấu tổ chức của Ban tôn giáo - Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.....	49
Biểu đồ 2.1.	Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	57
Biểu đồ 2.2.	Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	62
Biểu đồ 2.3.	Kết quả lấy ý kiến khảo sát về phân công và phối hợp của các chủ thể thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.....	66
Biểu đồ 2.4.	Kết quả lấy ý kiến về công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	70

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	57
Biểu đồ 2.2. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	62
Biểu đồ 2.3. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về phân công và phối hợp của các chủ thể thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	66
Biểu đồ 2.4. Kết quả lấy ý kiến về công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	70
Biểu đồ 2.5. Kết quả lấy ý kiến về khảo sát về công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	74

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tôn giáo là một phần không thể thiếu trong lịch sử và văn hóa của con người. Tôn giáo thường được định nghĩa là một hệ thống các giá trị, tín ngưỡng, và hành động liên quan đến một hoặc nhiều thần linh hoặc thực thể siêu nhiên khác. Tôn giáo có mặt ở hầu hết các nền văn hóa và xã hội trên thế giới. Nó đã xuất hiện và phát triển từ rất lâu trong lịch sử của nhân loại, và có thể được theo dõi từ thời kỳ tiền sử. Các tôn giáo khác nhau có những đặc trưng và quan niệm khác nhau, và chúng ảnh hưởng đến các khía cạnh khác nhau của đời sống của con người, từ văn hóa, nghệ thuật, đạo đức, đến chính trị và kinh tế. Tôn giáo cũng có sức mạnh tác động đến quan điểm và hành vi của các cá nhân và cộng đồng. Nó có thể tạo ra sự đoàn kết và hòa giải giữa các thành viên của một cộng đồng, nhưng cũng có thể dẫn đến xung đột và bất đồng giữa các nhóm khác nhau.

Ở Việt Nam, vấn đề quản lý tôn giáo đã được Đảng và Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện từ những ngày mới giành lại được độc lập. Trong những năm đầu sau khi giành được độc lập, Việt Nam đã đối mặt với nhiều thách thức về kinh tế và chính trị, và quản lý tôn giáo cũng là một trong những thách thức đó. Tuy nhiên, Nhà nước Việt Nam đã có những chính sách và biện pháp quản lý tôn giáo phù hợp với hoàn cảnh đất nước. Điều này đã góp phần đáng kể vào công cuộc giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Các chính sách và biện pháp này bao gồm đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của các tôn giáo, cùng với việc kiểm soát và quản lý các hoạt động tôn giáo nhằm đảm bảo an ninh, trật tự và phát triển kinh tế-xã hội. Các chính sách và biện pháp này đã đạt được nhiều thành tựu, bao gồm việc giảm đáng kể mâu thuẫn tôn giáo, nâng cao nhận

thức về quyền tự do tín ngưỡng và tôn trọng các tôn giáo, đảm bảo an ninh trật tự và tránh được những hoạt động tôn giáo có bản chất xâm phạm đến an ninh quốc gia.

Theo thông tin từ các nguồn tin tức, trong những năm qua, tình hình tôn giáo và tín ngưỡng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa đã ổn định và không có những vấn đề lớn nào xuất hiện. Trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, có nhiều tôn giáo khác nhau, bao gồm Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Tin Lành và một số tôn giáo khác. Các tôn giáo này đều được Nhà nước Việt Nam công nhận và được quản lý, kiểm soát theo đúng quy định pháp luật. Trên địa bàn Thanh Hóa, các tôn giáo và tín ngưỡng đều được phát triển và hoạt động một cách đầy đủ, tự do và bình đẳng, đồng thời cũng được quản lý và kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo an ninh trật tự, tránh các hoạt động vi phạm pháp luật và bảo vệ quyền lợi của tất cả các tôn giáo và tín đồ. Ngoài ra, các hoạt động tôn giáo và tín ngưỡng cũng thường được tổ chức vào các ngày lễ lớn như Tết Nguyên Đán, Phật đản, Giáng sinh và các ngày kỷ niệm lịch sử quan trọng của đất nước, góp phần vào việc tôn vinh và bảo tồn giá trị văn hóa, tôn giáo truyền thống của dân tộc.

Như trên mọi nơi khác trên thế giới, tình hình tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa cũng có thể gặp phải một số vấn đề phức tạp. Các vấn đề này có thể liên quan đến việc quản lý và kiểm soát các hoạt động tôn giáo, việc giáo dục tôn giáo cho trẻ em, và việc xử lý các mâu thuẫn tôn giáo. Một số vấn đề cụ thể có thể bao gồm: Một số tôn giáo hoạt động không đúng quy định pháp luật, gây ra sự bất đồng và mâu thuẫn với các tôn giáo khác hoặc với chính quyền địa phương. Một số bà con tín đồ tham gia vào các hoạt động tôn giáo mà không có đủ kiến thức về tôn giáo, dẫn đến các hành vi sai trái hoặc không đúng quy định pháp luật. Việc giáo dục tôn giáo cho trẻ em còn chưa được đề cao và quan tâm đúng mức, dẫn đến tình trạng trẻ em không có

đủ kiến thức về tôn giáo và có thể dễ dàng bị lôi kéo vào các hoạt động sai trái hoặc nguy hiểm. Một số vấn đề xung đột về tôn giáo giữa các tôn giáo hoặc giữa tôn giáo và chính quyền địa phương.

Việc thực hiện các chính sách tôn giáo là một vấn đề quan trọng đối với mỗi địa phương và đó là một trong những trách nhiệm của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, việc nghiên cứu về thực hiện các chính sách tôn giáo tại thành phố Thanh Hóa còn khá hạn chế và chưa được quan tâm đúng mức. Do đó, tác giả đã chọn đề tài “***Quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn, tỉnh Thanh Hóa***” để làm luận văn thạc sĩ Quản lý Công.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Vấn đề quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tôn giáo trong thời gian qua đã có nhiều công trình nghiên cứu. Đó là: Luận án Tiến sĩ (2014), Tôn giáo và pháp luật về tôn giáo trong thời kỳ đổi mới ở Việt Nam, tác giả Nguyễn Thị Vân Hà, Chuyên ngành: Tôn giáo học, Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam [38]. Luận án nghiên cứu về cơ sở lý luận và thực tiễn để xây dựng pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam. Cụ thể: Luận án nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để xây dựng pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam. Tìm hiểu kinh nghiệm xây dựng pháp luật về tôn giáo ở một số nước để so sánh với Việt Nam. nghiên cứu tiến trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam, nêu thành tựu cũng như hạn chế. Đề cập các vấn đề cần giải quyết trong quá trình hoàn thiện pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, luận án chưa nghiên cứu về quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo.

Cuốn sách (2014), Chính sách tôn giáo và Nhà nước pháp quyền, tác giả Đỗ Quang Hưng, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội [47]. Sách gồm 4 chương, không chỉ quan tâm đến mối quan hệ nhà nước với Giáo hội mà còn đi sâu vào vấn đề nhà nước pháp quyền và tôn giáo Công trình nghiên cứu

khá toàn diện về luật pháp tôn giáo ở Việt Nam hiện nay, từ pháp lý đến quyền pháp nhân, tư cách pháp lý tôn giáo. Đề xuất 2 nhóm giải pháp lớn về chính sách tôn giáo gồm: hoàn thiện mô hình nhà nước, luật pháp tôn giáo và cải tiến cơ chế quản lý tôn giáo. Theo tác giả, chính sách tôn giáo phải là chính sách công, mối quan hệ Nhà nước - Giáo hội là cốt lõi trong hoàn thiện chính sách tôn giáo, dựa trên mối quan hệ chặt chẽ giữa chính sách và thực tiễn đời sống tôn giáo.

Luận án Tiến sĩ (2016), *Quyền tự do, tín ngưỡng tôn giáo theo pháp luật Việt Nam hiện nay*, tác giả Nguyễn Ngọc Huân, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội [45]. Luận án đã làm rõ khái niệm, vị trí của pháp luật về tôn giáo trong hệ thống pháp luật Việt Nam, phân tích vai trò, đặc điểm, nội dung của pháp luật tôn giáo. Ngoài ra, luận án cũng đánh giá thực trạng bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay, các điều kiện và thành tựu bảo đảm quyền này. Thêm vào đó đưa ra hệ thống các quan điểm và giải pháp nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo pháp luật Việt Nam hiện nay..

Cuốn sách (2012), *Quan điểm đường lối của Đảng về tôn giáo và những vấn đề tôn giáo ở Việt Nam hiện nay*, tác giả Nguyễn Hồng Dương, Nxb Chính trị quốc gia [26]. Tác giả đã mô tả tình hình thực trạng tôn giáo tại Việt Nam hiện nay. Nghiên cứu kinh nghiệm giải quyết vấn đề tôn giáo tại một số nước như Trung Quốc, Thái Lan, Singapore và thực tiễn tại Việt Nam. Qua đó, rút ra một số kết luận: Dù nhà nước thế tục hay không thế tục thì vấn đề tôn giáo và hòa hợp tôn giáo vẫn được quan tâm. Pháp luật và chính sách nhà nước tạo điều kiện cho tôn giáo hòa hợp với nhau, phục vụ lợi ích dân tộc. Vấn đề tôn giáo phải gắn với dân tộc. Cần có chính sách ưu đãi tôn giáo, khơi dậy văn hóa tôn giáo nhưng đồng thời hướng dẫn tôn giáo, tổ chức tôn giáo phải đăng ký để hoạt động.

Các công trình nghiên cứu về tôn giáo ở Việt Nam trên cơ sở phân tích thực tiễn tình hình tôn giáo ở Việt Nam đều có ý nghĩa quan trọng trong việc phân tích vai trò và vị trí của tôn giáo đối với đời sống xã hội, đồng thời giúp lý giải những vấn đề đặt ra trong việc ứng xử với tôn giáo. Công trình “Tôn giáo trong văn hóa và phát triển ở Việt Nam” của tác giả Nguyễn Hồng Dương biên tập phân tích vai trò, vị trí của các tôn giáo như Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo, Công giáo, Tin Lành và một số tôn giáo khác đối với đời sống xã hội. Tác giả lấy ví dụ về những hoạt động của các tôn giáo trong lĩnh vực giáo dục, y tế, từ thiện và giúp đỡ người nghèo, khuyến khích các tôn giáo tham gia vào các hoạt động xã hội và giúp đỡ những người khó khăn. Công trình “Một số vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay” của tác giả Trương Hải Cường phân tích sự khác biệt giữa tôn giáo tâm linh và tôn giáo xã hội, giúp người đọc hiểu rõ hơn về tôn giáo và tín ngưỡng ở Việt Nam cũng như những vấn đề đặt ra trong việc ứng xử với tôn giáo.

Phạm Ngọc Anh, Nguyễn Xuân Trung (đồng chủ biên) (2015) nghiên cứu, biên soạn công trình “tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng”. Công trình này nghiên cứu, tổng hợp có hệ thống, chặt chẽ về cơ sở hình thành, quá trình phát triển và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời, phân tích quá trình vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng của Đảng trong thời kỳ mới. Trong đó, công trình đã làm nổi bật tư tưởng xuyên suốt, nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng là khoan dung, đoàn kết lương giáo [1].

Trương Thị Vân Anh (2015), Quản lý nhà nước về hộ tịch ở cấp xã, thực tiễn ở huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 [2]: Luận văn nghiên cứu cơ sở lý luận và 5 thực tiễn của quản lý nhà nước về hộ tịch cấp xã; tìm hiểu và làm rõ các mô hình quản lý và đăng ký hộ tịch ở Việt Nam qua các thời kỳ; đánh

giá thực trạng quản lý nhà nước về hộ tịch ở cấp xã huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, tìm ra nguyên nhân của những hạn chế và đề ra các giải pháp cơ quan để hoàn thiện quản lý nhà nước về hộ tịch ở cấp xã trên địa bàn huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

- Phạm Ngọc Sơn (2020), Quản lý nhà nước bằng pháp luật về hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Vinh, 2020 [62]: Tác giả đã làm rõ hơn những vấn đề lý luận liên quan đến quản lý nhà nước bằng pháp luật về hộ tịch; thực trạng quản lý nhà nước bằng pháp luật về hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và đề xuất quan điểm và giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác này trên địa bàn tỉnh Ninh Bình trong thời gian tới.

Các nghiên cứu trên đã tổng quan về tình hình kinh tế - xã hội của thế giới hiện đại và sự phát triển của tôn giáo trên toàn cầu. Trong đó, các tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đối với hoạt động tôn giáo được phân tích cụ thể. Những Nghiên cứu đó cũng đưa ra những xu hướng biến đổi, vấn đề mới phát sinh, biểu hiện, và những vấn đề cần được giải quyết trong mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội. Tuy nhiên, chưa có sự phân tích cụ thể về thái độ, quan điểm của một số nhà khoa học và chính trị ở Việt Nam đối với vấn đề tôn giáo, đặc biệt là ở thành phố Thanh Hóa.

Tại thành phố Thanh Hóa, vẫn còn rất ít nghiên cứu đi sâu về vấn đề nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước (QLNN) đối với hoạt động tôn giáo, do nhiều lý do khác nhau. Vì vậy, việc nghiên cứu hoạt động QLNN trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa hiện nay là cực kỳ cần thiết..

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu nhằm mục đích phân tích, đánh giá thực trạng QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa và từ đó đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tôn giáo và QLNN về tôn giáo;
- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019 - 2022;
- Đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là: QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi không gian*: Luận văn tập trung nghiên cứu QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thời gian qua.
- *Phạm vi thời gian*: Các số liệu thu thập để phục vụ cho việc phân tích, đánh giá thực trạng sẽ được lấy từ năm 2019 - 2022. Dựa trên cơ sở thực trạng, luận văn sẽ đề xuất các giải pháp có giá trị đến năm 2030.

5. Phương pháp nghiên cứu

Triển khai luận văn này, tác giả sử dụng những nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; đồng thời sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể, chủ yếu như sau:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: nghiên cứu các bài viết, tạp chí, báo, internet về các QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Đồng thời, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật của Đảng và Nhà nước về QLNN về tôn giáo nhằm rút ra các vấn đề lý luận quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tôn giáo.
- Phương pháp thống kê, phân tích: vận dụng tổng hợp các số liệu trong giai đoạn 2019 - 2022 nhằm đánh giá thực trạng công tác thực hiện chính sách

QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa để có được cái nhìn toàn cảnh về kết quả thực hiện quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương.

- Phương pháp so sánh: qua các số liệu thống kê, luận văn so sánh sự biến động của số liệu qua các năm để đánh giá sự tăng hay giảm của vấn đề, rút ra những yếu tố thuận lợi hay hạn chế, tồn tại trong công tác thực hiện chính sách QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

- Phương pháp tổng hợp: Dựa vào kết quả thống kê, phân tích, luận văn tổng hợp các số liệu thông qua sơ đồ, bảng biểu để liên kết các thuộc tính, các mặt của vấn đề, rút ra những kết luận mang tính khách quan và đề xuất các giải pháp hoàn thiện.

- Phương pháp khảo sát: luận văn xây dựng và sử dụng bảng hỏi có nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tôn giáo để hỏi một số cán bộ quản lý và các tín đồ tôn giáo về thực trạng công tác chỉ đạo các chính sách tôn giáo, thực trạng phổ biến tuyên truyền chính sách tôn giáo hay công tác quản lý, phối hợp các chủ thể tôn giáo trên địa bàn Thanh Hóa....từ đó tổng hợp và rút ra những đánh giá cần thiết cho luận văn.

Bảng hỏi khảo sát được phát ra **cho 200 cán bộ**, công chức làm công tác tôn giáo trên địa bàn 34 xã, phường trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Sau khi thực hiện khảo sát được tác giả thu về tổng hợp với lượng phiếu hợp lệ đạt 100%, tác giả sử dụng kết quả tổng hợp này để triển khai đánh giá thực trạng.

- Phương pháp phỏng vấn: Luận văn phỏng vấn một số cán bộ quản lý tôn giáo trên địa bàn và một số tín đồ tôn giáo để hiểu rõ hơn thực trạng QLNN về tôn giáo trên địa bàn Thanh Hóa.

6. Những đóng góp của luận văn

6.1. Về mặt lý luận

Luận văn làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về tôn giáo, công tác QLNN về tôn giáo đối với địa bàn cơ sở từ góc độ chuyên ngành của quản lý công.

6.2. Về mặt thực tiễn

Luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo để xây dựng chủ trương, biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa và các tỉnh trong khu vực Bắc Trung Bộ có tình hình tôn giáo tương tự với thành phố Thanh Hóa.

Luận văn là tài liệu tham khảo trong quá trình nghiên cứu và học tập cho chuyên ngành Quản lý Công.

7. Bố cục luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận quản lý nhà nước về tôn giáo

Chương 2. Thực trạng hoạt động QLNN về tôn giáo từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa

Chương 3. Giải pháp hoàn thiện công tác QLNN về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO

1.1. Cơ sở lý luận của quản lý nhà nước về tôn giáo

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của quản lý nhà nước về tôn giáo

1.1.1.1. Khái niệm tôn giáo

Ý nghĩa của từ “Religare” trong tiếng Latinh, tôn giáo là một hệ thống tín ngưỡng, tập tục, và đạo đức được xây dựng để giúp con người nối liền với thần thánh, thể hiện sự tôn trọng và sùng kính đối với một hoặc nhiều thượng đế hoặc nguyên lý tối cao. Tôn giáo có thể được hiểu như một phương tiện giúp con người tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống, đối phó với những khó khăn, đau khổ, và sự tử vong, và cũng giúp họ tìm kiếm hạnh phúc và sự an lạc trong cuộc sống. Tôn giáo có thể có những ảnh hưởng sâu sắc đến văn hóa, lịch sử, và xã hội, và có thể được coi là một phần quan trọng của đời sống con người.

Luận văn sử dụng khái niệm tôn giáo Theo Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, tại Điều 2 quy định: *“Hoạt động tín ngưỡng là hoạt động thờ cúng tổ tiên, các biểu tượng linh thiêng; tưởng niệm và tôn vinh người có công với đất nước, với cộng đồng; các lễ nghi dân gian tiêu biểu cho những giá trị lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội; Hoạt động tôn giáo là hoạt động truyền bá tôn giáo, sinh hoạt tôn giáo và quản lý tổ chức của tôn giáo”* [61].

Theo quy định trên thì hoạt động tôn giáo gồm các nội dung:

Thứ nhất, hoạt động truyền bá tôn giáo

Hoạt động truyền bá tôn giáo có thể được thực hiện thông qua nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm: Lễ lạc và nghi thức tôn giáo: Những lễ lạc và nghi thức tôn giáo thường được tổ chức để giới thiệu và truyền bá tôn giáo đến cộng đồng. Những nghi thức này có thể bao gồm cầu nguyện, thánh lễ, và các hoạt động tôn giáo khác. Giáo dục tôn giáo: Giáo dục tôn giáo là một phương tiện quan trọng để truyền bá tôn giáo đến thế hệ trẻ. Nó có thể được

thực hiện thông qua các trường học tôn giáo, các lớp học tôn giáo, và các chương trình giáo dục tôn giáo khác. Tài liệu tôn giáo: Các tài liệu tôn giáo bao gồm các văn bản tôn giáo, sách, tạp chí và bài viết về tôn giáo. Những tài liệu này có thể được phát hành và phân phối đến cộng đồng để tăng cường hiểu biết về tôn giáo. Phương tiện truyền thông đại chúng: Phương tiện truyền thông đại chúng, như truyền hình, radio, báo chí và mạng internet, cũng là một phương tiện quan trọng để truyền bá tôn giáo đến cộng đồng rộng hơn. Hoạt động xã hội: Hoạt động xã hội tôn giáo, như các chương trình từ thiện và các hoạt động giúp đỡ người nghèo, có thể giúp truyền bá tôn giáo đến cộng đồng và tăng cường nhận thức về giá trị tôn giáo trong đời sống hàng ngày của con người.

Thứ hai, sinh hoạt tôn giáo

Sinh hoạt tôn giáo là các hoạt động, lễ nghi và tập tục được thực hiện bởi cộng đồng tín đồ tôn giáo nhằm thể hiện sự tôn trọng, sùng kính và nối liền với thần thánh. Các sinh hoạt tôn giáo có thể bao gồm: Cầu nguyện: Cầu nguyện là một hoạt động tôn giáo được thực hiện bằng cách dùng lời hoặc suy tư để giao tiếp với thần thánh. Cầu nguyện có thể được thực hiện cá nhân hoặc trong nhóm. Thánh lễ: Thánh lễ là một nghi thức tôn giáo được thực hiện theo các nghi thức, lễ nghi và tập tục của từng tôn giáo. Thánh lễ thường được tổ chức để tôn vinh và cầu nguyện đến thần thánh. Tín ngưỡng: Tín ngưỡng là các quy tắc và nguyên tắc được tôn giáo đề ra để hướng dẫn đời sống tâm linh và đạo đức của người tín đồ. Lễ hội tôn giáo: Lễ hội tôn giáo là các sự kiện quan trọng được tổ chức để kỷ niệm các sự kiện lịch sử hoặc các sự kiện tôn giáo quan trọng. Hoạt động từ thiện: Hoạt động từ thiện là các hoạt động tôn giáo nhằm giúp đỡ người nghèo khó, bệnh tật hoặc các hoàn cảnh khó khăn khác. Giáo dục tôn giáo: Giáo dục tôn giáo là một hoạt động tôn giáo quan trọng, giúp người tín đồ hiểu rõ hơn về tôn giáo của mình và đối xử tốt hơn với mọi người.

Thứ ba, quản lý tổ chức của tôn giáo

Việc quản lý tổ chức của tôn giáo thường được thực hiện bởi các nhà lãnh đạo tôn giáo, như giám mục, tu sĩ, thầy tu, hoặc các nhà lãnh đạo tôn giáo khác. Các tổ chức tôn giáo thường được tổ chức theo các cấp bậc khác nhau, bao gồm: Cấp trung ương: Đây là cấp cao nhất trong tổ chức tôn giáo, gồm các trụ sở trung ương, như Vaticano đối với Giáo hội Công giáo, hay Mecca và Medina đối với Hồi giáo Sunni. Cấp khu vực: Các tôn giáo thường được chia thành các khu vực hoặc tỉnh, trong đó có các giám mục, chủng sinh, và các nhà lãnh đạo tôn giáo khác ở cấp độ này. Cấp địa phương: Các giáo xứ và giáo họ là những tổ chức tôn giáo ở cấp địa phương, thường được quản lý bởi một linh mục hoặc một người đứng đầu tương tự. Cấp cộng đồng: Các cộng đồng tôn giáo nhỏ hơn, có thể được quản lý bởi một nhóm người tín đồ hoặc một nhà lãnh đạo tôn giáo cấp địa phương. Các tổ chức tôn giáo thường có một hệ thống quản lý chặt chẽ và các quy tắc để đảm bảo sự hoạt động được trôi chảy và hiệu quả. Các quy tắc này có thể bao gồm các quy định về tài chính, quản lý nhân sự, và các quy tắc về đạo đức và đức hạnh. Một số tổ chức tôn giáo còn có các bộ phận chuyên trách về giáo dục, từ thiện và các hoạt động xã hội khác..

Ở Việt Nam, Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo mới được ban hành là hành lang pháp lý ngày một mở rộng, tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo tham gia hoạt động xã hội, cũng như tham gia phản biện xã hội [61].

Đúng với quan điểm duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh cũng cho rằng việc xây dựng một xã hội tiên bộ mới là giải pháp thực sự để giải quyết vấn đề tôn giáo. Theo quan điểm này, tôn giáo là một sản phẩm của xã hội và sự phát triển của nó phụ thuộc vào sự phát triển của xã hội chung. Vì vậy, chỉ khi xã hội đạt đến một mức độ phát triển tiên bộ mới có thể đáp ứng được nhu cầu tâm linh và đạo đức của con người mà không

cần phải phụ thuộc vào tôn giáo. Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh rằng trong quá trình xây dựng xã hội tiến bộ, cần phải đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và tôn trọng các tôn giáo hiện có. Tuy nhiên, cần đối xử công bằng và tránh việc lạm dụng tôn giáo để thực hiện các mục đích chính trị hoặc cá nhân. Đồng thời, cần khuyến khích các tôn giáo tham gia vào các hoạt động xã hội, từ thiện và giáo dục để hỗ trợ sự phát triển của xã hội. Tóm lại, Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng việc xây dựng một xã hội tiến bộ mới là giải pháp thực sự để giải quyết vấn đề tôn giáo, và trong quá trình đó cần đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và tôn trọng các tôn giáo hiện có.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo với tính cách là những quan điểm, nguyên tắc, tác giả khái quát như sau [55]:

Thứ nhất, trong chủ trương, chính sách tôn giáo của cách mạng Việt Nam, việc xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa tôn giáo với dân tộc, tôn giáo với cách mạng và tôn giáo với giai cấp là nội dung cốt lõi. Việc đảm bảo sự đồng thuận và ổn định trong các mối quan hệ này là rất quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, tôn giáo cần phải thực hiện đúng các chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước, đồng thời đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.. Việc này giúp đảm bảo sự đoàn kết toàn dân tộc, giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo một cách chính đáng và công bằng [55].

Thứ hai, việc vận dụng và phát triển nguyên lý chủ nghĩa Mác-Lênin, cùng với việc tham khảo kinh nghiệm của các nước khác về vấn đề tôn giáo, là cơ sở quyết định cho việc xây dựng đường lối, chủ trương và chính sách tôn giáo phù hợp với từng giai đoạn cách mạng của Việt Nam. Điều này giúp đảm bảo tính khách quan, khoa học và phù hợp với thực tiễn của đất nước, đồng thời giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.. Việc này giúp đảm bảo tính khoa học và phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của đất nước [55].

Thứ ba, tôn trọng tự do tín ngưỡng phải đi đôi với đấu tranh chống mọi âm mưu lợi dụng tôn giáo, khắc phục mặc cảm tôn giáo, những hành vi làm tổn thương đến tình cảm quần chúng tín đồ. Việc này giúp đảm bảo mối quan hệ tốt đẹp giữa các tôn giáo và đồng thời đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng cho các cá nhân và tôn giáo.

1.1.1.2. Đặc điểm của tôn giáo

Tôn giáo có một số đặc điểm như sau [49]:

Một là, Đúng với quan điểm duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin, tôn giáo được xem là một sản phẩm của sự phát triển xã hội ở một trình độ nhất định. Theo quan điểm này, tôn giáo ra đời và phát triển do nhu cầu tâm linh, tôn giáo và tâm linh là một phần không thể thiếu của con người, đặc biệt trong những thời kỳ mà con người chưa có khả năng giải thích những hiện tượng tự nhiên bằng khoa học. Tôn giáo thường phản ánh tâm trạng, suy nghĩ và giá trị của một nhóm người trong xã hội và có ảnh hưởng đến hành vi và quan niệm của họ. Tuy nhiên, tôn giáo cũng có thể được sử dụng để kiểm soát và khống chế một phần của xã hội, đặc biệt là trong những thời kỳ khi quyền lực tập trung vào tay một số người. Do đó, trong quá trình xây dựng xã hội mới, chủ nghĩa Mác-Lênin quan tâm đến việc giải phóng tâm trí của con người, giáo dục và giải thích khoa học, đưa ra giải pháp để thay thế tôn giáo bằng những giá trị văn hóa, tâm linh mới phù hợp với trình độ phát triển xã hội và thời đại. Tóm lại, tôn giáo được xem là một sản phẩm của sự phát triển xã hội, phản ánh tâm trạng, suy nghĩ và giá trị của một nhóm người và có thể được sử dụng để kiểm soát và khống chế một phần của xã hội. Trong quá trình xây dựng xã hội mới, cần giải phóng tâm trí của con người, giáo dục và giải thích khoa học, thay thế tôn giáo bằng những giá trị văn hóa, tâm linh mới phù hợp với trình độ phát triển xã hội và thời đại [49].

Hai là, Tuy có một số quan điểm cho rằng tôn giáo là thế giới của tâm linh và mang tính chất mờ ảo, nhưng không phải tất cả các quan điểm tôn giáo đều loại trừ sự lí tính hay khoa học. Trong thực tế, nhiều tôn giáo đều coi trọng sự hòa hợp giữa tâm linh và khoa học, và đối xử với các hiện tượng tự nhiên bằng cách sử dụng phương pháp khoa học để giải thích. Nhiều tôn giáo cũng đã chấp nhận những bằng chứng khoa học mới nhất và sửa đổi các quan điểm của mình để phù hợp với sự tiến bộ của khoa học. Tuy nhiên, có những quan điểm tôn giáo vẫn giữ vững quan niệm về sự mờ ảo và vô thức của tâm linh, và không chấp nhận sự giải thích khoa học cho những hiện tượng tâm linh. Điều này có thể dẫn đến một số mâu thuẫn giữa tôn giáo và khoa học, và là một trong những nguyên nhân của những cuộc tranh cãi về tôn giáo và khoa học.

Ba là, Đúng với quan điểm của nhiều nhà nghiên cứu xã hội học, tôn giáo có thể được coi là một lĩnh vực thể hiện quyền lực của thần thánh, nhằm thể hiện sự kiểm soát và ảnh hưởng của các tầng lớp quyền lực trong xã hội. Tôn giáo thường được sử dụng để duy trì trật tự xã hội, kiểm soát hành vi của người dân và giữ vững quyền lực của các tầng lớp quyền lực.

Bốn là, Tôn giáo trong bản chất nguyên thủy của nó thường có tính nhân đạo và muốn giải phóng tâm hồn con người khỏi sự ràng buộc của trần thế, tìm kiếm sự an lạc và bình yên. Tuy nhiên, những quan điểm và giá trị của tôn giáo có thể khác nhau tùy thuộc vào từng tôn giáo cụ thể. Nhiều tôn giáo coi trọng giá trị nhân đạo, với quan niệm rằng con người được tạo hóa với mục đích cao cả hơn là chỉ sống để thỏa mãn nhu cầu vật chất. Tôn giáo thường khuyến khích con người phát triển tâm hồn và tìm kiếm một ý nghĩa cao cả trong cuộc sống, hướng đến sự hoàn thiện của bản thân và giúp đỡ những người khác. Tuy nhiên, cũng có những tôn giáo có thể coi trọng sự cách biệt giữa tâm hồn và thể xác, và khuyến khích người đạo đức tránh xa

thế giới vật chất. Những quan điểm này có thể cho rằng sự giải phóng tâm hồn chỉ đạt được thông qua sự tách biệt với thế giới vật chất, chứ không phải là việc hoà nhập và đóng góp vào xã hội. Tóm lại, tôn giáo trong bản chất nguyên thủy của nó có tính nhân đạo và muốn giải phóng tâm hồn con người khỏi sự ràng buộc của trần thế, tìm kiếm sự an lạc và bình yên. Tuy nhiên, những giá trị và quan điểm của tôn giáo có thể khác nhau tùy thuộc vào từng tôn giáo cụ thể.

Năm là, Tôn giáo thường có xu hướng muốn tồn tại vĩnh viễn và khẳng định mình như là một thế giới của sự vĩnh hằng, nhưng trên thực tế, tôn giáo thường là một hình thức ý thức xã hội. Tôn giáo thường được hình thành và phát triển dựa trên các giá trị, quan niệm và thực hành của một cộng đồng nhất định. Tôn giáo có thể trở thành một phần quan trọng của văn hóa và đời sống xã hội, thể hiện qua các nghi lễ, tín ngưỡng và hành vi của các đạo hữu. Tuy nhiên, tôn giáo cũng có thể thay đổi hoặc mất đi khi các giá trị và quan niệm của xã hội thay đổi. Ngoài ra, tôn giáo cũng thường phải tuân thủ các quy định, pháp luật và trật tự xã hội. Tôn giáo có thể tác động đến xã hội và chính trị, nhưng cũng phải chịu sự điều khiển của xã hội và nhà nước trong một số trường hợp.

1.1.1.3. Quán triệt quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về tôn giáo

Quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tôn giáo thể hiện tập trung trong Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 12-3-2003, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX.

*** Về Quan điểm chỉ đạo:** Nghị quyết 25 về công tác tôn giáo đề ra 5 quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta về tôn giáo, chính sách tôn giáo và công tác tôn giáo:

Một là, Tín ngưỡng và tôn giáo là nhu cầu tinh thần quan trọng của một phần đông dân tộc và sẽ tiếp tục tồn tại trong quá trình xây dựng chế độ CNXH tại Việt Nam. Hiện nay, Việt Nam có 16 tôn giáo và hơn 13,2 triệu tín đồ, chiếm khoảng 13,7% dân số, với 42 tổ chức tôn giáo và hơn 80 hiện tượng tôn giáo mới. Hơn 80% dân số có đời sống tâm linh. Tuy nhiên, tín ngưỡng và tôn giáo đang phải đối mặt với những biến đổi mạnh mẽ trước sự biến động của thế giới, xu thế toàn cầu và sự phát triển của đất nước. Do đó, cần khắc phục các biểu hiện chủ quan, duy ý chí và phiến diện trong nhận thức và giải quyết vấn đề tôn giáo. Việc này rất cần thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước và đáp ứng được nhu cầu tâm linh của người dân.

Hai là, sự đoàn kết toàn dân tộc là một trong những mục tiêu quan trọng của công tác tôn giáo. Đảng và Nhà nước đã thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc một cách nhất quán, trong đó đồng bào theo các tôn giáo khác nhau được coi là một phần của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Để thực hiện quan điểm này, cần đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau và giải quyết mối quan hệ giữa những người có tín ngưỡng khác nhau với những người theo chủ nghĩa vô thần một cách tốt nhất. Đồng thời, cần khắc phục các biểu hiện phân biệt đối xử, đố kỵ, mặc cảm vì lý do tín ngưỡng tôn giáo và kiên quyết chống lại những âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo, chia rẽ và phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc. Việc thực hiện đầy đủ quan điểm này sẽ giúp đảm bảo sự đoàn kết toàn dân tộc và phát triển bền vững của đất nước. Ngoài ra, cần cải thiện hoàn cảnh kinh tế - xã hội và nâng cao trình độ văn hóa, giáo dục để giảm thiểu các đối lập và tranh chấp giữa các tôn giáo khác nhau, tạo điều kiện cho mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước.

Ba là, nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng, đó là tư tưởng chỉ đạo quan trọng để đạt được mục tiêu là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Vì vậy, công tác vận động quần

chúng trong công tác tôn giáo bao gồm các hoạt động như công tác giáo dục, tổ chức phong trào quần chúng, tổ chức các chương trình phát triển kinh tế-xã hội và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương và cơ sở. Công tác vận động quần chúng trong lĩnh vực tôn giáo nhằm đưa ra các chính sách, chủ trương phù hợp và giúp tôn vinh giá trị của các tôn giáo. Đối tượng của công tác này bao gồm tín đồ, chức sắc, nhà tu hành, và chức vụ trong từng tôn giáo, cũng như những người không có tôn giáo nhằm tạo sự đồng thuận và tham gia thực hiện các chính sách tôn giáo. Điều này giúp đảm bảo sự đoàn kết toàn dân tộc và động viên mọi người cùng đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Để thực hiện công tác vận động quần chúng trong công tác tôn giáo, cần khắc phục các biểu hiện hành chính, quan liêu, cửa quyền, xa rời quần chúng hoặc hữu khuynh theo đuôi quần chúng. Việc này giúp đảm bảo công tác tôn giáo được thực hiện một cách hiệu quả, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của đất nước và đoàn kết toàn dân tộc.

Bốn là, công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, liên quan đến mọi lĩnh vực, mọi mặt của đời sống xã hội và mọi ngành, mọi cấp từ Trung ương đến cơ sở. Điều này đòi hỏi sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện chính sách tôn giáo. Các cơ quan chính trị như Đảng, Nhà nước và các tổ chức đại diện cho nhân dân cũng có trách nhiệm đưa ra các quy định pháp luật liên quan đến tôn giáo, đồng thời thực hiện giám sát và kiểm tra việc thực hiện chính sách tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo, chức sắc và tín đồ cũng cần tham gia tích cực vào công tác xây dựng và thực hiện chính sách tôn giáo, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước. Đồng thời, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu về tôn giáo cũng có trách nhiệm nghiên cứu và đưa ra các đề xuất, giải pháp nhằm giúp cho việc xây dựng và thực hiện chính sách tôn giáo được hiệu quả hơn.

Năm là, vấn đề theo đạo và truyền đạo. Đây cũng là một quan điểm quan trọng để xác định rõ ràng rằng các hoạt động tôn giáo, bao gồm hành đạo, quản đạo và truyền đạo, đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước có trách nhiệm bảo vệ và bảo hộ chính đạo, đồng thời chống lại tà đạo. Để quán triệt quan điểm này, cần phải khắc phục các biểu hiện can thiệp thô bạo vào công việc nội bộ thuần túy tôn giáo và buông lỏng quản lý trước các hành vi vi phạm các quy định của Hiến pháp và pháp luật trong hoạt động tôn giáo. Điều này có thể được thực hiện thông qua việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức tôn giáo, chức sắc, giáo lý viên và tín đồ, đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động tôn giáo. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền về quy định pháp luật liên quan đến tôn giáo và tăng cường sự tham gia của các đối tượng liên quan trong việc xây dựng và thực hiện chính sách tôn giáo. Điều này giúp đảm bảo sự tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, đồng thời đảm bảo an ninh, trật tự, văn hóa và giáo dục cho đất nước.

** Quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước qua các kỳ Đại hội Đảng từ X - XIII*

Sau Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 12-3-2003 (khóa IX), quan điểm và chính sách tôn giáo tiếp tục được thể hiện trong các văn kiện của Đại hội Đảng X, XI, XII và XIII. Thực tế, trong suốt các kỳ Đại hội của Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội VII đến Đại hội XIII, có hai quan điểm không thay đổi đó là: (1) tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân; (2) chống việc lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo làm tổn hại đến lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Các kỳ Đại hội trên đều thể hiện quan điểm rõ ràng về tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi công dân. Mọi công dân đều có quyền tuân theo tôn giáo, từ bỏ hoặc thay đổi tôn giáo của mình và mọi hành vi xâm phạm quyền tự do này đều bị xử lý theo pháp luật. Không có sự phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng trong những hoạt động xã hội.

1.1.2. Nội dung công tác quản lý nhà nước về tôn giáo

1.1.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước và quản lý nhà nước đối với tôn giáo

** Khái niệm quản lý nhà nước*

Hiện nay có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau về QLNN. Có thể liệt kê một số khái niệm về QLNN như:

Thứ nhất, “QLNN là hoạt động của toàn bộ bộ máy nhà nước từ cơ quan quyền lực nhà nước: Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; các cơ quan hành chính nhà nước: Chính phủ, các Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp; Tòa án nhân dân các cấp; Viện Kiểm sát nhân dân các cấp” [13], [52].

Thứ hai, “Quản lý nhà nước là hoạt động được tổ chức bằng pháp quyền của bộ máy Nhà nước (công quyền), nhằm điều tiết các quá trình xã hội và hành vi của công dân và các tổ chức xã hội chính trị, khoa học, văn hóa, xã hội... nhằm bảo vệ thể chế chính trị, trật tự xã hội và phát triển xã hội theo những mục tiêu đã định.” [14], [52].

Thứ ba, “Quản lý nhà nước là hoạt động của Nhà nước trên các lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp, nhằm thực hiện chức năng đối nội và đối ngoại của Nhà nước.” [29], [54].

Thứ tư, “Quản lý nhà nước là một hình thức quản lý xã hội có tính chất quyền lực của Nhà nước, nhằm điều tiết các mối quan hệ xã hội và hoạt động của con người.” [30], [54].

Thứ năm, “Quản lý nhà nước là hoạt động thực hiện quyền lực của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước, nhằm thực hiện các chức năng đối nội và đối ngoại của Nhà nước, với mục đích ổn định và phát triển đất nước.” [52].

Theo nghĩa hẹp: “QLNN là hoạt động của riêng hệ thống cơ quan hành chính nhà nước (QLHCNN): Chính phủ, các Bộ cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, phòng ban chuyên môn của UBND...” [54, tr.18].

Các thuật ngữ liên quan đến quản lý nhà nước có nhiều khái niệm khác nhau, tuy nhiên chúng có những đặc điểm chung như tính quyền lực nhà nước, chủ thể, khách thể, đối tượng, hoạt động chấp hành và điều hành của Nhà nước, tính tổ chức trực tiếp của Nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tính chủ động, sáng tạo, tổ chức, chính trị, dân chủ và khoa học... Theo quan niệm của tác giả thì: *QLNN là sự tác động mang tính tổ chức và quyền lực nhà nước của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước tới đối tượng quản lý bằng các công cụ quản lý khác nhau để nhằm mục tiêu phát triển các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng của đất nước đã đề ra.*

** Khái niệm quản lý nhà nước đối với tôn giáo*

Tôn giáo không chỉ là một hình thức tín ngưỡng mà còn là một phần quan trọng của văn hoá và lịch sử của mỗi quốc gia và dân tộc. Trong nhiều trường hợp, tôn giáo có thể ảnh hưởng đến hệ thống giáo dục, y tế, pháp luật, tâm lý học và cả nghệ thuật. Nó có thể tạo ra các giá trị và quan niệm đạo đức, giúp hình thành một nền văn hoá đa dạng và phong phú. Tôn giáo cũng có thể tác động đến đời sống kinh tế của một quốc gia thông qua hoạt động của các tôn giáo và tổ chức tôn giáo, bao gồm cả các hoạt động từ thiện và các hoạt động kinh doanh. Quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo là một nhiệm vụ quan trọng, nội dung này được đề cập trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác tôn giáo, nhất là gần đây. Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo đã xác định những giải pháp chủ yếu của công tác tôn giáo, trong đó có nhấn mạnh “tăng cường QLNN về tôn giáo” [4].

Quản lý nhà nước về tôn giáo không chỉ nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, mà còn nhằm đảm bảo rằng các hoạt động tôn giáo được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thường thiết lập các

quy định và hướng dẫn để quản lý hoạt động tôn giáo, bao gồm quy định về việc đăng ký, phê duyệt và giám sát các tổ chức tôn giáo, quy định về nội dung giảng dạy, cũng như các quy định về tổ chức các hoạt động tôn giáo.

Theo quan niệm của tác giả: *Việc quản lý các hoạt động tôn giáo của nhà nước bao gồm nhiều cách tiếp cận và cơ chế khác nhau nhằm đảm bảo rằng các nhóm tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và các hoạt động của họ đóng góp vào sự thịnh vượng chung của xã hội. Một khía cạnh quan trọng của việc quản lý này là việc thiết lập các quy định và hướng dẫn chi phối hoạt động của các tổ chức tôn giáo. Ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam, các nhóm tôn giáo phải đăng ký với chính quyền và xin phép tổ chức các sự kiện công cộng hoặc xây dựng các địa điểm thờ tự mới. Điều này giúp đảm bảo rằng các hoạt động tôn giáo được thực hiện theo cách phù hợp với luật pháp và quy định của quốc gia. Một cơ chế quan trọng khác để quản lý các hoạt động tôn giáo là thành lập các cơ quan giám sát của chính phủ. Các cơ quan này chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của các nhóm tôn giáo, cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ cũng như thực thi các quy định khi cần thiết. Các cơ quan này có thể có nhân viên là quan chức chính phủ, đại diện của cộng đồng tôn giáo hoặc kết hợp cả hai.*

Nội dung cơ bản của QLNN về tôn giáo được ghi nhận tại Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và được cụ thể hoá tại Nghị định số 22 của Chính phủ, hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh trên [24].

Về mục tiêu công tác QLNN về tôn giáo, theo tác giả, đó là:

Thứ nhất, Nhà nước cần bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của các công dân, không được can thiệp vào tín ngưỡng, tôn giáo của bất kỳ cá nhân hay tổ chức tôn giáo nào. Quản lý nhà nước đối với tôn giáo cũng phải đảm bảo tôn trọng, bảo vệ các giá trị văn hóa, tôn giáo, không được phân biệt đối xử tôn giáo theo dân tộc, vùng miền hay tín ngưỡng. Tôn giáo được tôn trọng và đóng góp vào sự phát triển của đất nước, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo cần phải phát huy được những giá trị văn hóa và mặt tích cực của tôn giáo, góp phần vào sự phát triển của đất nước theo định hướng XHCN. Đồng thời, quản lý nhà nước cũng phải khắc phục những hạn chế, tiêu cực của tôn giáo để giúp cho tôn giáo phát triển hơn nữa và đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc khắc phục những hạn chế, tiêu cực của tôn giáo có thể được thực hiện thông qua các biện pháp như tăng cường giáo dục, tuyên truyền về tôn giáo và giá trị văn hóa của nó, đồng thời đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng các khoa học kỹ thuật mới trong các hoạt động tôn giáo. Ngoài ra, quản lý nhà nước cũng cần đảm bảo rằng các hoạt động tôn giáo được thực hiện trong phạm vi pháp luật và không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đoàn kết dân tộc và quyền lợi của người khác.

Thứ ba: Quản lý Nhà nước đối với tôn giáo phải đóng góp vào việc củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bao gồm cả những người có và không có tín ngưỡng, tôn giáo.

Thứ tư: Quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tôn giáo nhằm mục đích tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực này. Để đạt được mục tiêu đó thì công tác quản lý nhà nước đối với tôn giáo phải dựa trên 3 nguyên tắc:

- Phù hợp với đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo.
- Đảm bảo cho các hoạt động tôn giáo tuân thủ hiến pháp và pháp luật, có ích cho đất nước và dân tộc theo đúng mục đích chính đáng và hợp pháp của tín đồ.
- Xử lý nghiêm minh mọi hành vi lợi dụng tôn giáo để chống phá chế độ, phá hoại đại đoàn kết dân tộc theo quy định của pháp luật.

1.1.2.3. Nội dung quản lý nhà nước về tôn giáo cấp địa phương

Về nội dung QLNN đối với tôn giáo, xuất phát từ quan điểm của Đảng và theo quy định pháp lý, có thể khái quát như sau:

Trước hết, với tính cách là một quy trình của QLNN đối với tôn giáo thì bao gồm những nội dung:

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng về tôn giáo

Việc thực thi chính sách công nói chung và chính sách tôn giáo nói riêng là một quá trình diễn ra trong thời gian tương đối dài. Do đó, để triển khai một cách hiệu quả, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng để lập kế hoạch về tôn giáo một cách cụ thể. Nhờ đó, các cơ quan chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo có thể thực hiện một cách chủ động và không bị lúng túng. Có thể khẳng định đây là nhiệm vụ đầu tiên trong thực hiện chính sách tôn giáo. Để chính sách tôn giáo đạt hiệu quả cao, các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương đều phải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tôn giáo thành một hệ thống đồng bộ. Cần đưa ra các chính sách, giải pháp thích hợp để phát huy những giá trị tích cực của tôn giáo, đồng thời khắc phục những hạn chế, tiêu cực của tôn giáo. Các cơ quan chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo cần thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách tôn giáo và đưa ra những điều chỉnh cần thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững của tôn giáo và đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tôn giáo

Sau khi lãnh đạo xem xét và thông qua kế hoạch thực hiện chính sách tôn giáo, các cơ quan tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo ở cấp đó cần bám sát kế hoạch đã được xem xét để triển khai thực hiện đúng tiến độ đề ra. Nhiệm vụ đầu tiên là phải phổ biến và tuyên truyền chính sách, vận động quần chúng thực hiện chính sách. Đây là nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan nhà nước phụ trách công tác tôn giáo và đối tượng thực hiện chính sách

tôn giáo. Công tác phổ biến và tuyên truyền chính sách tôn giáo tốt sẽ giúp cho chức sắc, chức vụ, tín đồ hiểu mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của chính sách tôn giáo, để từ đó ý thức chấp hành theo yêu cầu của các cấp chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo. Hơn thế nữa, đây là chính sách quan trọng và nhạy cảm, nếu công tác tuyên truyền tốt sẽ giúp cho đồng bào và các chức sắc tôn giáo hiểu rõ mục tiêu chính sách đặt ra. Các hình thức và phương pháp phổ biến và tuyên truyền chính sách tôn giáo có thể bao gồm hội nghị, tập huấn chuyên đề về các tôn giáo, gặp gỡ chức sắc, chức vụ và nhà tu hành. Tuy nhiên, cần lựa chọn phương pháp phù hợp để tăng cường hiệu quả của công tác phổ biến và tuyên truyền chính sách tôn giáo.

+ *Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở*

Để tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo có hiệu quả, phải tiến hành phân công phối hợp một cách chặt chẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương. Trung ương và các địa phương đều có vai trò quan trọng trong việc thực hiện chính sách tôn giáo. Trung ương đảm nhận vai trò lãnh đạo và quản lý chung, đưa ra các quyết định chính sách tôn giáo và phân công các nhiệm vụ cụ thể cho các địa phương thực hiện. Trong khi đó, các địa phương có trách nhiệm thực hiện chính sách tôn giáo tại địa phương, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của chính sách. Phân công phối hợp giữa Trung ương và địa phương trong việc thực hiện chính sách tôn giáo là rất quan trọng để đảm bảo sự hiệu quả của chính sách. Các địa phương cần được phân công các nhiệm vụ cụ thể và có đủ tài nguyên để thực hiện chính sách tôn giáo. Trung ương cần đảm bảo tính nhất quán và phù hợp của chính sách tôn giáo trên toàn quốc và cung cấp các nguồn lực hỗ trợ cần thiết cho các địa phương. Để đảm bảo phân công phối hợp được thực hiện một cách chặt chẽ và hợp lý, cần có cơ chế giám sát và đánh giá thường xuyên. Điều này giúp đảm bảo tính minh

bạch và trung thực của quá trình thực hiện chính sách tôn giáo và đưa ra các điều chỉnh cần thiết để đảm bảo sự hiệu quả của chính sách. Tóm lại, phân công phối hợp giữa Trung ương và địa phương là rất quan trọng trong việc thực hiện chính sách tôn giáo. Cần có cơ chế giám sát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo tính minh bạch và trung thực của quá trình thực hiện chính sách và đưa ra các điều chỉnh cần thiết để đảm bảo sự hiệu quả của chính sách

Đối với Việt Nam, Chính phủ được quy định là cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo và có trách nhiệm chỉ đạo quản lý nhà nước về tôn giáo. Bộ Nội vụ, là cơ quan của Chính phủ, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về tôn giáo, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật đối với tôn giáo. Ban Tôn giáo Chính phủ (BTG), thuộc Bộ Nội vụ, có trách nhiệm tham mưu Bộ trưởng của Bộ này và cùng với các bộ, ngành của Trung ương thực hiện quản lý nhà nước về tôn giáo. Đối với cấp tỉnh, huyện, xã, chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo được thực hiện bởi Ủy ban nhân dân cấp đó. Các đơn vị này có trách nhiệm triển khai và thực hiện chính sách tôn giáo của Nhà nước, tổ chức các hoạt động tôn giáo trong phạm vi địa phương, kiểm tra và giám sát công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Việc quản lý nhà nước về tôn giáo tại Việt Nam là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi sự đồng bộ, phối hợp giữa các cấp quản lý nhà nước và sự tham gia tích cực của các đơn vị tôn giáo và cộng đồng tín đồ.

+ *Công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa*

Để chính sách tôn giáo được tồn tại trong đời sống xã hội, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của đồng bào các tôn giáo, cần có sự thống nhất, đồng tâm hiệp lực của chủ thể và khách thể trong quá trình thực thi chính sách tôn giáo của Đảng, nhà nước và môi trường tồn tại của nó. Để thực

thi chính sách tôn giáo một cách hiệu quả, cần có sự thống nhất, đồng tâm hiệp lực giữa các chủ thể và khách thể liên quan. Các chủ thể bao gồm đảng, nhà nước, các tôn giáo, các tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư. Các khách thể bao gồm các tín đồ, những người có nhu cầu tôn giáo và xã hội nói chung. Để đạt được sự thống nhất và đồng tâm hiệp lực, cần có sự thấu hiểu và tôn trọng lẫn nhau giữa các chủ thể và khách thể. Các chủ thể cần đảm bảo tính công bằng, minh bạch và trung thực trong quá trình thực thi chính sách tôn giáo. Các khách thể cần có trách nhiệm thực hiện các quy định tôn giáo và tôn trọng các quy định pháp luật của nhà nước. Ngoài ra, việc xây dựng môi trường tồn tại thân thiện với các tôn giáo là rất quan trọng để chính sách tôn giáo có thể được tồn tại và phát triển trong đời sống xã hội. Môi trường tồn tại bao gồm sự tôn trọng đa dạng tôn giáo, không có sự phân biệt đối xử và không có sự can thiệp trái phép vào hoạt động tôn giáo.

+ Công tác đấu tranh chống lợi dụng tôn giáo

Trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, tôn giáo là lĩnh vực nhạy cảm, dễ thu hút sự chú ý của dư luận trong nước và quốc tế. Tôn giáo là một phần quan trọng của đời sống xã hội và văn hóa của mỗi quốc gia. Tuy nhiên, tôn giáo cũng là một lĩnh vực nhạy cảm vì liên quan đến các giá trị, niềm tin và tâm linh của con người. Các vấn đề liên quan đến tôn giáo có thể dẫn đến tranh cãi, phản đối và xung đột trong xã hội. Trong một số trường hợp, các vấn đề liên quan đến tôn giáo có thể thu hút sự chú ý của dư luận trong nước và quốc tế. Ví dụ như các cuộc tranh luận về quyền tự do tôn giáo, các vấn đề liên quan đến bảo vệ môi trường và các giá trị tôn giáo, các hoạt động tôn giáo có ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và hòa bình quốc tế, và các vấn đề liên quan đến tôn giáo và quyền công dân. Do đó, việc quản lý và thực hiện chính sách tôn giáo là rất quan trọng và cần được thực hiện một cách cẩn thận và đúng đắn. Chính sách tôn giáo cần đảm bảo tính công bằng, minh bạch và trung thực, đồng thời cần được thực hiện một cách hợp pháp và tuân thủ các

quy định pháp luật của nhà nước. Ngoài ra, cần có sự tôn trọng và đối thoại giữa các tôn giáo và giữa tôn giáo với nhà nước để đảm bảo sự đồng thuận và ổn định trong xã hội.

+ *Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo*

Kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo là rất quan trọng để bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân và bảo đảm cho các hoạt động tôn giáo được diễn ra bình thường theo đúng qui định của pháp luật. Để đảm bảo thực hiện chính sách tôn giáo một cách hiệu quả, cần thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động tôn giáo. Các cơ quan chức năng cần đảm bảo tính minh bạch và trung thực trong quá trình kiểm tra và giám sát, không can thiệp trái phép vào hoạt động tôn giáo và đảm bảo sự tôn trọng đến các giá trị, niềm tin và tâm linh của các tín đồ. Ngoài ra, cần có sự đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo và nhà nước để thực hiện chính sách tôn giáo một cách hiệu quả. Các tôn giáo và nhà nước cần cùng nhau xây dựng các quy định pháp luật liên quan đến tôn giáo, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và trung thực trong quá trình thực hiện các quy định này. Tóm lại, kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo là rất quan trọng để bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân và bảo đảm cho các hoạt động tôn giáo được diễn ra bình thường theo đúng qui định của pháp luật. Cần đảm bảo tính minh bạch và trung thực trong quá trình kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động tôn giáo, và có sự đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo và nhà nước để thực hiện chính sách tôn giáo một cách hiệu quả.

1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về tôn giáo

- Yếu tố Chính trị

Tôn giáo là một phần quan trọng của đời sống xã hội và văn hóa của mỗi quốc gia. Tuy nhiên, tôn giáo cũng liên quan đến các giá trị và niềm tin

của con người, và có thể ảnh hưởng đến các quyết định chính trị. Một số quốc gia có chính trị phụ thuộc vào các tôn giáo, trong khi đó ở một số quốc gia khác, nhà nước và tôn giáo được tách biệt hoàn toàn. Trong một số trường hợp, các tôn giáo cũng có thể tham gia vào các hoạt động chính trị, như đóng vai trò trong các cuộc bầu cử hoặc đưa ra các quan điểm về các vấn đề chính trị. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, tôn giáo được xem là một lực lượng độc lập và không tham gia vào các hoạt động chính trị. Do đó, việc quản lý và thực hiện chính sách tôn giáo cần được thực hiện một cách cẩn thận và đúng đắn, đồng thời phải đảm bảo tính công bằng, minh bạch và trung thực, để tránh các tranh cãi và xung đột trong xã hội. Ngoài ra, cần có sự đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo và nhà nước để thực hiện chính sách tôn giáo một cách hiệu quả và hòa bình. Tóm lại, chính trị và tôn giáo có liên hệ chặt chẽ với nhau và việc quản lý và thực hiện chính sách tôn giáo cần được thực hiện một cách cẩn thận và đúng đắn. Cần có sự đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo và nhà nước để thực hiện chính sách tôn giáo một cách hiệu quả và hòa bình.

Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo được khẳng định trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật của Nhà nước. Mọi sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo bình thường được tôn trọng, và tín đồ tôn giáo được tự do thực hiện tín ngưỡng, tôn giáo của mình. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam lên nắm quyền vào năm 1945, chính quyền đã có những chính sách và pháp luật về tôn giáo. Cụ thể, Hiến pháp năm 1946 đã khai sinh quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mỗi công dân. Tuy nhiên, trong một số giai đoạn lịch sử, tôn giáo ở Việt Nam đã gặp nhiều khó khăn và hạn chế, đặc biệt là trong thời kỳ chiến tranh và sau đó là giai đoạn đổi mới. Sau khi đất nước thống nhất vào năm 1975, chính quyền đã có những chính sách và pháp luật mới về tôn giáo. Hiến pháp năm 1992 đã khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân, và các văn bản

pháp luật khác như Luật Tôn giáo năm 2016 và Luật Dân số năm 2002 cũng đã quy định rõ về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Hiện nay, mọi công dân ở Việt Nam đều được tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mình. Tuy nhiên, để bảo đảm quyền này, cần có sự đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo và nhà nước, đồng thời cần có sự giám sát và kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo để tránh các tranh cãi và xung đột trong xã hội.

- Hệ thống văn bản pháp luật quy định về hoạt động tôn giáo

Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo trong quá trình quản lý thực hiện nhiệm vụ ban hành văn bản quy định hướng dẫn hoạt động các cơ sở tôn giáo. Đây là cơ sở cho hoạt động của các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo. Thực tiễn cho thấy hệ thống pháp luật về hoạt động tôn giáo bao gồm Luật, Nghị định, Thông tư và quyết định, quy định về đăng ký hoạt động các cơ sở tôn giáo. Giải quyết các vấn đề tùy thuộc vào tình huống cụ thể để áp dụng pháp luật, tuy nhiên vẫn có tình huống chưa được quy định trong luật. Do đó cần có văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo.

Việc ban hành văn bản và hướng dẫn hoạt động tôn giáo của cơ quan quản lý nhà nước là yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động tôn giáo. Yếu tố này đòi hỏi phải đảm bảo yếu tố chính xác và kịp thời. Nếu không giải quyết đúng hoặc chậm trễ các vấn đề phát sinh có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Do đó, thực hiện tốt việc ban hành văn bản và quy định hướng dẫn sẽ có tác động tích cực và đem lại hiệu quả cho công tác quản lý, ngược lại cũng vậy.

- Bộ máy QLNN về hoạt động tôn giáo

Bộ máy quản lý là một trong những nhân tố ảnh hưởng đến công tác QLNN về hoạt động tôn giáo. Việc tổ chức tốt bộ máy triển khai có tính quyết định đến việc thực thi và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Hiện nay, ở cấp Trung ương nước ta có bộ máy đầu mối, chuyên trách về thực hiện công tác QLNN về hoạt động tôn giáo là Ban Tôn giáo Chính phủ.

Nhiệm vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ được thực hiện theo Quyết định số 06/2015/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Cơ cấu tổ chức gồm 10 đơn vị hành chính giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ QLNN; 05 đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng QLNN của Ban Tôn giáo Chính phủ [25].

Ở cấp địa phương, cơ quan quản lý trực tiếp hoạt động tôn giáo là Sở Nội vụ. Đây là cơ quan tham mưu hiệu quả cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tôn giáo và quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân xã quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn theo chương trình hoạt động hàng năm đã đăng ký. Tổ chức bộ máy chuyên trách về quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo là cần thiết vì đây là cơ quan tham mưu cho Nhà nước về chính sách và pháp luật về tôn giáo. Việc tổ chức bộ máy quản lý ở địa phương ảnh hưởng rất lớn đến hiệu lực và hiệu quả quản lý hoạt động tôn giáo hiện nay.

- Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước

Đúng với nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ công chức làm công tác quản lý tôn giáo, họ thường được giao trách nhiệm trực tiếp tham gia vào quá trình xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực tôn giáo. Các văn bản này có thể bao gồm các luật, nghị định, quyết định và chỉ thị của Chính phủ hoặc các cơ quan quản lý tôn giáo cấp trên. Các cán bộ công chức này cần có kiến thức chuyên môn về tôn giáo và pháp luật, để có thể đưa ra các quyết định và hướng dẫn phù hợp với quy định pháp luật và đảm bảo quyền tự do tôn giáo của công dân. Ngoài ra, họ cũng cần có kỹ năng làm việc với các đối tượng liên quan đến lĩnh vực tôn giáo, như các tôn giáo, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Với mục tiêu nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ công chức làm công tác quản lý tôn giáo, các cơ quan quản lý thường tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn và chương trình tọa đàm, trao đổi. Những hoạt động này giúp cho các cán bộ có cơ hội học hỏi, cập nhật được kiến thức mới nhất

về tôn giáo và pháp luật, cũng như chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn với nhau. Các khóa đào tạo, tập huấn thường được thiết kế dựa trên nhu cầu thực tế của công tác quản lý tôn giáo, và có thể bao gồm các nội dung như quản lý đất đai tôn giáo, quản lý hoạt động tôn giáo, giáo dục tôn giáo, quan hệ quốc tế về tôn giáo, và các vấn đề khác liên quan đến tôn giáo. Việc tổ chức các chương trình tọa đàm, trao đổi cũng giúp các cán bộ có cơ hội thảo luận, trao đổi kinh nghiệm với nhau, từ đó đưa ra những giải pháp, hướng đi mới phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền tự do tôn giáo của công dân.

- Đối ngoại, hợp tác quốc tế

Từ những chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam, nhất là trong những năm gần đây đã ảnh hưởng (cả mặt thuận lợi và không thuận lợi) đến QLNN đối với hoạt động tôn giáo ở nước ta hiện nay. Qua nghiên cứu cá nhân tôi có một số nhận xét sau:

Đầu tiên, Nhà nước Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo Việt Nam và nước ngoài hoạt động tôn giáo ở Việt Nam, đồng thời cho phép các đoàn và cá nhân của tổ chức tôn giáo Việt Nam ra nước ngoài và ngược lại. Những hoạt động này đáp ứng nguyện vọng chính đáng của các tổ chức tôn giáo và tín đồ các tôn giáo.

Thứ hai, thông qua các hoạt động đối ngoại của các tổ chức và cá nhân tôn giáo ở Việt Nam trong và ngoài nước, cũng như các nhà hoạt động chính trị, tôn giáo, nhân quyền và nhân dân trên toàn thế giới, cộng đồng quốc tế hiểu rõ hơn về đất nước và con người Việt Nam, về chính sách tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong một đất nước đa dân tộc, đa tín ngưỡng và tôn giáo. Từ đó, thu hút sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ của cộng đồng quốc tế đối với công cuộc đổi mới ở Việt Nam, không chỉ về mặt vật chất mà còn về mặt tinh thần.

Thứ ba, hoạt động đối ngoại của các tổ chức và cá nhân tôn giáo ở Việt Nam góp phần củng cố, phát triển tình hữu nghị và sự hợp tác giữa các tổ chức và tín đồ các tôn giáo tại Việt Nam với các tổ chức và tín đồ các tôn giáo trên thế giới. Điều này làm cầu nối cho việc mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Nhà nước và nhân dân Việt Nam với các nước, các dân tộc trên thế giới theo nguyên tắc độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Công tác đối ngoại, mở rộng giao lưu, hợp tác với phương châm “đa phương hoá, đa dạng hoá” quan hệ với các quốc gia trên thế giới là một phần trong công tác quản lý tôn giáo và đối ngoại nhân dân.

Từ những điều kiện đó, các tổ chức tôn giáo có nhiều cơ hội để giao lưu, học hỏi và tham gia vào các hoạt động đối ngoại với các tổ chức tôn giáo nước ngoài. Điều này sẽ giúp họ nâng cao kiến thức và kỹ năng trong việc quản lý và phát triển sinh hoạt tôn giáo, đồng thời tạo ra cơ hội để tuyên truyền về những thành tựu đạt được của mình đến cộng đồng quốc tế. Việc tham gia vào các hội nghị, diễn đàn quốc tế cũng giúp các tổ chức tôn giáo tìm kiếm các đối tác hợp tác mới, tạo ra những mối quan hệ giữa các tổ chức tôn giáo khác nhau và thúc đẩy sự phát triển của tôn giáo trên toàn cầu.

1.2. Kinh nghiệm quản lý nhà nước về tôn giáo ở một số địa phương trong nước và bài học rút ra cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa

1.2.1. Kinh nghiệm của huyện Trà Bồng- tỉnh Quảng Ngãi

Huyện Trà Bồng nằm ở phía tây tỉnh Quảng Ngãi, bao gồm 11 đơn vị hành chính và một thị trấn. Dân số huyện là khoảng 34.500 người, trong đó người Kinh chiếm phần lớn và tập trung nhiều nhất ở thị trấn Trà Xuân cùng hai xã Trà Phú và Trà Bình. Người dân tộc thiểu số khác như Kor chủ yếu sống ở các xã còn lại. Chính quyền huyện đã triển khai đường lối, chủ trương

và chính sách của Đảng liên quan đến công tác quản lý tôn giáo thông qua các hội nghị thông qua cơ quan liên quan và chính quyền các xã để phổ biến rộng rãi đến nhân dân, góp phần nâng cao hiểu biết của họ. Bên cạnh đó, chính quyền huyện cũng triển khai hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, giúp ổn định tình hình an ninh trật tự.

Thông qua thực tiễn công tác tôn giáo tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, tác giả rút ra được một số bài học quý giá trong công tác quản lý hoạt động tôn giáo: Trước hết, cần tuyên truyền sâu rộng những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là về tôn giáo cho các cấp ủy, chính quyền, người dân và tín đồ tôn giáo. Thứ hai, phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo từ cấp cao đến cơ sở để quản lý hoạt động tôn giáo hiệu quả. Thứ ba, tranh thủ giữ vững sự đồng thuận của người có uy tín, đẩy mạnh công tác vận động chức sắc tôn giáo. Bên cạnh công tác tôn giáo, cần kết hợp triển khai hiệu quả các chính sách về kinh tế - xã hội để cải thiện đời sống, ổn định tình hình. Ngoài ra, cần xây dựng ban chỉ đạo, đội ngũ cán bộ có chuyên môn, lập trường vững chắc, tinh thần dân tộc để tổ chức thực hiện hiệu quả công tác tôn giáo.

1.2.2. Kinh nghiệm của Quận Hải Châu - thành phố Đà Nẵng

Hải Châu là quận trung tâm của thành phố Đà Nẵng. Trên địa bàn huyện có 5 tổ chức tôn giáo là Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài và Baha'i với tổng số 41 cơ sở thờ tự và sinh hoạt tôn giáo trên diện tích đất là 82.855,36m². Hoạt động tôn giáo ở Hải Châu diễn ra đa dạng, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân cũng như tình hình an ninh, chính trị - xã hội trên địa bàn quận. Công tác quản lý công tác tôn giáo ở Hải Châu đã đạt được những kết quả sau: Chính quyền địa phương luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt như các khóa tu, lễ hội, nghi lễ

quan trọng của tôn giáo. Các sự kiện có quy mô lớn của các tổ chức tôn giáo trực thuộc, thu hút đông đảo tín đồ, tổ chức ở nơi công cộng đều được chính quyền quận ủng hộ, tạo điều kiện như Đại lễ Phật đản Vesak năm 2019 tổ chức tại chùa Pháp Lâm Hải Châu, Đà Nẵng, với sự tham dự của hàng ngàn Phật tử. Chính quyền huyện cũng hỗ trợ tổ chức Lễ kỷ niệm 100 năm đạo Tin lành vào Việt Nam, được tổ chức tại Cung thể thao Tiên Sơn, Hải Châu, với sự tham gia của hơn 12.000 tín đồ Tin lành trên cả nước. Kể từ khi Luật Tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực từ đầu năm 2018, chính quyền quận Hải Châu đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn các tổ chức tôn giáo thực hiện nghiêm túc chương trình tu dưỡng, thờ tự hàng năm của các tổ chức trực thuộc, cơ sở thờ tự, cơ sở thờ tự. nhóm Tín ngưỡng theo quy định tại Nghị định 162/2012/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Trong thời gian qua, dưới sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo T98 quận, các phòng như Phòng Nội vụ, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị đã rà soát, kiểm tra việc sử dụng đất của các tổ chức tôn giáo để tham mưu cho chính quyền thành phố cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Họ cũng đã đánh giá nhu cầu sửa chữa và xây dựng mới các cơ sở tôn giáo, đồng thời cấp phép cải tạo, xây dựng và sửa chữa các cơ sở thờ tự đã xuống cấp để tôn nghiêm hơn. Chính quyền huyện cũng đã ban hành nhiều kế hoạch kiểm tra việc thực hiện pháp luật trên địa bàn huyện, chỉ đạo Phòng Nội vụ kiểm tra việc thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn huyện. Nội dung này bao gồm việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo hàng năm, đăng ký người xuất gia, đăng ký sinh hoạt tôn giáo. Họ cũng đã kiểm tra thủ tục thông báo sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở tín ngưỡng không phải xin giấy phép xây dựng, thủ tục cấp giấy chứng nhận điểm nhóm tín ngưỡng Tin Lành sinh hoạt điểm nhóm nhỏ. Chính quyền quận cũng cung cấp kinh phí hàng năm cho các

hoạt động tôn giáo ở cấp địa phương và thực thi các luật và quy định liên quan đến việc xây dựng và cải tạo các cơ sở tôn giáo.

1.2.3. Bài học kinh nghiệm cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa

Để thực hiện công tác tôn giáo hiệu quả ở Thanh Hóa, đặc biệt là Thành phố Thanh Hóa, một trong những yếu tố quan trọng nhất là người làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo phải có kiến thức vững chắc về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật về tôn giáo và công tác tôn giáo. Chính vì vậy, cán bộ này cần được đào tạo chuyên môn về công tác tôn giáo để đảm bảo giải quyết các vụ việc về tôn giáo được công bằng, thấu tình và đạt lý, hạn chế tối đa sai sót. Để giúp cho cán bộ nắm vững đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ quan chức năng cần thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, đặc biệt là những người trực tiếp làm công tác tôn giáo.

Tăng cường hiệu quả của công tác tuyên truyền về lối sống, chủ trương của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước liên quan đến tín ngưỡng và tôn giáo trong cộng đồng, cần nâng cao tính thiết thực và sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng và các quy định quản lý nhà nước về tôn giáo. Về phần của thành phố Thanh Hóa, Phòng Nội vụ là đơn vị chuyên môn trực tiếp tham mưu cho UBND trong công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo và cần có sự phối hợp chủ động với các phòng chuyên môn, ban và các tổ chức để làm tốt công tác tham mưu. Đồng thời, cần tăng cường tổ chức bộ máy và cải thiện tổ chức quản lý để đảm bảo công tác nghiên cứu, đào tạo và bồi dưỡng cho cán bộ, công chức thực hiện công tác tôn giáo được củng cố và sắp xếp hợp lý.

Trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo, đặc biệt là những vấn đề nhạy cảm, các cơ quan chính quyền nói chung và các cơ quan

làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo nói riêng cần phải đề cao sự thận trọng và tránh giải quyết vấn đề theo cảm tính hoặc nóng vội. Trước khi đưa ra quyết định, cần tham khảo ý kiến của các cơ quan chức năng, đặc biệt là các cơ quan làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Những người cán bộ và công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo cần có hiểu biết về giáo lý, giáo luật và lễ nghi của các tôn giáo. Việc hiểu biết này là rất quan trọng vì nếu không có kiến thức về các giáo lý và giáo luật của tôn giáo thì hiệu quả công tác sẽ bị giảm. Vì vậy, công việc này đòi hỏi người cán bộ không chỉ có nhiệt huyết mà còn phải sâu sắc và có khả năng học hỏi, đọc sách và tìm hiểu cùng đồng nghiệp để trang bị cho mình kiến thức sâu rộng về các tôn giáo, đặc biệt là các giáo lý, giáo luật, lễ nghi, cách xưng hô và ứng xử của từng tôn giáo. Chỉ khi có kiến thức này, người cán bộ mới có thể hòa đồng với các chức sắc, chức vụ, tín đồ và hiểu rõ hơn về sinh hoạt của họ, từ đó giúp đỡ họ một cách thiết thực và hiệu quả.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động tôn giáo là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan chức năng. Việc này đảm bảo cho hoạt động tôn giáo được thực hiện đúng quy định pháp luật và tránh được những vi phạm gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng. Đặc biệt, khi có các vụ việc gây rối liên quan đến hoạt động tôn giáo tại các địa phương lân cận, các cơ quan chức năng như Thành ủy và UBND thành phố Thanh Hóa cần phải đưa ra các biện pháp ứng phó kịp thời để đảm bảo an ninh trật tự, tránh được các tình huống bất ngờ và giữ vững ổn định cho cộng đồng. Việc tăng cường kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng để đảm bảo tính hiệu quả và đồng bộ trong việc thực hiện các biện pháp QL tôn giáo.

Tiểu kết Chương 1

Tôn giáo là một thực thể xã hội phát triển sớm trong lịch sử loài người và có ảnh hưởng đến đời sống chính trị, văn hóa và xã hội khác nhau ở các quốc gia và trên toàn thế giới. Tín ngưỡng tôn giáo là một nhu cầu tinh thần của con người, nhưng tôn giáo cũng là một lĩnh vực của đời sống xã hội và cần được nhà nước có chủ quyền quản lý như các lĩnh vực khác. Việc quản lý tôn giáo bởi nhà nước là rất quan trọng để đảm bảo hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, quan hệ giữa các tôn giáo và giữa các tín đồ được đảm bảo bình đẳng, và quyền tự do theo hoặc không theo tôn giáo của công dân được đảm bảo. Việc quản lý tôn giáo cũng giúp tránh được lợi dụng tôn giáo nhằm mục đích chính trị hoặc có ý đồ xấu. Do đó, vấn đề quản lý tôn giáo là rất cần thiết, và chỉ khi có được quản lý tốt thì hoạt động tôn giáo mới thực sự diễn ra bình thường, quan hệ giữa các tôn giáo và giữa các tín đồ mới thực sự bình đẳng, và quyền tự do theo hoặc không theo tôn giáo nào của công dân mới được đảm bảo. Đây là nền tảng cho việc phân tích và đánh giá thực trạng thực hiện chính sách quản lý tôn giáo đối với các hoạt động tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa trong Chương 2, cũng như đề xuất các giải pháp trong Chương 3.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TỪ THỰC TIỀN TỈNH THANH HÓA

2.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu

2.1.1. Điều kiện tự nhiên và đặc điểm Kinh tế - Xã hội của tỉnh Thanh Hóa

** Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên*

Thanh Hoá có lãnh thổ rộng lớn: 11.129,48 km², là tỉnh có diện tích lớn thứ 5 trong cả nước. Về vị trí địa lý, Thanh Hóa tiếp giáp với các tỉnh và nước bạn như sau:

- Phía Bắc: giáp 3 tỉnh, gồm: Sơn La, Hoà Bình, Ninh Bình với đường ranh giới dài 175km.
- Phía Nam : giáp Nghệ An với đường ranh giới dài 160 km
- Phía Đông: giáp biển Đông với chiều dài đường bờ biển 102 km.
- Phía Tây: giáp tỉnh Hủa Phăn của nước CHDCND Lào với đường biên giới dài 192km.

Thanh hoá nằm ở vị trí trung chuyển giữa các tỉnh phía Bắc và các tỉnh phía Nam nước ta. Trong lịch sử nơi đây từng là căn cứ địa vững chắc chống ngoại xâm, là kho nhân tài vật lực phục vụ tiền tuyến.

Tỉnh Thanh Hoá nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Với 102 km đường bờ biển ở đây có thể phát triển hoạt động du lịch, khai thác cảng biển; có đường quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, đường sắt xuyên Việt và sân bay Thọ Xuân. Thêm vào đó, Thanh Hóa có quy mô diện tích lớn với nhiều vùng sinh thái khác nhau.

Đặc điểm về vị trí địa lý trở thành một trong những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh Thanh Hóa..

** Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh Thanh Hóa*

Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh Thanh Hóa được xây dựng dựa trên cơ sở Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015. Theo đó, UBND tỉnh có các nhiệm vụ sau: Tổ chức thực hiện Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn thành phố. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và phạm vi được phân cấp theo luật. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của chính quyền và các phường, xã. Quyết định các biện pháp phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Các phòng chuyên môn có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho UBND tỉnh và triển khai các hoạt động thuộc chuyên môn của UBND tỉnh.

2.1.2. Khái quát về các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện có ba tổ chức tôn giáo chính là Công giáo, Phật giáo và Tin lành (ngoài ra còn một số tôn giáo khác tuy nhiên số lượng các tín đồ không nhiều và không hình thành, phát triển thành tổ chức cụ thể). Các tổ chức tôn giáo này đã đóng góp rất nhiều cho việc duy trì và phát triển tinh thần đạo đức, giá trị văn hóa, đạo lý trong cộng đồng, đồng thời cũng tham gia hoạt động xã hội và giúp đỡ người nghèo khó, bệnh tật. Công giáo là một trong những tôn giáo lớn nhất tại Thanh Hóa, với nhiều giáo xứ và giáo hạt trên địa bàn. Đồng thời, tỉnh Thanh Hóa cũng có nhiều chùa, tự viện và các cơ sở Phật giáo, đáp ứng nhu cầu tâm linh của đông đảo người dân. Ngoài ra, Tin lành cũng có mặt tại Thanh Hóa, đóng góp vào hoạt động tôn giáo và giáo dục đạo đức cho cộng đồng. Tuy nhiên, tổ chức này chưa có nhiều cơ sở và tín đồ như các tổ chức tôn giáo khác. Các tổ chức tôn giáo này đều hoạt động tích cực trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng, thúc đẩy tinh thần đoàn kết và tôn trọng giá trị văn hóa, đạo đức của mỗi tôn giáo.

Hàng năm chính quyền luôn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo hiểu rõ và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước rất quan trọng để đảm bảo tôn giáo hoạt động trong phạm vi pháp luật và góp phần vào sự phát triển của đất nước. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể và đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo thường tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền như hội thảo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến chính sách pháp luật đến các chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo. Ngoài ra, đưa ra các ví dụ minh họa, các trường hợp điển hình để tăng cường nhận thức và khuyến khích các chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo tuân thủ các quy định pháp luật. Qua đó, các tôn giáo sẽ hiểu rõ hơn về các chính sách pháp luật của Nhà nước, giúp họ thực hiện đúng, nghiêm túc và đủ điều kiện để được pháp luật bảo vệ. Việc này cũng giúp đảm bảo an ninh, trật tự, và đoàn kết trong cộng đồng, đồng thời tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo của mỗi cá nhân..

Đối với Phật giáo: Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa được thành lập năm 1984 và có trụ sở tại thành phố Thanh Hóa. Hiện nay, Giáo hội này có khoảng 150.000 tín đồ tại 27 huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa đã đóng góp rất nhiều cho việc duy trì và phát triển tinh thần đạo đức, giá trị văn hóa, đạo lý trong cộng đồng. Ngoài hoạt động tôn giáo, Giáo hội này còn tham gia hoạt động xã hội và giúp đỡ người nghèo khó, bệnh tật. Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa cũng thường tổ chức các hoạt động tôn giáo như lễ hội, đại lễ, đại hội, tịnh tâm, tu tập, giảng đạo để phục vụ nhu cầu tâm linh của đông đảo người dân.

Có thể khẳng định rằng, trong số tín đồ các tôn giáo thì tín đồ Phật giáo ở Thành phố Thanh Hóa luôn chiếm số lượng đông nhất, Tín đồ Phật giáo ở

Thanh Hóa có đa dạng trong nghề nghiệp, phân bố trên địa bàn và có những phong cách sống khác nhau. Tuy nhiên, với tinh thần đạo đức và nhân đức cao, Phật giáo trong nhiều trường hợp đã trở thành niềm tin, giúp đỡ và tìm kiếm sự giải thoát cho người dân Thanh Hóa trong cuộc sống hàng ngày. Các tín đồ Phật giáo thường hướng tới việc tu tập, tịnh tâm, giác ngộ, giúp đỡ những người khó khăn và thực hành các giá trị đạo đức trong cuộc sống.

Công giáo: Giáo phận Công giáo Thanh Hóa được thành lập vào ngày 07/5/1932 và hiện có khoảng gần 154.000 giáo dân tại 27 huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Giáo phận Công giáo Thanh Hóa là một trong những giáo phận lớn và có nhiều giáo xứ trên địa bàn. Chính vì vậy, Giáo phận này đóng góp rất nhiều cho việc duy trì và phát triển tinh thần đạo đức, giá trị văn hóa, đạo lý trong cộng đồng và tham gia hoạt động xã hội, giúp đỡ người nghèo khó. Ngoài hoạt động tôn giáo, Giáo phận Công giáo Thanh Hóa cũng thường tổ chức các hoạt động văn hóa, giáo dục và xã hội như hội thảo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, giúp đỡ các sinh viên, học sinh, cải tạo tội phạm và giúp đỡ những người khó khăn trong xã hội.

Tin lành: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 2 tổ chức Tin lành hợp pháp đó là: Hội thánh Tin lành Miền; Hệ phái Tin lành Trưởng lão Việt Nam. Chi hội Tin lành Thanh Hóa thuộc Tổng Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) được thành lập vào năm 2005. Tổng Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) là một trong những tổ chức tôn giáo lớn tại Việt Nam, có trụ sở chính tại Hà Nội, và được công nhận là một trong những tôn giáo được nhà nước Việt Nam công nhận hoạt động chính thức. Tin lành là một giáo phái tôn giáo Cơ đốc giáo (Protestant) có nguồn gốc từ châu Âu vào thế kỷ 16. Tại Việt Nam, Tin lành được thành lập từ những năm 1911-1912 và đã có mặt tại Thanh Hóa từ khá sớm. Tuy nhiên, đến năm 2005 thì Chi hội Tin lành Thanh Hóa mới được thành lập chính thức. Các tín đồ Tin lành Thanh Hóa thường tổ chức các

hoạt động tôn giáo như cầu nguyện, thánh lễ, tập huấn, đại hội, và các hoạt động xã hội như giúp đỡ những người khó khăn, cải tạo tội phạm, giúp đỡ trẻ em mồ côi và cải thiện cuộc sống của người dân.

Tại tỉnh Thanh Hóa, có nhiều tổ chức tôn giáo khác nhau và mỗi tổ chức tôn giáo có hệ thống giáo lý, giáo luật khác nhau. Tuy nhiên, nhìn chung, các tổ chức tôn giáo này đều tồn tại và phát triển, thực hiện tốt việc đạo và đời ở địa phương. Sự phát triển kinh tế và xã hội của tỉnh Thanh Hóa cũng đã tác động tích cực đến các cơ sở tôn giáo. Nhiều cơ sở tôn giáo đã được cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới khang trang, bên cạnh đó, đời sống vật chất của chức sắc, chức việc, người tu hành và tín đồ các tôn giáo cũng được cải thiện nâng cao. Việc sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo cũng được chăm lo và đi vào nề nếp, giúp người dân có thể thực hành tốt hơn giá trị đạo đức và niềm tin của mình, đồng thời giúp cho các tổ chức tôn giáo có thể tổ chức các hoạt động tôn giáo một cách hiệu quả hơn

Chính quyền các cấp đã quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo và tín đồ sinh hoạt tôn giáo thuần túy theo Hiến chương, Giáo lý, Giáo luật và theo quy định của pháp luật. Điều này đã giúp tạo mối quan hệ gần gũi giữa chính quyền với các tổ chức, tín đồ của các tôn giáo và giúp họ tin tưởng và tích cực tham gia các phong trào xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, hoạt động của các tổ chức tôn giáo vẫn còn đối mặt với một số vấn đề đáng quan tâm. Các tôn giáo tổ chức một số hoạt động không đăng ký, xin phép chính quyền. Ngoài ra, cần tăng cường khôi phục các hoạt động tôn giáo ở những nơi đã khô nhạt đạo và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động từ thiện để truyền đạo trái phép. Các tôn giáo trên địa bàn thành phố thường xuyên tuyển cử các hạt nhân tiêu biểu để đào tạo chức sắc, tổ chức phong chức, phong phẩm, thuyên chuyển chức sắc để tăng cường các hoạt động gây thanh thế trên địa bàn. Tích cực vận động, quyên góp xây dựng mới cơ sở thờ tự là cách mà các tôn giáo đang thực hiện để nâng cao đời sống tín đồ.

Các tôn giáo cũng cần chú ý đến việc loại bỏ các biểu hiện mê tín dị đoan, như viết số, sốc thẻ đoán số, làm lễ giải hạn đầu năm với số lượng đông người gây tốn kém tiền của trong nhân dân. Ngoài ra, cần ngăn chặn xu hướng thế tục hóa của một số tăng, ni trong Phật giáo. Đạo Công giáo cũng cần chú ý đến việc tránh tuyên truyền, kích động, ngăn cản giáo dân tham gia các hoạt động xã hội, đả kích, cô lập đảng viên là người có đạo công giáo, gây chia rẽ nghi ngờ trong giáo dân về vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý điều hành của chính quyền.

Đạo Tin lành đang có xu hướng phát triển phức tạp và cần phải ngăn chặn các hoạt động trái pháp luật như tập hợp lực lượng để thành lập “Vương quốc Mông”. Ngoài ra, cần kiểm soát việc tự ý thay đổi địa điểm sinh hoạt của các điểm nhóm đã được cấp phép, ngăn chặn việc truyền đạo trái phép bằng tờ rơi, băng đĩa, tổ chức nhóm họp đông người và xây dựng nhà nguyện trái phép. Đời sống của đồng bào theo đạo Tin lành vẫn còn nhiều khó khăn và cần được quan tâm cả về đời sống vật chất và tinh thần từ các cấp, các ngành.

Trong 5 năm từ 2018 đến năm 2022 công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền, tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố nhìn chung ổn định, nề nếp, ít xảy ra các sự việc phức tạp. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng quy định tạo lòng tin cho các chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tín đồ tôn giáo vào Đảng và Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó vẫn còn một số điểm phức tạp về tôn giáo trên địa bàn thành phố xảy ra nhưng được các cấp chính quyền tập trung vào cuộc giải quyết kịp thời không để thành điểm nóng về công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn Thanh Hóa, cụ thể:

Thanh Hóa đã luôn quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các hoạt động, sinh hoạt tôn giáo theo đúng hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật. Đồng thời, Tỉnh đã triển khai đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Kết quả của những nỗ lực này là thành phố đã xây dựng được 6 mô hình “Xứ đạo bình yên - Gia đình văn hóa”; 13 mô hình “Chùa cảnh tinh tiến” và hỗ trợ xây dựng hàng nghìn ngôi nhà cho đồng bào các tôn giáo thuộc diện hộ nghèo sinh sống trên sông. Nhờ đó, tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã cơ bản ổn định, không có các điểm nóng và các vụ việc phức tạp về tôn giáo xảy ra. Mối quan hệ giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với các tổ chức, chức sắc tôn giáo càng ngày càng chặt chẽ. Đồng bào các tôn giáo tin tưởng, phấn khởi trước sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và cộng đồng xã hội. Họ tích cực thi đua lao động, sản xuất, tham gia xây dựng khối đoàn kết lương - giáo và đóng góp tích cực vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh nói chung và thành phố nói riêng.

2.2. Thực trạng hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

2.2.1. Cơ cấu tổ chức của các tôn giáo

Trong những năm gần đây, có 517 chức sắc, chức vị và tín đồ của các tôn giáo tham gia ủy viên ủy ban MTTQ, ban chấp hành các đoàn thể từ thành phố đến phường, xã, huyện thị trên địa bàn tỉnh. Công tác phát triển đảng viên ở vùng có đạo được coi là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên. Ban tổ chức thành ủy và cấp ủy đảng cơ sở luôn chỉ đạo thực hiện tốt việc lựa chọn quần chúng ưu tú các tôn giáo có đủ tiêu chuẩn đưa vào tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên. Kể từ năm 2005, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã kết nạp được 169 đảng viên là người có tín ngưỡng tôn giáo.

Đa số đảng viên này đã phát huy vai trò gương mẫu và đi đầu trong các phong trào thi đua tại địa phương. Họ thường xuyên tuyên truyền và vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đảng viên đồng thời góp phần ổn định sinh hoạt tôn giáo,

ổn định chính trị - xã hội và là cầu nối giữa Đảng với đồng bào có đạo, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng. Ngoài việc phát triển đảng viên mới, cấp ủy và chính quyền các cấp cũng quan tâm đến xây dựng và phát triển lực lượng cốt cán trong đồng bào tôn giáo.

Hiện nay, lực lượng cốt cán trong đồng bào tôn giáo có 154 người, số đông đã phát huy tốt vai trò của mình. Họ gần gũi và vận động các tăng ni, tín đồ và giáo dân chấp hành tốt các quy chế hoạt động của tôn giáo, đồng thời không vi phạm các tệ nạn xã hội và không để xảy ra các vụ việc phức tạp, gây mất an ninh trật tự địa phương. Để đưa công tác quản lý tôn giáo đi vào chiều sâu và giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến tôn giáo, Tỉnh Thanh Hóa sẽ tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo.

Ngoài ra, thành phố cũng sẽ động viên các chức sắc, chức vị và tín đồ của các tôn giáo tham gia các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần tích cực thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Tỉnh Thanh Hóa cũng sẽ chủ động đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, mê tín dị đoan, lợi dụng tôn giáo để phá hoại và chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Đồng thời, Tỉnh Thanh Hóa sẽ tiếp tục phát động các phong trào thi đua yêu nước nhằm phát hiện, lựa chọn và bồi dưỡng những nhân tố tiêu biểu làm nòng cốt trong vận động nhân dân vùng có đạo, thực hiện tốt phương châm sống “Tốt đời - đẹp đạo”.

2.2.2. Thực trạng tín đồ các tôn giáo

Bảng 2.1. Bảng thống kê tín đồ các tôn giáo lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tính đến năm 2022

Đơn vị tính: người

STT	Tôn giáo	Tín đồ (người)
1	Phật giáo	23.960
2	Công giáo	11.800
3	Tin lành	1.650
Tổng cộng		37.410

[Nguồn: Sở Nội vụ - tỉnh Thanh Hóa]

Đông nhất là tín đồ Phật giáo với trên 23.000 tín đồ, chiếm 56% số tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Có 23 ngôi chùa và tu viện Phật giáo trong tỉnh.

Dân số Công giáo khoảng 11.800 người, chiếm khoảng 8% tín đồ tôn giáo. Trong những năm qua, người Công giáo trong tỉnh đã thực hiện vai trò là công dân tốt của Việt Nam trong khi giữ vững đức tin của mình.

Dân số Tin lành là khoảng 1.650 người, một tỷ lệ nhỏ hơn so với Phật giáo và Công giáo. Tín đồ Tin lành ở Thanh Hóa đề cao lý trí và đức tin hơn lễ nghi, phép tắc. Các dịch vụ thờ phượng của họ có xu hướng đơn giản hơn và ít trang trí công phu hơn.

Nhìn chung, đồng bào các tôn giáo đã hòa nhập tốt với thành phố và đóng góp tích cực vào các hoạt động xã hội, từ thiện. Các nhà chức trách đã cho phép tự do tín ngưỡng trong khi đảm bảo các hoạt động tuân thủ pháp luật. Lãnh đạo và các chức sắc tôn giáo tuân theo các quy định của tôn giáo.

Không có vấn đề hoặc xung đột lớn nào được báo cáo liên quan đến các nhóm tôn giáo trong những năm gần đây. Mối quan hệ giữa các cộng đồng tôn giáo và chính quyền địa phương có vẻ ổn định và thân thiện.

Trong tương lai, chính quyền có khả năng có thể làm nhiều hơn nữa để thúc đẩy sự hiểu biết, đối thoại và hợp tác giữa các tôn giáo cũng như với chính quyền địa phương. Điều này có thể tăng cường hơn nữa sự gắn kết và tiến bộ xã hội trong thành phố.

2.2.3. Tình hình hoạt động của hàng ngũ chức sắc, chức việc tôn giáo và cơ sở thờ tự

Các chức sắc, chức vụ và cộng đồng công giáo đã có những đóng góp tích cực cho thành phố Thanh Hóa. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa hy vọng rằng, trong thời gian tới, các chức sắc, chức vụ và cộng đồng giáo dân sẽ tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, nâng cao trách nhiệm công dân, gắn bó và đồng hành cùng dân tộc. Họ cần đoàn kết, đồng lòng và đồng

sức với cấp ủy, chính quyền và toàn thể nhân dân thành phố để đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ trong năm 2023 và trong những năm tiếp theo.

Số lượng cơ sở tôn giáo, chức sắc, chức việc trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được thể hiện ở bảng thống kê sau:

Bảng 2.2. Bảng thống kê số lượng cơ sở, điểm nhóm và chức sắc, chức việc của các tổ chức tôn giáo

STT	Cơ sở tôn giáo (Cơ sở)	Chức sắc (Người)	Chức việc (Người)
Phật giáo	23	30	226
Công giáo	08	12	48
Tin lành	01	15	41
Tổng cộng	37	57	315

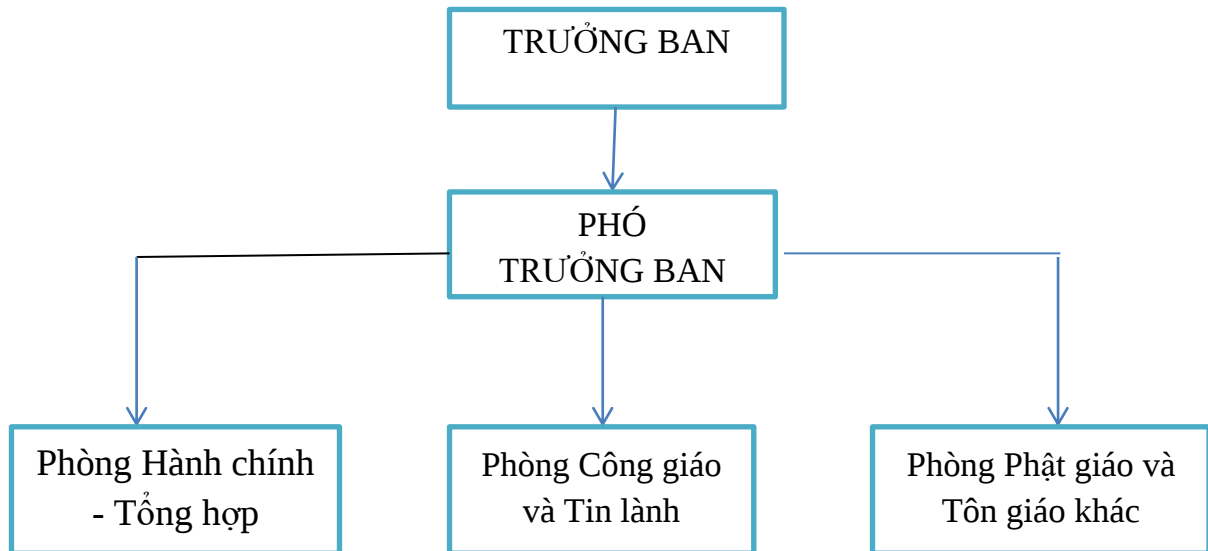
[Nguồn: Sở Nội vụ - Thanh Hóa]

Dữ liệu thống kê về cơ sở tôn giáo và chức sắc, chức vụ tôn giáo cho thấy rằng Phật giáo chiếm tỷ lệ lớn nhất với 23 cơ sở tôn giáo, chiếm 62,3% tổng số cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Điều này có thể giải thích bởi lịch sử và số lượng người theo đạo Phật tăng lên. Phật giáo cũng có 30 chức sắc (gồm 1 Hòa thượng, 5 Thượng tọa, 1 Ni trưởng và 11 Ni sư) và 226 chức vụ. Công giáo có 8 cơ sở tôn giáo, 12 chức sắc (gồm 1 Giám mục và 11 Linh mục) và 48 chức vụ. Đạo Tin lành chỉ có 1 nhà thờ tại phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa (đang trong quá trình xây dựng lại), với 15 chức sắc (gồm Mục sư, Mục sư nhiệm chức và Truyền đạo) và 41 chức vụ.

2.2.4. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Đối với cấp tỉnh, cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo là Ban Tôn giáo một bộ phận của UBND tỉnh. Hiện nay, Ban Tôn giáo là đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ có Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và có 03

Phòng, gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Công giáo và Tin lành, Phòng Phật giáo và Tôn giáo khác. Ban Tôn giáo tỉnh Thanh Hóa được giao 11 biên chế (10 biên chế hành chính và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ).



Sơ đồ 2.1. Cơ cấu tổ chức của Ban tôn giáo - Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Phòng Nội vụ - thành phố Thanh Hóa]

Ban Tôn giáo có đội ngũ công chức được quyết định bởi Chủ tịch UBND tỉnh, và được tính vào tổng số biên chế của Sở Nội vụ. Ban Tôn giáo có con dấu và tài khoản riêng, và hoạt động của ban được tài trợ bởi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Đội ngũ công chức của Ban Tôn giáo đã có tác động tích cực và hiệu quả trong công tác tham mưu và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn. Các chức năng và nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Tôn giáo được quy định cụ thể và rõ ràng, không có sự chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ. Trong những năm qua, Ban Tôn giáo đã ổn định và phát huy hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực tôn giáo trên địa bàn tỉnh, tổ chức và hoạt động.

Cụ thể, công việc của Sở Nội vụ - UBND tỉnh Thanh Hóa bao gồm:

Xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh: Phòng Nội vụ duy trì công tác rà soát, điều chỉnh, tổ chức sắp xếp bộ máy các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị, phường, xã; điều chỉnh cơ cấu, nhân sự lãnh đạo và số lượng cán bộ công chức, viên chức theo Nghị định 14 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, các phòng, ban và phường, xã đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức về tôn giáo ôn định, đạt tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch đội ngũ cán bộ, quản lý, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị, phường, xã theo từng giai đoạn, thời kỳ. Chỉ đạo các phường, xã trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từng bước đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tham mưu công tác nhận xét, đánh giá cán bộ hàng năm; triển khai kê khai tài sản và thu nhập cá nhân của cán bộ theo quy định; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên rà soát đội ngũ cán bộ, công chức các phường, xã về cơ cấu chủng loại, số lượng, chất lượng theo Nghị định 92/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 619/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa về cán bộ, công chức phường, xã, để có kế hoạch tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các phường, xã; đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo, quản lý. Quản lý, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức,

đối với các đơn vị, phường, xã trực thuộc; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tổ chức, biên chế, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị, phường, xã; xử lý các vi phạm trong lĩnh vực này.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, phường, xã thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo; thực hiện công tác quản lý, giám sát, hướng dẫn các vấn đề tôn giáo, tôn giáo trong quản lý nhà nước ở các đơn vị, phường, xã. Tham mưu cho UBND tỉnh về công tác thi đua khen thưởng; tổ chức, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc các đơn vị, phường, xã thực hiện đầy đủ, hiệu quả các công tác thi đua khen thưởng.

Thực hiện công tác lưu trữ, quản lý tài liệu văn thư nhà nước; thực hiện chế độ văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công tác lưu trữ, bảo quản và sử dụng hiệu quả các tài liệu, văn thư nhà nước; phối hợp thực hiện công tác lưu trữ, bảo quản tài liệu, văn thư quan trọng của các đơn vị, phường, xã. Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo quy định của pháp luật và UBND tỉnh Thanh Hóa.

Trong lĩnh vực tôn giáo, Sở Nội vụ có chức năng:

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp để thực hiện nhiệm vụ QLNN về tôn giáo trên địa bàn theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Từ năm 2018 đến nay, Sở Nội vụ Thanh Hóa đã thường xuyên rà soát đội ngũ cán bộ, công chức của các phường, xã để cân đối, điều chỉnh và bổ sung kịp thời theo Nghị định 92/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 619/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, các phòng, ban và phường, xã đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức ổn định, đạt tiêu

chuẩn về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, và tuân thủ các quy chế tổ chức hoạt động và làm việc. Sở Nội vụ đã thực hiện việc bố trí, sắp xếp và luân chuyển cán bộ, cũng như quy định về tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị và người đứng đầu. Công tác Thi đua-Khen thưởng cũng đã được đưa vào thực hiện để thúc đẩy phát triển. Sở Nội vụ là đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và hiện có đội ngũ cán bộ, công chức gồm 51 người, với nhiều phòng ban chức năng quản lý khác nhau. Dưới Sở Nội vụ còn có các phòng nội vụ thuộc UBND cấp thành phố và UBND cấp huyện thường xuyên hỗ trợ Sở Nội vụ thực hiện công tác quản lý tôn giáo tại cơ sở.

**** Các cơ quan có liên quan***

Các tổ chức tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và dẫn dắt về mặt tín ngưỡng, tôn giáo, tâm linh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và ảnh hưởng đến thái độ chính trị và hoạt động xã hội của chức sắc, chức vụ, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo. Tổ chức giáo hội cũng định hướng phương châm và đường hướng hoạt động của các tổ chức tôn giáo và hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cũng như triển khai các hoạt động của tổ chức giáo hội.

Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc đã phát huy vai trò cầu nối giữa tôn giáo với Đảng, Nhà nước và các tầng lớp Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc đã chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đồng bào các tôn giáo và phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo hợp pháp, của các vị chức sắc, nhà tu hành, người tiêu biểu trong các tôn giáo.

Việc sắp xếp và bố trí tổ chức bộ máy và cán bộ Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội làm công tác tôn giáo ở các cấp bước đầu đã được quan tâm và thực hiện hiệu quả. Các cơ quan đã phối hợp trong công tác tôn giáo thường xuyên và hiệu quả hơn. Kết quả này đóng góp rất quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và là nét đặc trưng trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc.

2.3. Thực trạng hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

2.3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng về tôn giáo

Ngay sau khi Sau khi Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 (gọi tắt là Luật) và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng tôn giáo (gọi tắt là Nghị định số 162) được ban hành; Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-TTg ngày 08/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Quyết định số 1090/QĐ-BNV ngày 29/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 và Công văn số 11029/UBND-VX ngày 13/9/2017, chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Để triển khai Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ theo Công văn số 167/SNV-BTG ngày 15/12/2017 của BTG tỉnh Thanh Hóa về thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật tín ngưỡng, Tôn giáo, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Công văn số 1391/UBND -NC ngày 27/12/2017 về thực hiện một số nội dung của Luật tín ngưỡng, tôn giáo 2016; nội dung công văn này đã chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh chú trọng công tác QLNN về tôn giáo theo Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định 162 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật.

Nhằm triển khai Kế hoạch số 65-/KH-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh về bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo trên địa

bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020; UBND tỉnh đã tổ chức tập huấn công tác tôn giáo năm 2018 cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tôn giáo trên địa bàn; tại Kế hoạch nêu rõ: Giao Phòng Nội vụ các địa phương chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tập huấn công tác tôn giáo cho cán bộ phụ trách công tác tôn giáo, trọng tâm là phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời tham mưu UBND các địa phương ra quyết định triệu tập cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác tôn giáo của các cấp, các ngành liên quan đi tập huấn công tác tôn giáo ở tỉnh khi tỉnh thông báo triệu tập; nhằm để đảm bảo kinh phí thực hiện ngoài kinh phí tỉnh hỗ trợ, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ phối hợp với Phòng TC-KH tỉnh tham mưu triển khai thực hiện nhằm đảm bảo chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ khi tham gia tập huấn công tác công tôn giáo ở tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh còn ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành hướng dẫn, quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo tổ chức sinh hoạt tôn giáo theo Giáo lý, Giáo luật tôn giáo nhân các ngày lễ trọng của từng tổ chức tôn giáo. Đồng thời, Phòng Nội vụ cũng đã ban hành hàng loạt các văn bản chỉ đạo nhằm để triển khai Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu quả. Qua đó cho thấy rằng với việc ban hành các văn bản triển khai và chỉ đạo thực hiện công tác tôn giáo của Trung ương, Chính phủ, mới đây nhất là Luật tín ngưỡng, tôn giáo ra đời, các nghị định, văn bản hướng dẫn thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo cùng các văn bản lãnh đạo, triển khai thực hiện chính sách tôn giáo của tỉnh và việc xây dựng các kế hoạch, công văn,... của thành phố về công tác tôn giáo là những văn bản quy phạm pháp luật, là cơ sở, hành trang pháp lý để cho các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện chính sách tôn giáo và quản lý hoạt động tôn giáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện luôn định hướng, đưa hoạt động của các tổ chức, cá nhân tôn giáo theo đường hướng hành đạo với đời; tránh được những hoạt động đội lốt tôn giáo để làm trái quy định của Nhà nước. Qua đó, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt tâm linh của một bộ phận quần chúng nhân dân; đồng thời với việc ban hành các văn bản như trên được xem là công cụ sắc bén nhằm để đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân, làm mất ANCT-trật tự ATXH trên địa bàn, góp phần tích cực trong việc tập hợp đoàn kết, phát huy sức mạnh toàn dân trong quá trình xây dựng quê hương giàu đẹp.

Từ năm 2018 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 37 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo; 12 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tôn giáo cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo (với hơn 3000 người tham gia).

UBND tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng tổ chức các hoạt động lễ hội theo quy định của pháp luật nhằm giữ gìn phát huy những giá trị tốt đẹp về lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội và các lễ hội truyền thống của địa phương; ngăn ngừa các hoạt động mê tín dị đoan và việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Các cơ sở tín ngưỡng được quan tâm trùng tu, tôn tạo; các hoạt động tín ngưỡng được tổ chức phong phú, đa dạng nhất là trong các dịp lễ, Tết.

Về Đảng: đã thành lập BCD công tác tôn giáo, gồm 12 đồng chí, trong đó cơ cấu đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban, 04 Phó ban, đồng chí Trưởng Ban Dân vận làm Phó ban Thường trực, 03 đồng chí Phó ban còn lại phụ trách công tác QLNN về tôn giáo, phụ trách Mặt trận, đoàn thể và phụ

trách xã, thị trấn; các thành viên được cơ cấu là lãnh đạo ở các cơ quan, ban, ngành liên quan;

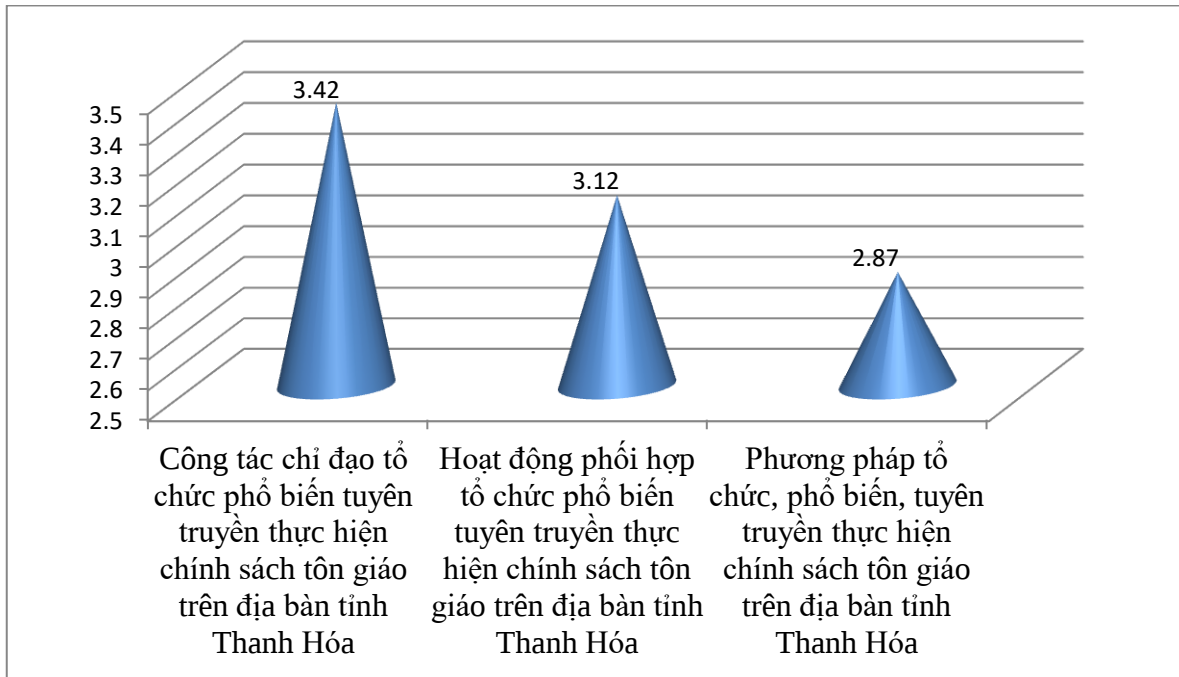
Ban này có chức năng tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo, giải quyết tình hình công tác tôn giáo trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật và quan điểm về chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước. Nhiệm vụ hướng dẫn các ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tôn giáo. Nghiên cứu, tham mưu cho Thành ủy đề ra các chủ trương, biện pháp, chương trình, kế hoạch về công tác tôn giáo, đồng thời đề xuất BTV tỉnh ủy chỉ đạo giải quyết những vấn đề phức tạp về tôn giáo. Chủ trì, phối hợp với Mặt trận, đoàn thể, các ngành, địa phương tập trung tuyên truyền, vận động các chức sắc, tín đồ tôn giáo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giúp Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các ngành, địa phương trong việc chấp hành thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ được giao về công tác tôn giáo. Đề xuất phương án quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo của các ngành, địa phương trên địa bàn. Chỉ đạo việc xây dựng, bồi dưỡng, quản lý, sử dụng lực lượng nòng cốt trong tôn giáo.

Đối với cấp địa phương (xã phường): 100% các đơn vị đều thành lập BCD công tác tôn giáo, mỗi ban có từ 3 đến 5 thành viên, do đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy làm Trưởng Ban, Phó Ban là đồng chí PCT UBND và đồng chí Chủ tịch Mặt trận, thành viên là các ngành liên quan của xã, phường.

Xây dựng-phụ trách công tác cấp phép xây dựng các công trình chánh điện và phụ trợ của các cơ sở tôn giáo trên địa bàn thành phố đều được UBND thành phố chỉ đạo bố trí lãnh đạo và chuyên viên phụ trách công tác này. Đối với Lực lượng vũ trang - phụ trách lĩnh vực an ninh nói chung trong đó có an ninh tôn giáo: về Công an thành phố đã phân công 01 Phó Trưởng

Công an thành phố và Đội trưởng của Đội An ninh thành phố phụ trách công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố. Quân sự thành phố phân công đồng chí Chính trị viên phó và cán bộ tuyên huấn phụ trách công tác tôn giáo.

ĐVT: %



Biểu đồ 2.1. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả]

Kết quả khảo sát 200 cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo trên địa bàn 34 xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Biểu đồ 2.1 cho thấy, “*Công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thường xuyên, liên tục*” là tiêu chí được đánh giá cao nhất với 3.45/5 điểm thể hiện việc sâu sát của chính quyền địa phương trong công tác, chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Bên cạnh đó, tiêu chí “*Đảm bảo lợi ích thực sự cho đối tượng thụ hưởng chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*” lại chưa được đánh giá cao khi có gần 40% người được hỏi đánh giá nội dung này dưới 3 điểm và 41,7% người được hỏi đánh giá 3 điểm.

Sở dĩ có kết quả trên do tình hình kinh tế - xã hội của một số địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa còn khó khăn nên việc triển khai có hiệu quả chính sách là khá khó khi các điều kiện đảm bảo thực hiện chính sách là vốn và nhân lực cũng như cơ sở hạ tầng thực hiện chính sách đều khá hạn chế...

2.3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tôn giáo

Các cấp, các ngành và thành ủy đã được chỉ đạo đề tăng cường quan điểm, chủ trương và đường lối của Đảng cũng như chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Đồng thời, việc nâng cao nhận thức về tôn giáo và công tác tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức và viên chức trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân cũng được đẩy mạnh thông qua các chương trình tập huấn và hoạt động tuyên truyền. Nhận thức rõ ràng rằng công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trọng tâm là công tác vận động quần chúng.

Trong thời gian qua, việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật, Nghị quyết, Nghị định được thực hiện với nhiều hình thức khác nhau như: Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, các buổi báo cáo chuyên đề, lồng ghép các buổi sinh hoạt tôn giáo, ngày lễ của tôn giáo (lễ Phật đản, lễ Vu lan, lễ Giáng sinh, lễ Phục sinh, Khóa An cư Kiết hạ, lớp bồi dưỡng, bồi linh của đạo Tin lành) góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo của cấp ủy Đảng, chính quyền Mặt trận, đoàn thể và các ngành liên quan; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của đội ngũ chức sắc, tín đồ các tôn giáo; việc giải quyết nhu cầu tôn giáo được kịp thời, tình hình an ninh chính trị trên lĩnh vực tôn giáo từ tỉnh đến cơ sở ngày càng được ổn định. Tín đồ các tôn giáo tích cực tham gia hoạt động xã hội, đồng bào các tôn giáo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, gần gũi hơn với chính quyền, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Mục tiêu chung của Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc và tôn giáo, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, là đẩy mạnh việc thông tin và tuyên truyền về bản sắc văn hóa dân tộc, truyền thống lịch sử, quan điểm và đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo, cũng như những giá trị của tôn giáo đối với đời sống xã hội, nhằm góp phần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, Đề án nhằm xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền quốc gia, đóng góp của nhân dân cho lợi ích quốc gia và dân tộc, tăng cường ý thức cộng đồng trong đời sống xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường, sức khỏe cộng đồng, hoạt động từ thiện và giải quyết những vấn đề xã hội quan tâm. Đồng thời, Đề án cũng tuyên truyền về việc đấu tranh với các hình thức lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, trục lợi và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống nhân dân.

Để thực hiện mục tiêu của Đề án, sẽ tổ chức các hoạt động tìm hiểu về dân tộc và giá trị của tôn giáo trong xã hội thông qua hội thảo, hội thi, phổ biến, tư vấn pháp luật. Ngoài ra, tuyên truyền cũng sẽ thông qua các hoạt động đối ngoại, hoạt động của các cơ sở giáo dục - đào tạo, hoạt động văn hóa - nghệ thuật, du lịch, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tôn giáo và các tổ chức liên quan khác. Hình thức tuyên truyền sẽ được thực hiện thông qua các phương tiện truyền thông như báo chí, xuất bản phẩm, thông tin điện tử, mạng xã hội và các sản phẩm thông tin, xuất bản phẩm phục vụ dân tộc thiểu số, phục vụ tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tổ chức tôn giáo khác.

Thông qua việc tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết, tạo sự đồng thuận của các chức sắc tôn giáo về pháp luật liên quan đến tôn giáo. Từ đó nắm bắt kịp thời, hiểu rõ hơn về quy định của pháp luật về tôn giáo để áp dụng vào các hoạt động hành chính đạo sự, góp phần đưa công tác QLNN về tôn giáo trên địa bàn thành phố ngày càng đi vào nền nếp. Bên cạnh đó nhằm tăng cường cơ chế phối hợp, vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của MTTQ, Ban đoàn kết công giáo các cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

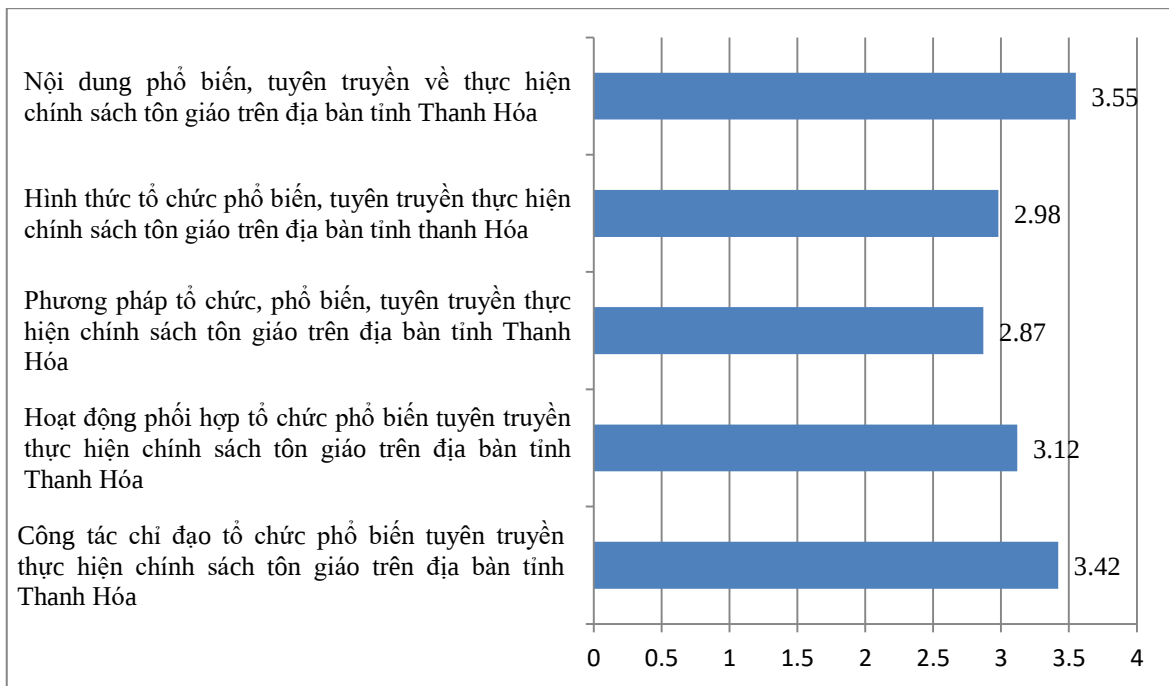
Trong năm 2022, công tác QLNN về tôn giáo trên địa bàn tỉnh có nhiều đổi mới và đạt nhiều kết quả tích cực. Cụ thể: Hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh trong lĩnh vực tôn giáo được ban hành kịp thời, cụ thể hoá chính sách, quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn; công tác phối hợp giữa cơ quan QLNN với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong QLNN về tôn giáo ngày càng chặt chẽ; công tác tuyên truyền, vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc, người có uy tín trong tôn giáo có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả; mối quan hệ giữa tổ chức, cá nhân tôn giáo và các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh cởi mở, gần bó hơn, thông qua đối thoại để giải quyết các vấn đề cần quan tâm; công tác kiểm tra, giám sát, nắm tình hình tiếp tục được chú trọng, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh, khắc phục những hạn chế, trong đó có một số hạn chế đã tồn tại từ nhiều năm; các cơ quan chức năng đã chủ động quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động tôn giáo; các hoạt động tôn giáo ngày càng đi vào nền nếp, tuân thủ quy định của pháp luật; công tác đấu tranh, ngăn chặn hoạt động lợi dụng tôn giáo duy trì hiệu quả, góp phần ổn định, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...

Từ đó, nắm bắt kịp thời, hiểu rõ hơn về quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo để áp dụng vào các hoạt động hành chính đạo sự, góp phần đưa công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp. Bên cạnh đó, tăng cường cơ chế phối hợp, vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của MTTQ, Ban ĐKCG các cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Hội nghị cập nhật thông tin tình hình tín ngưỡng, tôn giáo và phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo nhằm cập nhật kịp thời các thông tin mới, thiết thực giúp chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh nắm vững thêm các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan. Thông qua đó để trở những người hướng dẫn, truyền giảng cho đồng bào có đạo thực hiện tốt tôn chỉ, mục đích hoạt động của tôn giáo mình, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân đối với quê hương, đất nước; đồng thời tổ chức việc sinh hoạt tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

Nhiệm kỳ 2015-2022, Ban Đoàn kết công giáo, các tổ đoàn kết công giáo trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động bà con giáo dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước như “Xây dựng xứ họ đạo tiên tiến”, “Xây dựng gia đình công giáo gương mẫu”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người dân thành phố nói lời hay, làm việc tốt, hành động thân thiện”... Qua các phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện nhiều tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế và các hoạt động nhân đạo từ thiện.

ĐVT: %



Biểu đồ 2.2. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả]

Kết quả khảo sát 200 cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa về công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn Thanh Hóa: *Nội dung phổ biến, tuyên truyền về thực hiện chính sách tôn giáo* trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Công tác chỉ đạo tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được đánh giá tương đối tốt (ĐTB: 3,55 điểm), ngược lại *Hình thức và phương pháp tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo* trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chưa được đánh giá tốt với 2,87/5 điểm và 2,98/5 điểm. Kết quả này hoàn toàn phù hợp với thực hiện chính sách tôn giáo của tỉnh Thanh Hóa thời gian qua khi đa số việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, chính sách chủ yếu sử dụng các văn bản hành chính và thông qua đài truyền hình, truyền thanh của tỉnh, trong khi đó trong

bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay việc tiếp cận công nghệ là một việc không hề khó đối với hầu hết người dân.

2.3.3. Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở

Trên cơ sở phân công như trên, trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn của tỉnh Thanh Hóa trong quá trình thực thi công vụ có liên quan đến công tác tôn giáo các cán bộ, công chức phụ trách công tác này ở cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể trên địa bàn đã có sự phối hợp, trao đổi, thông tin với nhau và đã tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng cấp trong giải quyết các thủ tục hành chính, xem xét, giải quyết các vụ việc phát sinh trong công tác QLNN đối với công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh đạt những kết quả quan trọng, không để phát sinh điểm nóng. Để triển khai thực hiện chính sách tôn giáo, được sự phân công của UBND tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Sở Nội vụ phụ trách công tác QLNN đối với công tác tôn giáo đã phối hợp với các ngành chức năng liên quan (Sở Tài Nguyên-Môi trường, Sở Văn hóa-Thông tin, Công an..) chủ động tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo một cách kịp thời không để nảy sinh điểm nóng liên quan đến tôn giáo.

Để đưa công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tôn giáo đi vào chiều sâu, giải quyết hiệu quả các vấn đề về tôn giáo, trong thời gian tới, tỉnh Thanh Hóa tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo, đáp ứng được yêu cầu công việc trong giai đoạn mới. Cùng với việc động viên các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo tham gia các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần tích cực thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, tỉnh Thanh Hóa chủ động đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, mê tín dị đoan, lợi dụng tôn giáo để phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Ngoài quan tâm xây

dựng hệ thống chính trị - xã hội vùng giáo bảo đảm trong sạch, vững mạnh, MTTQ tiếp tục phát động các phong trào thi đua yêu nước nhằm phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng những nhân tố tiêu biểu làm nòng cốt trong vận động nhân dân vùng có đạo thực hiện tốt phương châm sống “Tốt đời - đẹp đạo”.

Để thực hiện có hiệu quả, Hội LHPN tỉnh chỉ đạo xây dựng mô hình điểm tập hợp thu hút hội viên vùng giáo. Đến nay có 214 cơ sở hội vùng có đạo xây dựng được ít nhất 1 mô hình tập hợp thu hút hội viên hiệu quả. Mỗi cấp hội đều phân công cán bộ phụ trách công tác dân tộc, tôn giáo, đồng thời xây dựng đội ngũ báo cáo viên là cán bộ hội chuyên trách làm đầu mối thường xuyên nắm bắt tình hình công tác tôn giáo tại địa bàn, tham mưu cho các cấp hội thực hiện công tác tôn giáo. Các chị đã phát huy tốt vai trò trong việc vận động tập hợp phụ nữ tôn giáo, đồng thời tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động, giải quyết các vụ việc có liên quan đến vấn đề tôn giáo ở địa phương.

Tính đến tháng 3-2017, các cấp hội phụ nữ toàn thành phố có 451 chi/tổ phụ nữ tôn giáo; 145.540 nữ tôn giáo, trong đó có 22.087 hội viên phụ nữ có đạo. Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng công tác hội, công tác tôn giáo cho chi hội trưởng, chi hội phó là người tôn giáo được tổ chức thường xuyên, hàng năm; phối hợp mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, đào tạo nghề...

Các cơ sở hội vùng tôn giáo đã tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, tọa đàm, chia sẻ học tập kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của hội LHPN các cấp trong giai đoạn mới. Qua đó, phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, kịp thời giữa các ban, ngành, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh, công tác tôn giáo được mở rộng trên nhiều lĩnh vực với hình thức phong phú; huy động nhiều ngành chức năng có liên quan vào cuộc, phát huy thế mạnh và trách nhiệm của từng ngành trong nhiệm vụ công tác tôn giáo nói chung. Các vấn đề tôn giáo phát

sinh trên địa bàn được giải quyết tốt. An ninh quốc phòng được bảo đảm. Tình hình tôn giáo trong những thời điểm chính trị nhạy cảm được giữ vững. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, địa phương đã động viên được đồng bào các tôn giáo trên địa bàn tỉnh đoàn kết trong khối đoàn kết toàn dân tộc; giúp cho tín đồ, chức sắc tôn giáo trên địa bàn tỉnh yên tâm sống “tốt đời, đẹp đạo”, tin tưởng vào chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, đồng thuận với chính quyền, phấn khởi cùng toàn nhân dân toàn tỉnh thi đua tích cực vào công cuộc xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc.

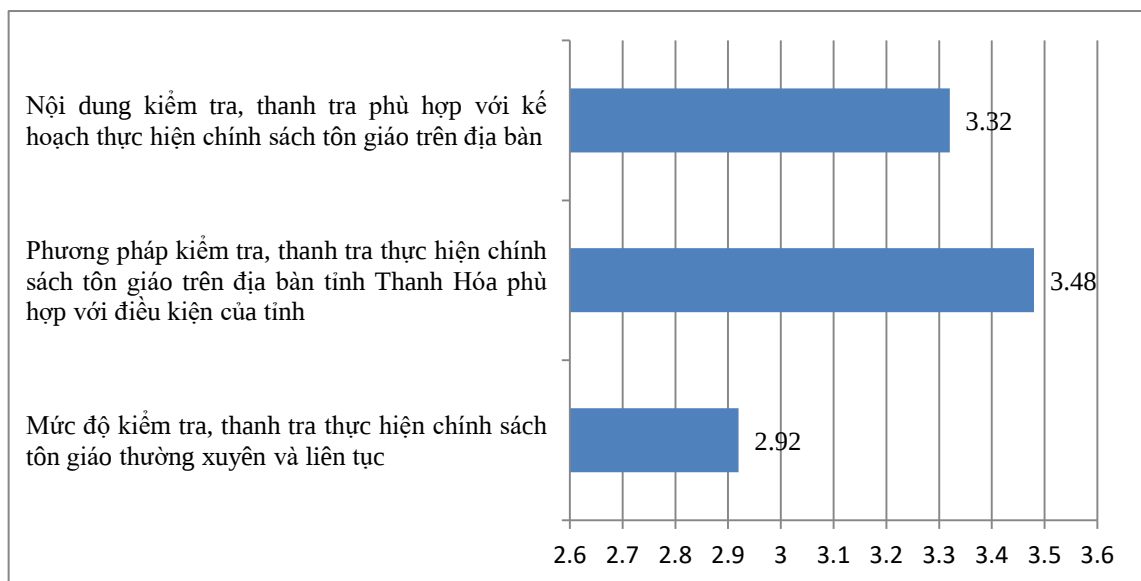
Để nắm chắc tình hình số lượng tín đồ tôn giáo cũng như nhu cầu sử dụng đất của từng cơ sở tôn giáo trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, UBND tỉnh đã thành lập tổ công tác gồm các ngành chức năng của tỉnh (Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên-Môi trường, Kinh tế-Hạ tầng, Đội quản lý trật tự xây dựng,..) để thực hiện nhiệm vụ này. Trong quá trình thực hiện các cơ quan, ban, ngành đã phối hợp với nhau trong công tác khảo sát, điều tra tín đồ các tôn giáo; phối hợp đến tận các cơ sở tôn giáo để làm việc với chủ cơ sở tôn giáo (trụ trì, Ban hộ tự các chùa, Ban hộ tự, Ban trị sự chi hội Tin lành, Ban hành giáo Hội đồng giáo xứ,...) cùng chính quyền từng xã để trao đổi, nắm bắt được thực tế hiện trạng sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất tại các cơ sở tôn giáo trên địa bàn trên cơ sở đó tham chính quyền giải quyết. Để nắm chắc tình hình hoạt động của tôn giáo, cấp ủy, chính quyền chỉ đạo lực lượng an ninh ở thành phố đã tăng cường công tác tuần tra nhằm đảm bảo an ninh trong các hoạt động của tổ chức tôn giáo.

Để đảm bảo ANCT, trật tự ATXH, nhằm tạo điều kiện nhân dân yên tâm lao động sản xuất, thi đua thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực đời sống xã hội chính quyền đã chỉ đạo lực lượng an ninh trên địa bàn thành phố đã chủ động xây dựng phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong toàn khu dân cư, tổ dân phố trên địa bàn. Trong quá trình tổ chức thực hiện lực lượng Công an đã phối hợp với Mặt trận, đoàn thể

xây dựng được nhiều mô hình dân vận khéo tại khu dân cư trong đó có đồng bào có đạo, tiêu biểu như mô hình: Tiếng mõ an ninh, Loa an ninh, Tổ dân cư không có tệ nạn xã hội, mô hình đèn ngoài ngõ, mõ trong nhà, “Tổ hòa giải”, “Mô hình tái hòa nhập cộng đồng 1+”, Ban An toàn trật tự -Tổ tự quản”, “Thắp sáng đường quê phòng chống tội phạm”, “Camera an ninh”,...

Đối với các cơ sở tôn giáo lực lượng an ninh tăng cường chủ động theo dõi tình hình tại cơ sở. Ngoài ra, hàng năm, nhân dịp tết cổ truyền của dân tộc và các ngày lễ trọng của các tổ chức tôn giáo UBND tỉnh đã phối hợp với các ngành liên quan (Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể) xây dựng kế hoạch tổ chức đoàn đến thăm các tôn giáo trên địa bàn. Qua đó tạo mối quan hệ gần gũi giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể với các tổ chức, cá nhân tôn giáo.

(ĐVT: %)



Biểu đồ 2.3. Kết quả lấy ý kiến khảo sát về phân công và phối hợp của các chủ thể thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả]

Kết quả khảo sát tại Biểu đồ 2.3 cho thấy, công tác phân công, phối hợp thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chưa thực sự tốt. Khi có 2/3 tiêu chí được đánh giá dưới mức 3 (Mức đánh giá trung bình). Chỉ

có tiêu chí “*Các chủ thể thực hiện chính sách theo sự phân công nhiệm vụ rõ ràng và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*” được đánh giá với 3,35/5 điểm. Sở dĩ có kết quả trên là vấn đề chính sách tôn giáo nói chung và trên địa bàn thành phố Thanh Hóa nói riêng luôn là vấn đề nhạy cảm cần được quan tâm nhưng rất khó triển khai.

2.3.4. Công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa

Để chính sách tôn giáo tiếp tục tồn tại trong đời sống xã hội và phát triển trong môi trường thực tế trước những biến thiên đó, đòi hỏi đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tôn giáo trong quá trình thực hiện chính sách tôn giáo phải có trình độ chuyên môn phù hợp, có năng lực công tác, nắm vững chính sách của Đảng, Nhà nước ta về tôn giáo cũng như đặc điểm, lịch sử hình thành và phát triển của từng tổ chức tôn giáo đang tồn tại và tôn giáo mới có thể du nhập vào tại địa phương; chủ động, tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo cùng toàn xã hội đồng tâm hợp lực thực hiện chính sách để sử dụng, vận dụng linh hoạt hệ thống công cụ quản lý của Nhà nước nhằm tác động tạo môi trường thích hợp để thực thi chính sách tôn giáo đúng theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đối với tỉnh Thanh Hóa, trong những năm qua, trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cùng các văn bản chỉ đạo, quy định, hướng dẫn thực hiện chính sách tôn giáo của tỉnh Thanh Hóa trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chính sách tôn giáo các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị trong thành phố đã nâng cao nhận thức, thống nhất chủ trương, trách nhiệm trong thực hiện, luôn tạo điều kiện để tín đồ các tôn giáo được cấp phép hoạt động và từng tổ chức tôn giáo sinh hoạt thuận tụy.

Các ngày lễ trọng các tôn giáo xin phép và được chính quyền cho phép hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. UBND tỉnh đã chấp thuận việc việc đăng ký, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử đội ngũ chức việc của tổ chức tôn giáo trực thuộc (Ban trị sự GHPG tỉnh, Ban hộ tự các chùa, Ban hành giáo đạo Công giáo, Ban trị sự Chi hội Tin lành, Ban cai quản họ đạo Cao đài,...); tiếp nhận thông báo của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trong việc truyền chuyển chức sắc, chức việc đối với các cơ sở thờ tự trên địa bàn; công văn thống nhất việc tổ chức trại họp bạn cho các em Gia đình Phật tử thành phố; việc tổ chức trại họp ngành nữ Gia đình Phật tử thành phố; công văn cho phép Ban Trị sự GHPG tổ chức khóa tu học tập trung tín đồ toàn tỉnh hằng năm; Công văn thống nhất tổ chức Lễ Vu lan, cầu siêu Bồ tát của Đạo Phật...

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã phối hợp và chú trọng trong việc xây dựng và củng cố lực lượng chính trị cơ sở, nhất là cốt cán trong các tổ chức tôn giáo của cả hệ thống chính trị tại địa phương để theo dõi, kịp thời phát hiện các vụ việc, vấn đề phát sinh trong công tác QLNN về tôn giáo; luôn đấu tranh, ngăn chặn và xử lý những hoạt động trái quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tôn giáo; để làm tốt công tác này Mặt trận, đoàn thể đã họp, phân công nhiệm vụ xây dựng cốt cán một cách rõ ràng, cụ thể đối tượng này giao cho đoàn thể nào xây dựng và quản lý, qua đó đã tránh được sự trùng lặp trong xây dựng.

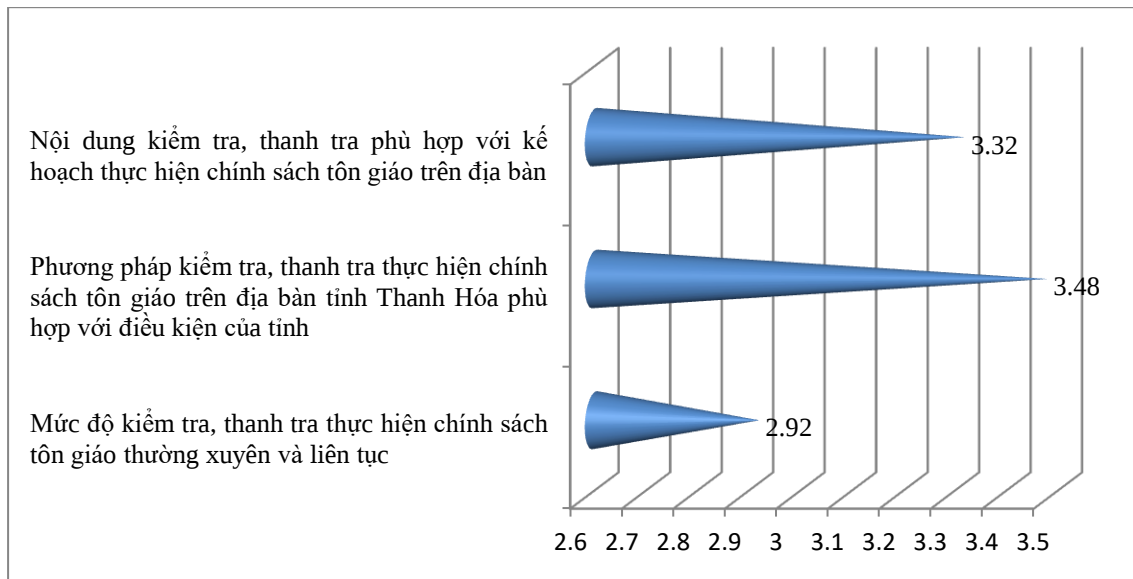
Đối với đội ngũ cán bộ, trong quá trình thực thi công vụ đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh đã làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định, đã phối hợp tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách tôn giáo đạt kết quả tích cực; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo sinh hoạt tôn giáo thuần túy theo Giáo lý, Giáo luật của từng tổ chức tôn giáo và trên tinh thần thượng tôn pháp luật; chức sắc, nhà tu hành và đồng bào có đạo

cùng toàn dân tích cực tham gia các hoạt động xã hội, yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần; tích cực trong công tác đấu tranh đối với các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hành mê tín, dị đoan, truyền đạo trái pháp luật, gây rối trật tự công cộng, ảnh hưởng đến ANQG, tham gia xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Coi trọng việc quản lý hoạt động tín ngưỡng tôn giáo trong tình hình mới. Việc đi sâu nắm vững tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo cơ bản khá sát thực nên ngăn chặn đề phòng không để xảy ra điểm nóng, không để kẻ địch có cơ hội lợi dụng tôn giáo gây diễn biến hòa bình. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo nhiều nơi phong phú đa dạng đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Các phong trào “Sống tốt đời đẹp đạo” trong đạo công giáo và “Sống phúc âm trong lòng dân tộc”; “Đạo pháp chủ nghĩa xã hội” của đạo phật đã có chiều sâu. Thường xuyên quan tâm phát động công tác từ thiện, xóa đói giảm nghèo. Các cơ sở thờ tự đã tự chủ vươn lên đầu tư cơ sở vật chất ngày càng khang trang tổ hảo tạo điều kiện duy trì bảo tồn phát triển các lễ hội truyền thống có ý nghĩa văn hóa, tâm linh đó là món ăn tinh thần của một bộ phận dân cư trên địa bàn thành phố.

Kết quả khảo sát tại biểu đồ 2.4 cho thấy: Tiêu chí “*Các chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được điều chỉnh phù hợp với hoàn cảnh*” được đánh giá tốt nhất với 3,56/5 điểm thể hiện việc linh hoạt trong triển khai chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Ngược lại, nội dung “Thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tiếp tục được tỉnh Thanh Hóa thực hiện thường xuyên và liên tục” chỉ được đánh giá ở mức điểm 2,98/5 điểm. Kết quả này đánh giá thực trạng việc triển khai các chính sách tôn giáo của tỉnh Thanh Hóa mới chỉ dừng lại ở mức độ trung bình khi chưa liên tục và thường xuyên để cho các đối tượng thụ hưởng chính sách không thể thường xuyên tiếp cận thông tin chính sách để thực hiện và triển khai đúng định hướng của tỉnh về công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(ĐVT: %)



Biểu đồ 2.4. Kết quả lấy ý kiến về công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả]

2.3.5. Công tác đấu tranh chống lợi dụng tôn giáo

Hoạt động chống phá đến từ các đảng tải các thông tin xuyên tạc, bóp méo sự thật, kích động của một số tổ chức như Đảng Việt Tân, Hội anh em dân chủ, Đảng dân chủ Việt Nam, Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời, Dân oan khiếu kiện là các hoạt động thù địch, chống phá đối với Đảng và Nhà nước Việt Nam. Các đối tượng cấu kết với một số phần tử bất mãn, cơ hội để thu thập thông tin đăng tải tin, bài tập trung vào những nội dung: 1) Xuyên tạc, bôi nhọ, hạ uy tín lãnh đạo các cấp; 2) Tuyên truyền sai sự thật một số sai phạm trong công tác QLNN trên địa bàn tỉnh; 3) Sử dụng tài khoản facebook ảo, đánh cắp tài khoản Facebook của người dân trên địa bàn để chuyển tải những thông tin xấu, độc.

Trước các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các biện pháp tuyên truyền, đấu tranh phản bác làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch là rất cần thiết và quan

trọng trong tình hình hiện nay. Các biện pháp này bao gồm việc triệt phá, xử lý các đối tượng chính trị, phân tử cơ hội có mặt trên địa bàn thành phố thực hiện việc đăng tải các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước. Đồng thời, hệ thống tuyên truyền của tỉnh cũng đã kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Ngoài ra, việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, Kết luận số 53-KL/TW và Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng cũng đề đối phó với các thế lực thù địch và ngăn chặn các thông tin sai lệch, tin giả trên Internet, mạng xã hội. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng là một yếu tố quan trọng để đảm bảo nền tảng tư tưởng của Đảng được bảo vệ và phát triển. Tóm lại, việc tập trung lãnh đạo và triển khai các biện pháp tuyên truyền, đấu tranh phản bác làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch là rất quan trọng trong việc bảo vệ tư tưởng của Đảng và ngăn chặn các thông tin sai lệch trên mạng xã hội. Việc thực hiện các Nghị quyết, Kết luận và Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng cũng rất cần thiết để đảm bảo nền tảng tư tưởng của Đảng được bảo vệ và phát triển trong tình hình mới.

Có thể nói tình hình tôn giáo ở tỉnh Thanh Hóa nhiều năm qua tương đối ổn định, công tác tôn giáo luôn hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra. Song, bên cạnh đó, công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh hiện nay cũng gặp không ít khó khăn, bất cập, như: với địa lý rộng, nhiều dân tộc cùng sinh sống; khối lượng công việc lớn; trong khi bộ máy làm công tác tôn giáo mỏng, dẫn đến công tác quản lý, tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo cũng gặp nhiều khó khăn; hiện tượng tôn giáo mới được coi là tà đạo như “Ngọc Phật Hồ Chí Minh” - “Giáo hội Lạc Hồng”, “Hội Tiên Rồng”, gần đây nhất là “Hội thánh Đức Chúa Trời”, mặc dù đã được đấu

tranh, ngăn chặn khá hiệu quả, song đã để lại những hệ lụy tiêu cực đối với đời sống xã hội trên địa bàn như vợ lìa chồng, con cái bỏ bê việc học tập, gia đình ly tán, hạnh phúc đổ vỡ...

Mặt khác, thế giới và trong nước đang có nhiều diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch luôn lợi dụng vấn đề tôn giáo, kết hợp với dân tộc, dân chủ, nhân quyền để quốc tế hóa vấn đề này nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của ta. Vì vậy, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong thành phố Thanh Hóa thời gian qua đã tuyên truyền, phổ biến và quán triệt sâu sắc để cán bộ và Nhân dân trên cơ sở nhận diện được âm mưu, thủ đoạn và hoạt động lợi dụng tôn giáo trong chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, do đó, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, thành ủy Thanh Hóa, các cấp ủy đảng và chính quyền đã quán triệt sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn thành phố, trước hết là cán bộ, đảng viên đang công tác tại xã, phường nhằm thống nhất nhận thức về công tác tôn giáo của Đảng ta, tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của tín đồ; không dùng các biện pháp hành chính để ép buộc quần chúng bỏ đạo.

2.3.6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo và thực hiện chính sách tôn giáo là nhiệm vụ rất vô cùng quan trọng của các cấp chính quyền; nhằm đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân; đảm bảo cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo sinh hoạt tôn giáo theo quy định của Pháp luật; qua đó tuyên truyền nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân, nhất là các tổ chức, cá nhân tôn giáo nắm vững quan điểm, chính sách của Nhà nước về tôn giáo; đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển KT-XH, nâng cao đời sống người dân trong đó có đồng bào có đạo. Qua theo dõi, kiểm tra, đôn đốc sẽ phát hiện những hạn chế, bất cập phát sinh trong thực tế mà khi ban hành các chủ thể ban hành

chính sách chưa tính đến, trên cơ sở đó sẽ khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, thiết sót trong công tác tổ chức thực thi chính sách và điều chỉnh, hoàn thiện chính sách, đưa chính sách đi vào cuộc sống, đáp ứng nhu cầu tâm linh chính đáng của đồng bào có đạo; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện mục tiêu chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

Thông qua kiểm tra, sẽ giúp cho UBND tỉnh Thanh Hóa nắm bắt cụ thể về tình hình thực tế việc thực hiện chính sách tôn giáo tại từng xã, trên cơ sở đó có nhận xét, đánh giá một cách chính xác, khách quan về mặt được cũng như chưa được trong công tác triển khai thực hiện chính sách tôn giáo của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn có tôn giáo; giúp Sở, Phòng Nội vụ phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chính sách tôn giáo, trên cơ sở đó tham mưu cấp chính quyền xử lý quyết liệt và có những kiến nghị, đề xuất với cấp trên phù hợp. Tạo điều kiện cho các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phụ trách công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị cùng các tổ chức, cá nhân, tín đồ tôn giáo ở địa phương trong triển khai thực hiện chính sách tôn giáo đạt mục tiêu của chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta đề ra.

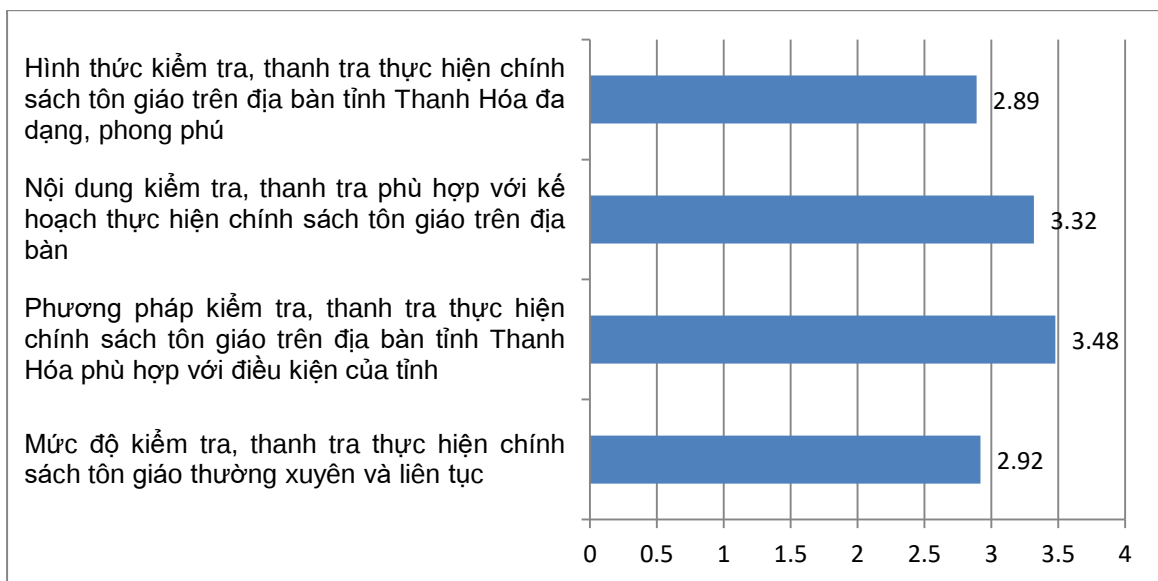
Qua kiểm tra công tác tôn giáo, Phòng Nội vụ sẽ có cơ sở đề xuất UBND tỉnh biểu dương những tập thể, cá nhân của các cơ quan phụ trách công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị cùng tổ chức, cá nhân tôn giáo hoàn thành tốt trong tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo; đưa chính sách đi vào cuộc sống, tạo điều kiện cho đồng bào các tôn giáo yên tâm sinh hoạt tôn giáo theo Giáo lý, Giáo luật và trong khuôn khổ pháp luật, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương.

Kết quả, từ năm 2019 đến năm 2022, BCD công tác tôn giáo và UBND tỉnh Thanh Hóa đã thành lập 15 Tổ kiểm tra và tiến hành kiểm tra việc thực hiện chính sách tôn giáo các xã có cơ sở tôn giáo. UBND tỉnh đã kiểm tra được 9 cuộc, BCD công tác tôn giáo tỉnh kiểm tra 6 cuộc.

Ngoài ra, hằng năm, BCD công tác tôn giáo thành phố cũng như UBND tỉnh tổ chức giao ban nắm tình hình tôn giáo ở các xã, thị trấn trên địa bàn; đối với những địa phương có những phát sinh trong công tác tôn giáo, cấp ủy, chính quyền, các ngành chuyên môn của tỉnh đã đến địa bàn đó để nắm tình hình, phân tích và định hướng giải quyết kịp thời, nhất là những phát sinh trong công tác quản lý đất đai tôn giáo, ý đồ chôn cất thi hài của các đại đức khi qua đời, việc dựng tượng trái phép,....

Hàng năm được các cơ quan QLNN thường xuyên hướng dẫn các tổ chức tôn giáo thực hiện tốt các bước thủ tục nhập tu, nhập tự của các chức sắc Phật giáo trên địa bàn đảm bảo thủ tục quy định của pháp luật nhà nước và quy định của các tổ chức tôn giáo.

ĐVT: %



Biểu đồ 2.5. Kết quả lấy ý kiến về khảo sát về công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

[Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả]

Kết quả khảo sát tại biểu đồ 2.5 cho thấy công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn Thanh Hóa chỉ được đánh giá ở mức trung bình khi đa số các tiêu chí chỉ được cho điểm ở mức trên dưới 3

điểm. Sở dĩ có kết quả trên là do vấn đề tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa khá phức tạp với nhiều hệ phái tôn giáo khác nhau nên việc thường xuyên thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và theo dõi thực hiện chính sách tôn giáo là rất khó khăn, nên việc áp dụng nhiều hình thức và phương pháp khác nhau trong việc đôn đốc, theo dõi và kiểm tra chính sách là còn hạn chế. Mặt khác, trong quá trình thực hiện, công tác đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa chưa được thường xuyên, công tác này chỉ được tiến hành khi có sự chỉ đạo của Thành phố hay những vấn đề phát sinh trong công tác tôn giáo.

2.4. Đánh giá QLNN về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

2.4.1. Những kết quả đạt được

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng về tôn giáo

Trong những năm qua, cùng với việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng đối với tôn giáo, công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo được tăng cường, dần đi vào nề nếp; các hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, thuần túy tôn giáo và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động tôn giáo. Các ban, ngành chức năng thường xuyên phối hợp, thống nhất tham mưu cho thường trực cấp uỷ, UBND tỉnh đã chỉ đạo và giải quyết những vụ việc liên quan đến tôn giáo theo đúng chức năng của từng cấp, đạt hiệu quả cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, tích cực tham gia xây dựng các chính sách tôn giáo đặc thù của vùng, chính sách tôn giáo chung cũng như hệ thống pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo của Nhà nước. Đồng thời, nghiêm túc triển khai thực hiện, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng trên cơ sở đặc thù của địa phương, tạo được hành lan pháp lý cho hoạt động tôn giáo cũng như quản lý hoạt động tôn giáo.

Sở Nội Vụ đã tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo cho chức sắc, chức việc và tín đồ các tổ chức tôn giáo trên địa bàn.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tôn giáo

Trong những năm qua các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về tôn giáo đến đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân khi tiếp cận các văn bản mới về công tác tôn giáo; xây dựng kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện công tác tôn giáo theo chỉ đạo của cấp trên; để thực hiện tốt chính sách tôn giáo trong quá trình thực hiện chính sách có sự phân công phối hợp với nhau giữa các cơ quan, ban ngành một cách cụ thể và đã đạt được những kết quả tích cực.

+ Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở

Công tác phối hợp thực hiện chính sách đối với tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân cùng tham gia. Sở Nội vụ đã chủ động tham mưu, phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường bồi dưỡng kiến thức về tôn giáo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tôn giáo cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo cho chức sắc, nhà tu hành, chức việc, tín đồ các tôn giáo... Căn cứ nội dung quản lý đối với hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh quan tâm giải quyết những đề xuất, kiến nghị của tổ chức và cá nhân tôn giáo; chấp thuận, đáp ứng các nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo chính đáng của nhân dân như việc tổ

chức các ngày lễ trọng hàng năm, việc tổ chức các các ngày lễ Phật đản, Phục sinh..., các hoạt động như: xây dựng, sửa chữa tôn tạo nơi thờ tự, thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở, thuyên chuyển,...

+ *Công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*

Đối với từng vụ việc, UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch thực hiện, có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, sự điều hành kịp thời của chính quyền và sự phối hợp thống nhất trong triển khai thực hiện giữa các ban, ngành có liên quan và các tổ chức đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ. Những đề nghị của tổ chức và cá nhân tôn giáo chưa đúng theo quy định của luật hoặc vượt thẩm quyền đều được giải thích thấu tình, đạt lý. Dù chưa được giải quyết, hay giải quyết chưa thỏa đáng, song các chức sắc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo sau khi tiếp xúc với cơ quan quản lý nhà nước, cảm thấy bằng lòng và tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đối với tôn giáo. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền vận động chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo được đặc biệt quan tâm, bởi vì nó quyết định tới hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Đây là công tác thường xuyên, luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền coi trọng.

+ *Công tác đấu tranh chống lợi dụng tôn giáo*

Công tác đấu tranh chống âm mưu lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo của các thế lực thù địch để chống phá Đảng, Nhà nước về chế độ tiếp tục được tăng cường và hiệu quả. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Công tác phối hợp giữa chính quyền các cấp, các lực lượng chức năng, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể ngày càng chặt chẽ, thống nhất và đồng bộ. Nhân dân nói chung, bà con giáo dân nói riêng luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện của chính quyền và tích cực hưởng ứng, tham gia có trách nhiệm các phong trào

thi đua do Mặt trận và các đoàn thể phát động như xây dựng mô hình “ Xứ, họ đạo bình yên, gia đình hòa thuận” gắn với Cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và “Sống tốt đời, đẹp đạo”...

+ *Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo*

Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố đã được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, thường xuyên. Chính điều này đã góp phần thúc đẩy việc thực thi chính sách hiệu quả, mặt khác có thể bổ sung, điều chỉnh chính sách kịp thời.

UBND tỉnh cũng đã tích cực chỉ đạo các phòng, ban đơn vị cấp thành phố thường xuyên kiểm tra, nắm bắt diễn biến tình hình, kịp thời chủ động xử lý các vụ việc liên quan đến các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh; giữ mối liên hệ giữa chính quyền với các tổ chức và cá nhân tôn giáo, tạo sự đồng thuận cao để giữ vững an ninh - chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần quan trọng cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.4.2. Hạn chế, tồn tại

+ *Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng về tôn giáo*

Việc triển khai, tuyên truyền, tổ chức thực hiện Luật nhiều nơi chưa sâu rộng nên nhận thức, hiểu biết về Luật của cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo tại địa phương chưa đầy đủ; còn tình trạng xử lý chưa dứt điểm các vụ việc về tín ngưỡng, tôn giáo của chính quyền địa phương dẫn đến các mâu thuẫn có chiều hướng khác làm khó khăn cho cơ quan chuyên môn; các vi phạm về tín ngưỡng, tôn giáo còn xảy ra nhiều nơi, nhiều hình thức khác nhau. Còn có những cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất về một số từ ngữ mới trong Luật như cách hiểu về hoạt động tín ngưỡng và lễ hội tín ngưỡng còn khác nhau, chức sắc, chức việc, địa điểm hợp pháp, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

+ *Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tôn giáo*

Công tác tuyên truyền quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn mang tính hình thức, chưa hiệu quả. Đối tượng, nội dung và hình thức tuyên truyền chưa phù hợp, thiếu tính linh hoạt; đặc biệt, một số trường hợp có hình thức tuyên truyền phản cảm, phản tác dụng. Tuy đã tổ chức nhiều cuộc tuyên truyền nhưng nhận thức của cán bộ, công chức chưa tốt, chưa hoàn toàn ý thức được công tác tôn giáo nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của nhân dân theo đúng quy định của pháp luật. Một số chức sắc chưa thấu hiểu hết trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc.

+ *Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở*

Công tác phối hợp giữa các đơn vị chức năng, các phòng, ban chuyên môn trong việc hướng dẫn, giải quyết hồ sơ xin giao đất, xây dựng của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo chưa chặt chẽ, dẫn tới tiến độ chưa đảm bảo về thời gian.

Công tác phối hợp vận động quần chúng tôn giáo của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị cơ sở còn thiếu tính chủ động, linh hoạt trong hoạt động quản lý, phối hợp, thiếu chủ động, thường xuyên trong việc tuyên truyền, phân tích, chứng minh tính đúng đắn trong chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.,...

+ *Công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*

Công tác phổ biến pháp luật và nắm tình hình diễn biến tư tưởng của nhân dân, chủ yếu mới được tiến hành ở những nơi có người theo đạo, còn những nơi khác và các đối tượng khác chưa được chú trọng đúng mức.

+ *Công tác đấu tranh chống lợi dụng tôn giáo*

Việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động tôn giáo còn nhiều hạn chế, bất cập. Các hoạt động tôn giáo mang tính tiêu cực, trái pháp

luật vẫn còn xảy ra như truyền đạo, xây dựng cơ sở thờ tự không phép; tự phong chức, phong phẩm trong tôn giáo; tự ý đi du học ...

+ *Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo*

Công tác thanh tra, kiểm tra còn gặp rất nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao, chủ yếu dừng ở kiểm tra công nhận, cấp phép. Nhiều vụ việc phức tạp phát sinh trong thực tế chậm được phát hiện và xử lý, có ảnh hưởng lớn đến an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

2.4.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục như đã nêu ở trên. Nhưng nguyên nhân cốt lõi vẫn là tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo chưa hoàn thiện và còn nhiều bất cập.

- Tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ đặt ra, trong khi các tổ chức tôn giáo ngày càng mở rộng quy mô và tăng cường hoạt động. Công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo là một lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm thì càng lại bị thu hẹp về cơ cấu tổ chức cũng như chế độ hỗ trợ đặc thù ngành chưa có.

- Bên cạnh đó, cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp thành phố không chuyên trách, không yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với công việc. Tình trạng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo thường xuyên thay đổi, thiếu tính ổn định.

- Đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là cán bộ làm công tác tôn giáo ở cơ sở, tuy đã được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, song vẫn còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tình trạng hiện nay là cán bộ làm công tác tôn giáo, cán bộ công chức quản lý nhà nước về tôn

giáo ở thành phố thường là kiêm nhiệm nhiều công tác, chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ tôn giáo, còn yếu về năng lực vận động, thuyết phục cũng như kỹ năng dân vận. Một số cán bộ làm công tác tôn giáo tinh thần trách nhiệm chưa cao, có biểu hiện tư tưởng chủ quan, thỏa mãn, buông lỏng quản lý.

- Sự phối kết hợp giữa các cơ quan chức năng trong hệ thống chính trị cũng chưa chặt chẽ. Một số cán bộ còn có tư tưởng ngại va chạm với các hoạt động phức tạp của các tôn giáo và trong công tác tôn giáo đôi khi còn cứng nhắc, nặng về quản lý, coi nhẹ công tác tuyên truyền, vận động, cảm hóa, giáo dục, thuyết phục, dẫn đến hiệu quả thấp.

- Việc ban hành các văn bản quản lý nhà nước về tôn giáo của các cấp về lĩnh vực tôn giáo còn chậm, chưa cụ thể, thiếu tính đồng bộ, chưa theo kịp thực tế, tạo nên những khó khăn, lúng túng trong việc giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ở các địa phương, cơ sở.

- Sự tồn tại quá lâu của một số thiết chế văn hóa truyền thống lạc hậu như: các phong tục tập quán truyền thống, nhất là các hủ tục trong ma chay, cưới xin, cúng lễ rườm rà, nặng nề, tốn kém... nay đã không còn phù hợp.

Tiểu kết Chương 2

Trong chương 2 của luận văn, đã được đề cập đến các đặc điểm chung của hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và tiến hành phân tích thực trạng thực hiện chính sách tôn giáo theo các bước trong quy trình QLNN. Tỉnh Thanh Hóa hiện nay đã chú trọng đến công tác tuyên truyền giáo dục và giải thích sâu rộng về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Điều này giúp người dân hiểu rõ hơn về chính sách tôn giáo và quyền tự do tín ngưỡng của mình, đồng thời cũng giúp tăng cường sự đoàn kết và gắn bó giữa các tôn giáo với nhau và với nhà nước. Các cấp các ngành cũng cần thường xuyên đưa ra các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và đào tạo về văn hoá, tôn giáo và đạo đức cho người dân, đặc biệt là các tín đồ. Ngoài ra, cần tạo điều kiện để các tín đồ có thể thực hành tôn giáo của mình một cách tự do, an toàn và hợp pháp. Việc thực hiện tốt công tác tôn giáo cần sự đồng lòng, đoàn kết và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và các địa phương. Nếu được thực hiện đúng cách, công tác tôn giáo sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội và tình hình an ninh - quốc phòng của đất nước.

Tỉnh đã đưa ra các giải pháp nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, địa phương có liên quan, đặc biệt là nỗ lực của đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo trên địa bàn để hoàn thành nhiệm vụ chính trị, tham mưu cho cấp ủy Đảng và UBND các cấp về chủ trương, chính sách đối với tôn giáo trên địa bàn. Chương 2 cũng đã đề cập đến kết quả đạt được và các hạn chế, tồn tại và nguyên nhân trong QLNN về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Từ đó, đưa ra các giải pháp cụ thể trong chương 3 của luận văn để cải thiện và nâng cao hiệu quả trong công tác QLNN địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

3.1. Quan điểm về công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới

3.1.1. Dự báo tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới

Nhìn chung, tình hình tôn giáo tại tỉnh Thanh Hóa được đánh giá là ổn định trong thời gian tới. Các tổ chức tôn giáo đã tiếp tục tổ chức và kiện toàn, chuyển đổi, bổ nhiệm chức sắc và nhà tu hành, đồng thời đưa họ đi đào tạo bồi dưỡng trong và ngoài nước. Các cơ sở thờ tự cũng đã được xây dựng mới, xây dựng lại và sửa chữa, đồng thời các tổ chức tôn giáo trực thuộc và trường đào tạo tôn giáo cũng đã được thành lập. Các tôn giáo cũng đã tích cực tham gia vào các phong trào phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào thi đua yêu nước do địa phương phát động, giúp đóng góp vào sự phát triển của địa phương. Thêm vào đó, các ngày lễ trọng đại cũng được tổ chức trang trọng và quy mô lớn hơn, giúp tôn vinh các giá trị tôn giáo và đoàn kết cộng đồng. Các chính quyền cấp trên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo hoạt động, đồng thời bảo vệ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tín đồ tôn giáo. Như vậy, điều này đã giúp cho các chức sắc, chức vụ, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo yên tâm, phấn khởi và tin tưởng hơn vào đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Ở tỉnh Thanh Hóa, hành lang pháp lý trong lĩnh vực tín ngưỡng và tôn giáo đang ngày càng được vững chắc và ổn định hơn. Các sở, ban, ngành trong tỉnh đã phối hợp chặt chẽ và rõ ràng để đảm bảo quản lý tín ngưỡng và tôn giáo được hiệu quả và đúng quy định. Các thủ tục hành chính cũng được đơn giản hóa và phù hợp với nguyện vọng và yêu cầu của người dân có tín

ngưỡng và tôn giáo. Hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý tín ngưỡng và tôn giáo cũng được tăng cường, đáp ứng được các nhiệm vụ trong tình hình mới. Kể từ khi Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực, việc quản lý các hoạt động tín ngưỡng đã được thực hiện đúng quy trình. Các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước và các ngành chức năng cũng đã tăng cường hoạt động quản lý đối với các tổ chức tôn giáo. Các quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý và giải quyết mối quan hệ phối hợp giữa các cấp và các ngành trong các vấn đề liên quan đến tôn giáo cũng được đảm bảo đúng quy định của Luật. Tóm lại, việc quản lý tín ngưỡng và tôn giáo tại tỉnh Thanh Hóa đang được thực hiện một cách chặt chẽ và đúng quy trình, đảm bảo sự ổn định và bình yên trong đời sống tôn giáo, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đó, tỉnh Thanh Hóa còn đối mặt với một số thách thức mới trong việc quản lý tín ngưỡng và tôn giáo. Các vấn đề này bao gồm việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các tổ chức tôn giáo trực thuộc; xây dựng, sửa chữa công trình thờ tự; cần bồi dưỡng và đào tạo chức sắc; xử lý khiếu nại tố cáo liên quan đến từng tôn giáo; và đấu tranh với các hành vi lợi dụng tôn giáo. Ngoài ra, tình hình lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch trong và ngoài nước là một thực tế có tính lâu dài, liên tục và ngày càng tinh vi. Dự kiến trong tương lai, vấn đề này vẫn sẽ tiếp tục diễn ra. Các tổ chức tôn giáo mới và các hệ phái Tin lành du nhập từ nước ngoài, mang yếu tố chính trị, sẽ lợi dụng sự thông thoáng của Luật tín ngưỡng tôn giáo để gửi đơn đề nghị được sinh hoạt tôn giáo tập trung.

3.1.2. Quan điểm quản lý nhà nước về công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Tín ngưỡng và tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, và quyền tự do tín ngưỡng, quyền sinh hoạt tôn giáo là quyền cơ bản của công dân. Chính phủ Việt Nam đã cam kết tôn trọng và bảo đảm quyền này, đồng

thời khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động và thực hiện các hoạt động từ thiện, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật đối với tất cả các tôn giáo và tín ngưỡng được thể hiện rõ ràng trong Hiến pháp năm 2013 và Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Căn cứ vào thể chế của Nhà nước, UBND tỉnh Thanh Hóa đã đưa ra các quan điểm trọng tâm trong vấn đề quản lý nhà nước về tôn giáo tại địa phương như sau:

Tại Thanh Hóa, tôn giáo được xem xét và quản lý bằng cách phân loại thành các tôn giáo chính thức (được công nhận và được phép hoạt động) và các tôn giáo tôn trọng (không được công nhận nhưng không bị cấm). UBND và Sở nội vụ tỉnh Thanh Hóa quản lý và giám sát hoạt động của các tôn giáo, đảm bảo rằng chúng tuân thủ pháp luật và không gây ra rủi ro cho an ninh và trật tự xã hội.

UBND tỉnh Thanh Hóa áp dụng chính sách tách biệt tôn giáo và chính trị. Điều này có nghĩa rằng các tôn giáo không được phép can thiệp vào các hoạt động chính trị, và chính phủ không can thiệp vào các nghi lễ tôn giáo và tôn trọng tự do tôn giáo.

Tỉnh Thanh Hóa có cơ quan đặc biệt chịu trách nhiệm giám sát và kiểm soát các hoạt động tôn giáo là Sở nội vụ và Phòng tôn giáo và các đơn vị quản lý liên quan, bao gồm việc theo dõi các bài giảng, nghi lễ, và hoạt động tôn giáo khác để đảm bảo rằng chúng tuân thủ các quy định và không vi phạm pháp luật.

Trong công tác quản lý tôn giáo, yêu cầu các tổ chức tôn giáo phải đăng ký và đáp ứng các yêu cầu cụ thể để được công nhận và hoạt động hợp pháp. Quá trình công nhận tôn giáo là một quá trình tương đối phức tạp và phải tuân theo quy định của pháp luật.

3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới

3.2.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tôn giáo nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của chức sắc, tín đồ

Để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động tôn giáo, cần chủ động rà soát và tham mưu giúp Chính phủ bổ sung, hoàn thiện pháp luật về tôn giáo theo hướng thể chế hóa đầy đủ quan điểm của Đảng về tôn giáo. Đồng thời, cần đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất giữa pháp luật trong nước và các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Trước mắt, cần sớm tham mưu giúp Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Tôn giáo, cũng như Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tôn giáo. Đồng thời, cần tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung một số quy định trong các luật chuyên ngành liên quan đến tôn giáo theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội, nhằm đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất trong thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo. Việc hoàn thiện pháp luật về tôn giáo không chỉ tạo cơ sở pháp lý để thúc đẩy các tổ chức tôn giáo có thể mạnh, tiềm năng tham gia và đóng góp nguồn lực cho xây dựng và phát triển đất nước, mà còn đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và quyền sinh hoạt tôn giáo của các công dân. Bên cạnh đó, cần tích cực tham gia hiệu quả thực hiện Đề án hoàn thiện pháp luật ngành Nội vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật về tôn giáo để đưa tôn giáo trở thành một lực lượng tiên phong trong việc thúc đẩy phát triển xã hội và đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động tôn giáo, cần chủ động rà soát, hướng dẫn, hỗ trợ tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước

công nhận. Đồng thời, cần chủ động giải quyết các nhu cầu hoạt động tôn giáo chính đáng của các tín đồ và nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của các tôn giáo, quần chúng tôn giáo để đưa ra các giải pháp kịp thời cho các vụ việc phát sinh. Ngoài ra, cần chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo. Điều này đòi hỏi cần có sự tăng cường giám sát, kiểm soát và ứng phó kịp thời nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, và đồng thời bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng và quyền sinh hoạt tôn giáo của các công dân. Vì vậy, cần có các biện pháp hiệu quả để hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận; đồng thời chủ động giải quyết các nhu cầu hoạt động tôn giáo chính đáng của các tín đồ, nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của các tôn giáo, quần chúng tôn giáo và có phương hướng giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh.

Việc xem xét cấp đăng ký hoạt động tôn giáo và công nhận tổ chức tôn giáo cho các tổ chức đủ điều kiện sẽ giúp đảm bảo tính hợp pháp và trách nhiệm của các tổ chức tôn giáo. Hướng dẫn và đào tạo các tổ chức tôn giáo tổ chức tốt các hội nghị, đại hội cũng như bầu, chọn nhân sự lãnh đạo giáo hội có đạo hạnh, trình độ, khả năng lãnh đạo, tinh thần đối thoại và hợp tác sẽ giúp các tổ chức tôn giáo hoạt động hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của đồng bào. Thẩm định hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các cơ sở tôn giáo được thực hiện để đảm bảo tính an toàn và đảm bảo quyền lợi của các tôn giáo. Việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, trong đó có quần chúng tôn giáo là mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển của đất nước. Việc nhanh chóng xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật về tôn giáo theo tinh thần của Hiến pháp 2013, bao gồm ban hành Luật Tôn giáo và rà soát, đồng bộ các quy

định có liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng trong các văn bản quy phạm pháp luật, sẽ giúp đảm bảo tính pháp lý và quản lý hiệu quả cho hoạt động tôn giáo. Việc bổ sung các quy định cụ thể về phân công trách nhiệm, phối hợp công tác giữa các cấp, các ngành trong công tác tôn giáo, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng cũng như tập hợp đầy đủ các nội dung biểu hiện đa dạng của tôn giáo, tín ngưỡng trong sự vận hành của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế vào các chính sách, chế tài quản lý sẽ giúp tạo ra một môi trường thuận lợi cho hoạt động tôn giáo và đồng thời tôn trọng giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo.

Bổ sung và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật về tín ngưỡng và tôn giáo theo tinh thần của Hiến pháp 2013. Việc ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn chi tiết việc thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo sẽ giúp rõ ràng hơn về các quy định và trách nhiệm của các tổ chức tôn giáo và cá nhân trong hoạt động tôn giáo. Ngoài ra, việc rà soát và đồng bộ các quy định có liên quan đến tôn giáo và tín ngưỡng trong các văn bản quy phạm pháp luật sẽ giúp loại bỏ những quy định trái pháp luật, đồng thời giúp tôn trọng giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo. Tập hợp đầy đủ các nội dung biểu hiện đa dạng của tôn giáo và tín ngưỡng trong sự vận hành của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế vào các chính sách và chế tài quản lý sẽ giúp tạo ra một môi trường thuận lợi cho hoạt động tôn giáo và đồng thời giúp phát triển kinh tế - xã hội. Việc bổ sung các quy định cụ thể về phân công trách nhiệm và phối hợp công tác giữa các cấp, các ngành trong công tác tôn giáo cũng là việc làm cần thiết để đảm bảo quản lý hiệu quả và trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc quản lý hoạt động tôn giáo. Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tôn giáo và tín ngưỡng cũng là việc làm cần thiết để giảm bớt thủ tục phức tạp và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo hoạt động. Tất cả những nỗ lực này sẽ đóng góp quan trọng vào việc đảm bảo

an ninh, trật tự, và phát triển văn hóa tôn giáo trong xã hội, đồng thời giúp tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng của người dân.

3.2.2. Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo

Tăng cường nhận thức của các cấp ủy đảng và chính quyền về tôn giáo và tín ngưỡng, theo tinh thần của Hiến pháp 2013. Hiến pháp này đã khẳng định quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo của người dân, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm của chính quyền trong việc bảo vệ và đảm bảo quyền này cho người dân. Việc tăng cường nhận thức về tôn giáo và tín ngưỡng sẽ giúp tránh được các bất đồng và xung đột liên quan đến tôn giáo, đồng thời tạo ra một môi trường thuận lợi để các tôn giáo và tín ngưỡng có thể hoạt động và phát triển. Các cấp ủy đảng và chính quyền cần có kiến thức và hiểu biết chính xác về các tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định liên quan đến hoạt động tôn giáo, từ đó có thể giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo một cách hiệu quả và hợp pháp. Ngoài ra, tăng cường nhận thức về tôn giáo và tín ngưỡng còn giúp cải thiện sự hiểu biết và tôn trọng giữa các tôn giáo và tín ngưỡng khác nhau, đồng thời tạo ra một môi trường sống và làm việc tích cực và đoàn kết giữa các tôn giáo và tín ngưỡng, góp phần thúc đẩy sự phát triển và hòa bình xã hội.

Ngoài ra, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước về tôn giáo, công tác tôn giáo trong tình hình mới, phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố và các địa phương trên địa bàn thành phố. Cần tập trung vào các văn bản trọng tâm như Chỉ thị số 18-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của BCH Trung ương (khóa IX) về công tác tôn giáo; Kế hoạch số 89-KH/TU, ngày 15/5/2018 của Ban Thường vụ Thành phố ủy và Kế hoạch số 119/KH-UBND, ngày 15/6/2018 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 89-KH/TU của Ban Thường vụ Thành

phổ ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 18 của Bộ Chính trị. Nhằm đảm bảo công tác tôn giáo được thực hiện một cách hiệu quả và đồng bộ trên toàn quốc.

Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền quan điểm và chủ trương của Đảng về công tác tôn giáo, nhằm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX và Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị về công tác tôn giáo trong tình hình mới. Đồng thời, cần triển khai Chương trình hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng liên quan đến tôn giáo. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục về Luật Tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tôn giáo, cùng các luật chuyên ngành liên quan đến tôn giáo, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và người dân trong giai đoạn mới. Bằng cách này, chúng ta có thể đảm bảo rằng công tác tôn giáo sẽ được thực hiện đúng đắn và hiệu quả, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững cho tôn giáo và các tổ chức tôn giáo trong xã hội.

3.2.3. Nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng tại các vùng đồng bào có đạo trọng điểm

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp với các ban, ngành chức năng ở thành phố và các huyện, thị, thành ủy tập trung chỉ đạo không để phát sinh mới việc xây dựng và sử dụng đất đai của tổ chức tôn giáo, cơ sở tôn giáo vi phạm các quy định của pháp luật, gắn trách nhiệm trong hoạt động tôn giáo với sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đứng đầu ở địa phương đơn vị.

Trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, việc chủ động vận động và đoàn kết đồng bào các tôn giáo thông qua các phong trào thi đua yêu nước,

xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật ở địa phương là rất quan trọng. Những hoạt động này không chỉ giúp tôn vinh và phát huy giá trị tốt đẹp của các tôn giáo, mà còn giúp đẩy mạnh phong trào xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Việc gặp gỡ các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người có uy tín trong các tổ chức tôn giáo cũng là rất quan trọng để tạo sự đồng thuận trong thực hiện chủ trương, chính sách và giáo dục tín đồ chấp hành pháp luật. Việc này giúp tăng cường sự hiểu biết và hỗ trợ giữa các bên trong việc quản lý và thực hiện các chính sách tôn giáo. Xây dựng lực lượng nòng cốt trong tôn giáo là một yếu tố quan trọng để tạo nguồn lực cần thiết khi xử lý các vấn đề phức tạp trong tôn giáo. Những cán bộ, đảng viên, tín đồ có trình độ chuyên môn cao, tinh thần đoàn kết, yêu nước và có khả năng giải quyết các vấn đề phức tạp sẽ giúp cho việc quản lý và điều hành tôn giáo trở nên hiệu quả và có tính bền vững. Phát triển đảng viên là người có đạo và phân công nhiệm vụ cho đảng viên có đạo trong việc nắm tình hình và thực hiện tốt công tác dân vận với các tín đồ cũng là một phương pháp quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Việc này giúp đảm bảo tính chính đáng, minh bạch và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đồng thời tạo sự tin tưởng và ủng hộ từ phía tín đồ.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, giữa các cơ quan Đảng với chính quyền các cấp là rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Việc này giúp đảm bảo việc tổ chức và thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo được kịp thời và hiệu quả, đồng thời giải quyết những nhu cầu chính đáng của các cơ sở tín ngưỡng và các tôn giáo, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc chủ động cung cấp và trao đổi thông tin giữa các cơ quan là rất quan trọng để thống nhất tổ chức và triển khai chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác tôn giáo, cũng như

trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện cũng là một hoạt động quan trọng để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao nhận thức của các cơ quan chính quyền về tôn giáo và các quy định pháp luật liên quan đến tôn giáo, đồng thời tăng cường tuyên truyền, giáo dục các tín đồ về việc tuân thủ pháp luật và thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo..

Việc tiếp tục tuyên truyền phổ biến, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật, chính sách nhà nước là rất cần thiết để nâng cao nhận thức và hiểu biết về chính sách tôn giáo của các tín đồ. Đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền cũng là một yếu tố quan trọng để thu hút được sự quan tâm và tham gia của các tín đồ, đồng thời giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Tăng cường thu hút tín đồ tham gia hoạt động do các đoàn thể nhân dân phát động và đóng góp chung vào phong trào cách mạng ở địa phương cũng là một hoạt động quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Việc này giúp tôn vinh và phát huy giá trị tốt đẹp của các tôn giáo, đồng thời tạo điều kiện cho các tín đồ tham gia vào các hoạt động xã hội và phát triển đất nước. Trước hết, các tổ chức đoàn thể phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với điều kiện thực tiễn ở từng cơ sở xã, phường. Việc này giúp tăng cường sự hiểu biết và tham gia của các tín đồ, đồng thời đảm bảo tính chính đáng, minh bạch và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

Đa dạng hóa các hình thức hoạt động cho phù hợp với từng vùng, hướng các hoạt động đó vào nhu cầu đời sống thiết thực của quần chúng là rất cần thiết trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Đẩy mạnh các phong trào xóa đói giảm nghèo, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, xây dựng gia đình, khối, xóm văn hóa... là những hoạt động có tính chất thiết thực, gần gũi với

cuộc sống của quần chúng và có tác động tích cực đến đời sống tinh thần và vật chất của người dân. Việc đẩy mạnh các hoạt động này cũng giúp thu hút tín đồ tham gia các hoạt động do chính quyền địa phương phát động, đồng thời góp phần phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Ngoài ra, việc đa dạng hóa các hình thức hoạt động cũng giúp tôn vinh và phát huy giá trị tốt đẹp của các tôn giáo, đồng thời giúp tín đồ tham gia vào các hoạt động xã hội và phát triển đất nước.

Bên cạnh đó, Công tác vận động chức sắc, xây dựng lực lượng cốt cán tôn giáo lâu nay chủ yếu được thành phố Thanh Hóa xây dựng với thành phần gồm Bí thư Chi bộ, Hội phụ nữ, Ban Công tác Mặt trận khu dân cư còn đội ngũ cốt cán trong chính tôn giáo thì lại không có do đặc thù cũng như phương pháp xây dựng của thành phố còn hạn chế dẫn đến việc xử lý các điểm nóng về tôn giáo cũng như nắm bắt tình hình tôn giáo trên địa bàn thành phố không hiệu quả. Do đó để nâng cao hiệu quả công tác vận động trong tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa trong thời gian tới, hệ thống chính trị thành phố cần phải quan tâm đến giải pháp, với những nội dung sau:

Trước hết, chúng ta phải tôn trọng quyền tự do tôn giáo và tự do tín ngưỡng hay không tín ngưỡng của mọi người. Đây là quyền cơ bản của mọi người, kể cả những người không có quốc tịch nên hoàn toàn có quyền tin hoặc không tin một tôn giáo nào.

Hai là, xây dựng mối quan hệ tích cực với các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên cơ sở mục tiêu lâu dài, ổn định trong tôn giáo. Chúng ta nên đặc biệt giao tiếp với các giáo sĩ, quan chức và những người thực hành tôn giáo vì họ đóng một vai trò quan trọng. Thực hành và hoạt động cá nhân của họ là phương tiện cơ bản của đời sống tôn giáo đối với họ.

Ba là, làm việc phải căn cứ vào pháp luật, trước hết là Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và vận dụng đúng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản

hướng dẫn liên quan đến vấn đề tôn giáo. Chúng ta cũng phải quán triệt chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các tôn giáo là rất quan trọng đối với công tác tôn giáo.

Thứ tư, công tác tôn giáo là lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, liên quan đến nhiều mặt của đời sống xã hội và tâm tư, tình cảm của tín đồ. Xử lý vấn đề tôn giáo phải khéo léo, đồng thời cũng phải thận trọng, tránh hiểu sai chính sách của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo, gây khiêu khích, làm mất an ninh, trật tự xã hội.

Năm là, quan tâm đến tất cả các nhóm đối tượng, bao gồm tăng lữ, tu hành, tín đồ và người không có tôn giáo. Giáo sĩ đóng một vai trò đặc biệt vì vậy chúng ta nên đặc biệt tham gia với họ. Chúng ta phải phân biệt các nhóm khác nhau để hình thành các mục tiêu rõ ràng cho công việc tôn giáo trong ngắn hạn và dài hạn.

3.2.4. Kiện toàn bộ máy làm công tác tôn giáo các cấp từ cấp thành phố đến cấp xã, phường

Bên cạnh việc xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước phụ trách công tác tôn giáo, cần phải tập trung vào cải tiến và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ và công chức làm công tác tôn giáo.

Để đạt được mục tiêu này, công tác đào tạo và bồi dưỡng cần được thực hiện thường xuyên và liên tục, với nhiều hình thức đa dạng. Đặc biệt, cần tập trung vào nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ trong công tác tôn giáo. Nội dung đào tạo cần tập trung vào việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối trong công tác tôn giáo hiện nay của Đảng.

Đồng thời, nên tập trung đào tạo các kỹ năng, năng lực cần thiết cho công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo, trong đó có các kỹ năng về truyền thông, đàm phán, giải quyết mâu thuẫn. Việc tăng cường công

tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo sẽ giúp nâng cao năng lực của họ trong việc quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo, đảm bảo tính chính xác và hiệu quả của công tác này, đồng thời giúp cải thiện chất lượng cuộc sống và đời sống tâm linh của đồng bào có tôn giáo.

Nâng cao kiến thức về quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo là rất cần thiết để tăng cường hiệu quả trong công tác này. Cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo cần được đào tạo về các chính sách, pháp luật của nhà nước Việt Nam về tôn giáo và những nguyên tắc, nhiệm vụ của quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo trong giai đoạn hiện nay. Ngoài ra, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức chuyên sâu về tôn giáo và công tác tôn giáo cũng rất quan trọng. Các cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo cần phải nắm được đặc điểm, tình hình và xu thế vận động của từng tôn giáo để đưa ra các giải pháp phù hợp. Đồng thời, việc đào tạo tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo cũng rất cần thiết để tăng cường hiệu quả trong công tác này. Bồi dưỡng kỹ năng trong công tác tôn giáo như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xử lý các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực tôn giáo, kỹ năng tuyên truyền, vận động và kỹ năng xử lý các điểm nóng cũng là những yếu tố quan trọng giúp cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo hoàn thành nhiệm vụ đúng cách.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở, tập trung phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên; quan tâm phát hiện, bồi dưỡng phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ cốt cán tiêu biểu, người có uy tín trong các tôn giáo làm nòng cốt trong phong trào quần chúng ở cơ sở; làm tốt công tác vận động chức sắc tôn giáo, tranh thủ sự ủng hộ của các chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo trong giải quyết vấn đề liên quan đến tôn giáo.

Củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác tôn giáo là rất cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo. Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng vận động quần chúng và hiểu biết về tôn giáo là những yếu tố rất quan trọng để cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo hoàn thành nhiệm vụ đúng cách. Các chương trình đào tạo cần tập trung vào việc giáo dục các cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo về các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, giáo lý, giáo luật, lễ nghi của các tôn giáo. Đồng thời, cần tập trung vào việc đào tạo các kỹ năng vận động quần chúng, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, kỹ năng truyền thông và kỹ năng lãnh đạo để cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ đúng cách. Ngoài ra, việc tập huấn và bồi dưỡng cần được thường xuyên tổ chức để cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo có thể cập nhật kiến thức mới nhất và áp dụng vào thực tiễn công tác. Điều này sẽ giúp nâng cao chất lượng công tác tôn giáo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đồng bào có tôn giáo và đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

Để đảm bảo ổn định, đồng bộ và có hệ thống ngành dọc từ Trung ương tới địa phương trong công tác Quản lý Nhà nước về tôn giáo, cần thiết phải củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy, đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác này. Quan trọng là cần quan tâm đến việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác Quản lý Nhà nước về tôn giáo các cấp, nhằm tạo nguồn cán bộ có năng lực và chất lượng cao trong thực hiện nhiệm vụ. Việc triển khai Đề án “Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về tín ngưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2021-2025” là một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức và kỹ năng của cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo. Đề án cần được triển khai một cách đầy đủ, hiệu quả, bao gồm các hoạt động tập huấn, bồi

đưỡng, cập nhật kiến thức mới nhất về tôn giáo, pháp luật và các chính sách của nhà nước liên quan đến tôn giáo. Ngoài ra, cần tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo để tham gia các chương trình đào tạo và bồi dưỡng, đồng thời cần có sự quan tâm và hỗ trợ từ các cấp lãnh đạo để đảm bảo ổn định và phát triển bền vững các hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

Việc quy hoạch, xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo các cấp là rất quan trọng để đảm bảo việc quản lý nhà nước và giải quyết các vấn đề tôn giáo từ cơ sở. Việc bố trí cán bộ và công chức cơ sở có năng lực và trình độ chuyên môn sẽ giúp nâng cao chất lượng công tác tôn giáo và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đồng bào có tôn giáo ở các vùng đồng bào tôn giáo, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn. Việc xây dựng kế hoạch tổng thể về đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực công tác và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp là rất quan trọng. Cần xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và những định hướng mang tính chiến lược để đảm bảo tính kế thừa và đồng bộ về năng lực và trình độ của cán bộ, công chức quản lý nhà nước về tôn giáo ở cấp xã. Cần thiết phải thực hiện cơ chế đào tạo và bồi dưỡng bắt buộc theo định kỳ hằng năm, cũng như chế độ đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm. Để nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, cần đổi mới phương thức và nội dung các chương trình, chú trọng tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần phải được thiết kế sao cho sát với thực tế và hướng tới giải quyết các vấn đề thiết thực trong quá trình công tác, để đảm bảo tính ứng dụng và hiệu quả cao nhất.

Để đảm bảo hiệu quả đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, cần bao gồm đầy đủ kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, kiến thức văn hóa công sở, trách nhiệm và đạo đức công chức. Đặc biệt, cần trang bị cho học viên các kiến thức về thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học cách

mạng, nâng cao năng lực tư duy lý luận, năng lực tổ chức thực tiễn, tổng kết thực tiễn và khả năng ứng dụng lý luận một cách sáng tạo và hiệu quả. Chương trình đào tạo và bồi dưỡng cũng cần cung cấp cho học viên phương pháp nghiên cứu, phát hiện, xử lý và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, cần dành một tỷ lệ thích hợp cho kỹ năng thực hành trong cấu trúc chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng khác nhau để khi gặp những tình huống cụ thể trong công tác, cán bộ tuyên giáo có thể xử lý nhanh, kịp thời và hiệu quả. Ngoài ra, cần đổi mới phương pháp và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của công tác tôn giáo hiện nay. Cần sử dụng các phương pháp đào tạo hiện đại, phù hợp với đặc thù của đối tượng học viên và nhu cầu của công tác tôn giáo, đảm bảo tính ứng dụng và hiệu quả cao nhất.

3.2.5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tôn giáo

Để đảm bảo việc thực hiện chính sách và pháp luật về tôn giáo một cách chính xác và hiệu quả, cần chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và địa phương tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra để đánh giá việc thực hiện chính sách và pháp luật về tôn giáo. Nếu phát hiện vi phạm, cần xử lý và giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các vụ việc liên quan. Đồng thời, cần tập trung tháo gỡ những vướng mắc, “điểm nóng” ngay từ cơ sở, không để phát sinh khiếu kiện đông người và vượt cấp. Việc chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và địa phương sẽ giúp đảm bảo tính khách quan và minh bạch trong việc kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến tôn giáo. Điều này cũng đóng góp tích cực vào việc duy trì và phát triển hòa bình, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tôn giáo, cần kết hợp công tác kiểm tra và rà soát văn bản

quy phạm pháp luật tại các thành phố, thành phố. Việc này giúp đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của các văn bản pháp luật và đồng thời giúp tăng cường sự hiểu biết của các cơ quan chức năng về các quy định pháp luật về tôn giáo. Ngoài ra, cần tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành và kiểm tra thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đặc biệt đối với các vụ việc phức tạp. Điều này giúp giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm của tổ chức, cá nhân tôn giáo. Việc nâng cao chất lượng công tác kiểm tra và thực hiện pháp luật về tôn giáo là điều cần thiết để đảm bảo tính hiệu quả và đầy đủ của việc thực hiện chính sách và pháp luật về tôn giáo. Điều này cũng đóng góp tích cực vào việc duy trì và phát triển hòa bình, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống của đồng bào có tôn giáo, cần thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Các nguồn lực cần được ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngoài ra, cần quan tâm phát triển lĩnh vực văn hoá, xã hội khác như công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ của nhân dân, công tác dân số, y tế dự phòng. Cần củng cố và nâng cao hiệu động mạng lưới y tế cơ sở và chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Điều này sẽ giúp đồng bào có tôn giáo được hưởng lợi từ các chính sách và dịch vụ công cộng, nâng cao chất lượng cuộc sống và động viên đồng bào có tôn giáo cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

Tiểu kết Chương 3

Trong thời gian sắp tới, với xu hướng tăng cường vai trò của tôn giáo cả trong nước và quốc tế, hoạt động của các tôn giáo tại Thành phố Thanh Hóa sẽ tiếp tục phát triển đa dạng và sôi động. Số lượng các nhân sự, nhà sư và tín đồ của các tôn giáo sẽ tăng lên và được tổ chức chặt chẽ hơn, nhờ sự hỗ trợ từ nhiều nguồn trong và ngoài nước, bao gồm cả hỗ trợ về cơ sở vật chất và kinh phí. Với những dự báo và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa trong thời gian tới đưa ra ở trên, thiết nghĩ, là đảm bảo về tính hệ thống, cũng như tính trọng tâm, trọng điểm của công tác này. Vì thế, trong triển khai, nó cần được tất cả các tổ chức hợp thành hệ thống chính trị các cấp khác nhau của thành phố Thanh Hóa tham gia, nhưng chủ công vẫn là phòng Nội vụ thành phố.

Trong Chương 3, luận văn đã dự báo tình hình tôn giáo ở thành phố Thanh Hóa, từ đó, làm cơ sở để đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo trong thời gian tới, các giải pháp đề xuất bao gồm: (1) Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tôn giáo nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của chức sắc, tín đồ; (2) Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo; (3) Nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng tại các vùng đồng bào có đạo trọng điểm; (4) Kiện toàn bộ máy làm công tác tôn giáo các cấp từ cấp thành phố đến cấp xã, phường và (5) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tôn giáo.

KẾT LUẬN

Trong thời gian gần đây, việc thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn thành phố Thanh Hóa đã được các cấp uỷ đảng và chính quyền quan tâm và đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Những kết quả đó đến từ sự chuyển biến về nhận thức đối với tôn giáo của các cấp uỷ đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể, cũng như việc vận dụng quan điểm, chủ chương và đường lối đối mới về tôn giáo của Đảng, phù hợp với tình hình của địa phương.

Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn thành phố cũng còn một số hạn chế, chưa đáp ứng kịp yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tôn giáo trong tình hình mới, trên thực tế vẫn còn nhiều những hạn chế cụ thể như: việc triển khai Luật và Nghị định liên quan vào thực tế cuộc sống ở chính quyền cơ sở còn nhiều hạn chế; Việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chủ trương, chính sách tôn giáo, công tác QLNN đối với các hoạt động tôn giáo nhìn chung đã đạt được những kết quả quan trọng nhưng đôi khi hiệu quả đạt được chưa cao, có lúc chưa kịp thời và đồng bộ, có lúc còn chung chung chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn trong công tác QLNN đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn; Trong công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo đôi lúc chưa thường xuyên, chưa sát đối tượng; Trong công tác phân công, phối hợp thực hiện chính sách tôn giáo có lúc phối hợp cứng nhắc, thiếu linh hoạt, còn mang tính hình thức, khi xảy ra vụ việc còn đẩy trách nhiệm cho nhau; Để chính sách tôn giáo sách được duy trì, các cơ quan QLNN về tôn giáo đã quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo hoạt động nhưng phải trên tinh thần thượng tôn pháp luật; Công tác đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện chính sách tôn giáo có lúc chưa chủ động.

Để khắc phục những hạn chế trên, thành phố Thanh Hóa cần tập trung thực hiện một số giải pháp cấp bách và quan trọng như sau: (1) Hoàn thiện hệ

thống pháp luật về tôn giáo để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng và tôn giáo của cộng đồng; (2) Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý nhà nước về các hoạt động tôn giáo; (3) Tăng cường vận động và tuyên truyền tại các khu vực có đạo trọng điểm; (4) Cải thiện máy móc và cán bộ làm công tác tôn giáo ở mọi cấp; và (5) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tôn giáo. Kết quả nghiên cứu trong Luận văn có thể giúp cho công tác nghiên cứu và lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn việc thực hiện chính sách tôn giáo tại thành phố Thanh Hóa trong tương lai. Tác giả hy vọng rằng các đóng góp của mình sẽ mang lại lợi ích cho cộng đồng và giúp cải thiện công tác tôn giáo trên địa bàn của Tỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Ngọc Anh, Nguyễn Xuân Trung (đồng chủ biên) (2015), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng*, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội
- [2]. Trương Thị Vân Anh (2015), *Quản lý nhà nước về hộ tịch ở cấp xã, thực tiễn ở huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3]. Ban Chấp hành Trung ương (1998), *Chỉ thị số 37/CT-TW ngày 02/7/1998 Về công tác tôn giáo trong tình hình mới*.
- [4]. Ban Chấp hành Trung ương (2003), *Nghị quyết số 25/NQ-TW ngày 12/03/2003 Về công tác tôn giáo*.
- [5]. Ban Tôn giáo Chính phủ (1999), *Thông tư số 01/1999/TT-TGCP ngày 16/6/1999 Hướng dẫn thực hiện một số điều trong Nghị định 26/1999/NĐ - CP ngày 19/4/1999 của Chính phủ về hoạt động tôn giáo*.
- [6]. Ban Tôn giáo Chính phủ (2000), *55 năm đường lối chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam (1945-2000)*, Đề tài cấp bộ.
- [7]. Ban Tôn giáo Chính phủ (2001), *Các văn bản pháp luật quan hệ đến tín ngưỡng tôn giáo*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [8]. Ban Tôn giáo Chính phủ (2003), *Tập văn bản về tổ chức và đường hướng hành đạo của các tôn giáo tại Việt Nam*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [9]. Ban Tôn giáo Chính phủ (2004), *Tài liệu phổ biến pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [10]. Ban Tôn giáo Chính phủ (2006), *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [11]. Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (2010), *Báo cáo tình hình truyền đạo Tin lành tại tỉnh Thanh Hóa từ năm 2005 đến nay*.
- [12]. Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương (2003), *Tài liệu nghiên cứu các Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- [13]. Nguyễn Đức Bình (1980), *C.Mác - Ph.Ăngghen tuyển tập*, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [14]. Nguyễn Đức Bình (1980), *C.Mác - Ph.Ăngghen tuyển tập*, Tập 6, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [15]. Nguyễn Đức Bình (1994), *C.Mác - Ph.Ăngghen toàn tập*, Tập 17, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [16]. Nguyễn Đức Bình (1994), *C.Mác - Ph.Ăngghen toàn tập*, Tập 20, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [17]. Nguyễn Đức Bình (1995), *C.Mác - Ph.Ăngghen toàn tập*, Tập 21, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [18]. Nguyễn Đức Bình (1995), *C.Mác-Ăng ghen toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [19]. Bộ Chính trị (1990), *Nghị quyết số 24/NQ-TW ngày 16/10/1990 Về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới.*
- [20]. Bộ Nội vụ (2004), *Thông tư số 25/2004/TT-BNV ngày 19/04/2004 Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý nhà nước về công tác tôn giáo ở địa phương.*
- [21]. Chính phủ (1997), *Nghị quyết số 297/CP ngày 11/11/1997 Về chính sách đối với tôn giáo.*
- [22]. Chính phủ (1999), *Nghị định số 26/1999/NĐ-CP ngày 19/04/1999 Về hoạt động tôn giáo.*
- [23]. Chính phủ (2004), *Nghị định số 22/2004/NĐ-CP ngày 21/01/2004 Về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo thuộc UBND các cấp.*
- [24]. Chính phủ (2005), *Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/03/2005 Hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.*
- [25]. Chính phủ (2015), *Quyết định số 06/2015/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.*
- [26]. Nguyễn Hồng Dương (2012), *Quan điểm đường lối của Đảng về tôn giáo và những vấn đề tôn giáo hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- [27]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [28]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [29]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1992), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [30]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [31]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Đại hội lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [32]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [33]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương khoá IX*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [34]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [35]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [36]. Hoàng Minh Đô (2006), “Quản lý nhà nước về tôn giáo trong thời kỳ đổi mới”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (8).
- [37]. Nguyễn Văn Đồng (1988), *Tìm hiểu chính sách của Đảng và nhà nước đối với đạo Thiên chúa*, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.
- [38]. Nguyễn Thị Vân Hà (2014), *Tôn giáo và pháp luật về tôn giáo trong thời kỳ đổi mới ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ Tôn giáo học, Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.
- [39]. Mai Thanh Hải (1988), *Tôn giáo thế giới và Việt Nam*, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội.
- [40]. Học viện Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (1996), *Giáo trình Quản lý Nhà nước ngạch Cao - Trung*, Hà Nội.

- [41]. Học viện Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (1996), *Giáo trình Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên*, NXB Lao động, Hà Nội.
- [42]. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2003), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và công tác tôn giáo*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [43]. Hội đồng Bộ trưởng (1991), *Nghị định số 69/HĐBT ngày 21/03/1991 Quy định về hoạt động tôn giáo*.
- [44]. Hội đồng Chính phủ (1977), *Nghị quyết số 297-CP ngày 11/11/1997 Về một số chính sách đối với tôn giáo*.
- [45]. Nguyễn Ngọc Huân (2016), *Quyền tự do, tín ngưỡng tôn giáo theo pháp luật Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội, Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
- [46]. Đỗ Quang Hưng (2008), *Vấn đề tôn giáo trong cách mạng Việt Nam lý luận và thực tiễn*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.
- [47]. Đỗ Quang Hưng (2014), *Chính sách tôn giáo và Nhà nước pháp quyền*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [48]. Nguyễn Quang Khải (2011), "Một vài suy nghĩ về công tác quản lý nhà nước đối với tôn giáo trong thời kỳ đổi mới", *Kỷ yếu Hội thảo*, tr. 159-162.
- [49]. Nguyễn Hữu Khiển (2001), *Quản lý Nhà nước đối với hoạt động tôn giáo trong điều kiện xây dựng Nhà nước dân chủ, pháp quyền Việt Nam hiện nay*, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội.
- [50]. Hồ Chí Minh (1984), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [51]. Hồ Chí Minh (1985), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 9, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [52]. Hồ Chí Minh (1995), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [53]. Hồ Chí Minh (1995), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 2, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- [54]. Hồ Chí Minh (1995), *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [55]. Lê Hữu Nghĩa (2003), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và công tác tôn giáo*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [56]. Quốc hội (1946), *Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [57]. Quốc hội (1959), *Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [58]. Quốc hội (1989), *Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [59]. Quốc hội (1992), *Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [60]. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.
- [61]. Quốc hội (2016), *Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo*.
- [62]. Phạm Ngọc Sơn (2020), *Quản lý nhà nước bằng pháp luật về hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Vinh
- [63]. Ngô Hữu Thảo (1998), *Mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo thời kỳ mở rộng giao lưu quốc tế và phát triển nền kinh tế thị trường*, Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
- [64]. Ngô Hữu Thảo (2005), “Quyền tự do, tín ngưỡng, tôn giáo qua các Hiến pháp Việt Nam - Sự kế thừa và phát triển”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, (2).
- [65]. Ủy ban thường vụ Quốc hội (2004), *Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18/06/2004 Về Tín ngưỡng, Tôn giáo*.
- [66]. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (2004), *Về tôn giáo và tôn giáo Việt Nam*, NXB Tôn giáo, Hà Nội.
- [67]. Viện nghiên cứu tôn giáo, Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia (1994), *Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

UBND TỈNH THANH HÓA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THANH HÓA

Phạm Văn Sơn

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

PHỤ LỤC

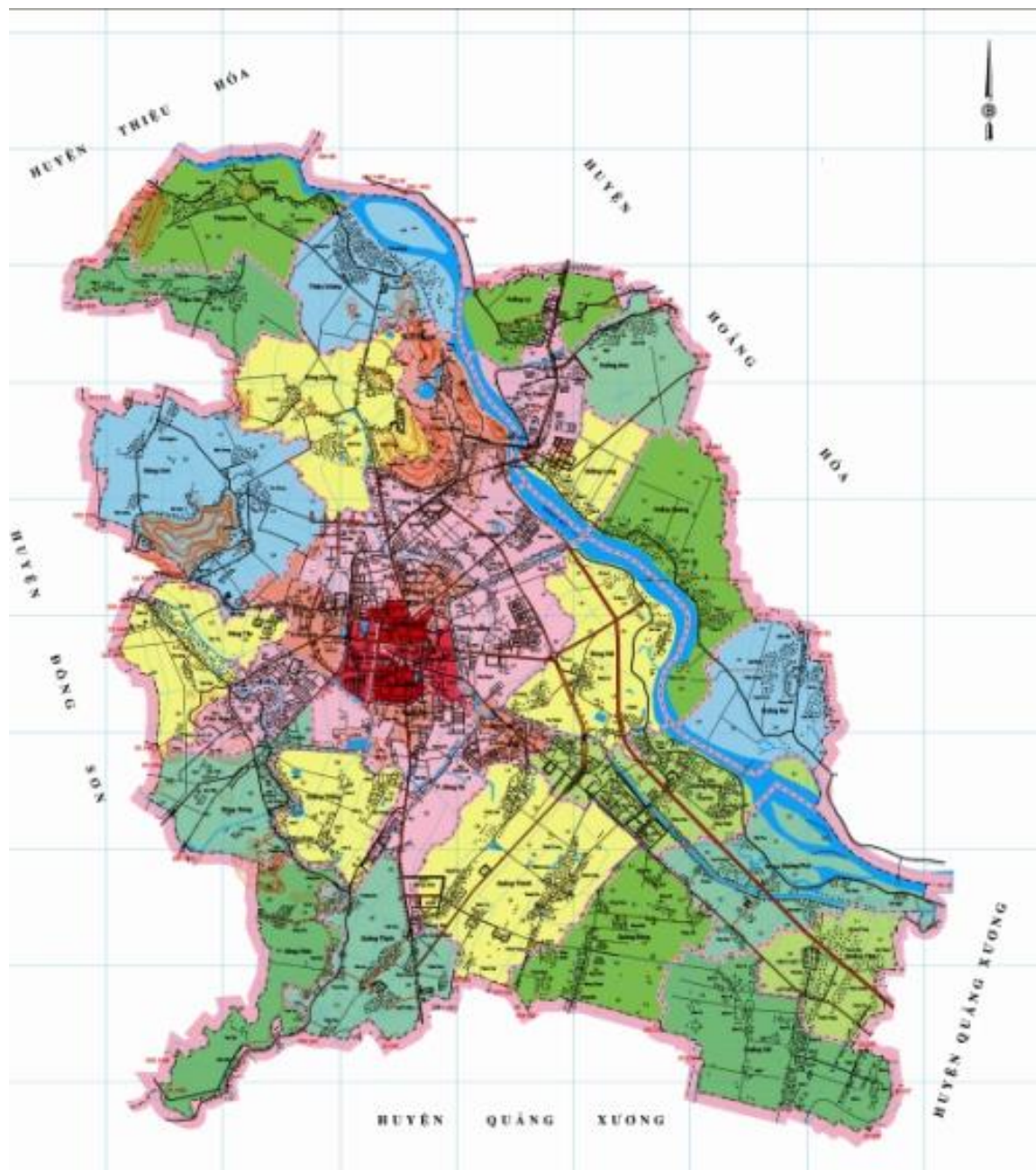
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ CÔNG

Thanh Hóa, 2023

MỤC LỤC PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1. Bản đồ hành chính thành phố Thanh Hóa	109
PHỤ LỤC 2. Phiếu khảo sát ý kiến	110
PHỤ LỤC 3. Một số văn bản quản lý nhà nước tôn giáo do UBND/HĐND/Thành ủy thành phố Thanh Hóa ban hành	114
PHỤ LỤC 4. Một số hình ảnh hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa	115

PHỤ LỤC 1
Bản đồ hành chính thành phố Thanh Hóa



Nguồn: <https://tpthanhhoa.thanhhoa.gov.vn/>

PHỤ LỤC 2
PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH THANH HÓA

*(Dành cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa)*

Kính thưa Ông/Bà,

Phiếu khảo sát nhằm thu thập các số liệu liên quan đến đề tài “***Quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa***”. Kết quả khảo sát chỉ phục vụ mục đích khoa học của đề tài nghiên cứu. Chúng tôi cam kết không công khai các thông tin cá nhân mà Ông/Bà cung cấp khi trả lời bảng câu hỏi này. Rất mong nhận được sự hợp tác tích cực của Ông/Bà.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....Giới tính:.....

Tôn Giáo:.....

Năm Sinh:.....

Địa chỉ:.....

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Ông/Bà vui lòng cho biết mức độ đồng ý của mình với các phát biểu sau đây (Đánh dấu x theo phương án mình chọn)

1: Hoàn toàn không đồng ý

2: Không đồng ý

3: Không ý kiến/ Bình thường

4: Đồng ý

5: Rất đồng ý

Đánh giá về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo	Mức độ đánh giá				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thường xuyên, liên tục					
Đảm bảo phù hợp với thực tiễn tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Đảm bảo lợi ích thực sự cho đối tượng thụ hưởng chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Đánh giá về công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo					
Nội dung phổ biến, tuyên truyền về thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Hình thức tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Phương pháp tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Hoạt động phối hợp tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Công tác chỉ đạo tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					

Đánh giá về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo	Mức độ đánh giá				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Đánh giá về công tác triển khai thực hiện chính sách về tôn giáo					
Thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thực hiện thường xuyên và liên tục					
Các chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được duy trì phù hợp với đặc điểm về kinh tế - xã hội					
Các chính sách tôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được điều chỉnh phù hợp					
Đánh giá về phân công và phối hợp của các chủ thể quản lý chính sách tôn giáo					
Các chủ thể thực hiện chính sách theo sự phân công nhiệm vụ rõ ràng và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Các chủ thể hiểu rõ và nhận thức rõ về thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Các chủ thể thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nhiệt tình và sẵn sàng giúp đỡ các đối tượng chính sách					
Đánh giá về công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn					

Đánh giá về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện chính sách tôn giáo	Mức độ đánh giá				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
tỉnh Thanh Hóa					
Nội dung kiểm tra, thanh tra phù hợp với kế hoạch thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa					
Hình thức kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đa dạng, phong phú					
Phương pháp kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh					
Mức độ kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách tôn giáo đối với người thường xuyên và liên tục					

XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN Ý KIẾN CỦA ÔNG/BÀ !

PHỤ LỤC 3

**Một số văn bản quản lý nhà nước tôn giáo
do UBND/HĐND/Thành ủy thành phố Thanh Hóa ban hành**

Loại VB	Số, ký hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu nội dung
Kế hoạch	104/KH-UBND	28/4/2021	UBND tỉnh	về việc triển khai một số công tác đối với đạo Tin lành trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2030
Quyết định	3293/QĐ-UBND	26/8/2021	UBND tỉnh	Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa
Quyết định	103/QĐ-SNV	25/7/2019	Sở Nội vụ	Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội Vụ
Quyết định	3990/QĐ-UBND	19/10/2017	Chủ tịch UBND tỉnh	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
Kế hoạch	12/KH-SNV	6/01/2022	Sở Nội Vụ	Hành động của ngành quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

PHỤ LỤC 4

Một số hình ảnh hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa



**Ảnh 1. Ban Trị sự GHPGVN TP Thanh Hóa tặng hoa chúc mừng
đến Ban Tôn giáo tỉnh Thanh Hóa**



**Ảnh 2. Thành phố Thanh Hóa tập huấn công tác tín ngưỡng tôn giáo
năm 2023 tại hội trường UBND phường Nam Ngạn**

[Nguồn: Phòng Nội Vụ - TP Thanh Hóa cung cấp]



Ảnh 3. Hội nghị cập nhật thông tin tình hình tôn giáo và hướng dẫn sinh hoạt đạo tin lành tại Thành phố Thanh Hóa



Ảnh 4. Đồng bào công giáo thành phố Thanh Hóa thi đua yêu nước, sống “tốt đời, đẹp đạo” - Ảnh chụp năm 2022



**Ảnh 5. Khóa huấn luyện Trợ Ủy- Huynh Trưởng tại Giáo xứ Chính Tòa
(tháng 6/2022)**



**Ảnh 6. Công an thị trấn Rừng Thông- TP Thanh Hóa vận động các công
giáo tham gia bảo đảm an ninh, trật tự- năm 2022**



Ảnh 7: Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Thanh Hóa cùng đại diện các phòng, ban, đơn vị thành phố đã đến thăm, chúc Tết các tập thể và cá nhân tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên Đán 2023



Ảnh 8: ông Bùi Hữu Dược, Vụ trưởng Vụ Phật giáo - Ban Tôn giáo Chính phủ đã đến chùa Thanh Hà - trụ sở BTS GHPGVN tỉnh Thanh Hóa (34 Bến Ngự, P.Trường Thi, TP.Thanh Hóa) thăm và chúc Tết BTS GHPGVN tỉnh Thanh Hóa.



Ảnh 9: Tại chùa Thanh Hà, trụ sở BTS Phật giáo tỉnh Thanh Hóa, đã long trọng diễn ra lễ khai pháp Hạ trường Thanh Hà- Năm 2020



Ảnh 10: Ban đoàn kết công giáo thành phố Thanh Hóa tổ chức Đại hội đại biểu người công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ III, nhiệm kỳ 2022- 2027